

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN HƯƠNG GIANG

CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2026

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN HƯƠNG GIANG

**CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY**

Mã số: 9 31 02 02

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC**

Người hướng dẫn chính: PGS, TS TRẦN THỊ HƯƠNG

Người hướng dẫn phụ: TS NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

HÀ NỘI - 2026

XÁC NHẬN CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Luận án đã được chỉnh sửa theo khuyến nghị của Hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp Học viện.

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc rõ ràng và được trích dẫn đầy đủ đúng quy định.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

Tác giả

Nguyễn Hương Giang

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN	8
1.1. Các công trình nghiên cứu ở ngoài nước	8
1.2. Các công trình nghiên cứu ở trong nước.....	16
1.3. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan và những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu	35
Chương 2: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY	41
2.1. Phường, đảng bộ phường, đảng ủy phường và ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay	41
2.2. Kiểm tra và công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội	64
Chương 3: CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM	84
3.1. Thực trạng công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay	84
3.2. Nguyên nhân và kinh nghiệm	120
Chương 4: PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI	133
4.1. Dự báo những yếu tố tác động và phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới	133
4.2. Những giải pháp tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới	142
KẾT LUẬN	174
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	177
PHỤ LỤC	192

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT TRONG LUẬN ÁN

Chữ viết tắt	Chữ viết đầy đủ
BTVDU	: Ban thường vụ đảng ủy
CT-XH	: Chính trị - xã hội
ĐNĐV	: Đội ngũ đảng viên
HĐND	: Hội đồng nhân dân
HTCT	: Hệ thống chính trị
KT,GS	: Kiểm tra, giám sát
MTTQ	: Mặt trận Tổ quốc
Nxb	: Nhà xuất bản
UBKT	: Ủy ban kiểm tra
UBND	: Ủy ban nhân dân

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong toàn bộ quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, công tác kiểm tra, giám sát (KT,GS) luôn giữ vị trí đặc biệt quan trọng, là một trong những điều kiện bảo đảm cho đường lối, chủ trương của Đảng được tổ chức thực hiện nghiêm túc, thống nhất và hiệu quả. Khoản 1, Điều 30 Điều lệ Đảng quy định: “Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng. Tổ chức đảng phải tiến hành công tác kiểm tra, giám sát. Tổ chức đảng và đảng viên chịu sự kiểm tra, giám sát của Đảng” [32]. Thực tiễn gần 100 năm lãnh đạo cách mạng Việt Nam của Đảng cho thấy, ở đâu công tác kiểm tra được tiến hành nghiêm túc, có chiều sâu thì ở đó kỷ luật đảng được giữ vững, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng được nâng cao; ngược lại, sự buông lỏng kiểm tra thường kéo theo những hệ lụy về suy thoái, vi phạm kỷ luật, làm suy giảm niềm tin của Nhân dân.

Bước vào giai đoạn phát triển mới, trong bối cảnh đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế sâu rộng, yêu cầu đối với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng cao, toàn diện và cấp thiết. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định phải tăng cường kiểm tra, giám sát, “kiểm soát quyền lực; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ” [40, tr.83-84], coi đây là giải pháp trọng yếu nhằm xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Điều đó cho thấy, công tác kiểm tra không chỉ dừng lại ở chức năng phát hiện và xử lý vi phạm, mà còn giữ vai trò phòng ngừa, cảnh báo, góp phần hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực trong điều kiện mới.

Trong tổng thể hệ thống kiểm tra của Đảng, ủy ban kiểm tra (UBKT) các cấp, đặc biệt là ở cấp cơ sở, giữ vị trí trực tiếp, thường xuyên và gắn bó chặt chẽ với từng tổ chức đảng, từng đảng viên. Đối với các phường thuộc đô

thị lớn như Hà Nội, nơi có mật độ dân cư cao, tốc độ đô thị hóa nhanh, quan hệ kinh tế - xã hội đa dạng và phức tạp, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường càng mang tính đặc thù rõ nét. Không chỉ thực hiện đúng các quy định, nguyên tắc của Đảng, hoạt động kiểm tra ở đây còn phải thích ứng linh hoạt với yêu cầu quản lý đô thị, với những biến động nhanh của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và tác động nhiều chiều của hội nhập quốc tế. Điều này đòi hỏi công tác kiểm tra phải chuyển mạnh từ bị động sang chủ động, từ “xử lý” sang “phòng ngừa”, từ đơn lẻ sang phối hợp đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị (HTCT).

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường tại Hà Nội đã có những chuyển biến tích cực cả về nội dung và phương thức thực hiện; kỷ luật, kỷ cương trong Đảng được tăng cường; nhiều vụ việc vi phạm được phát hiện và xử lý kịp thời. Tuy nhiên, một số UBKT đảng ủy phường tại Hà Nội còn những hạn chế đáng lưu ý như: nhận thức chưa thật đầy đủ về công tác kiểm tra trong điều kiện mới; việc xây dựng chương trình kiểm tra còn mang tính hình thức; năng lực, bản lĩnh của đội ngũ cán bộ kiểm tra chưa đồng đều; khả năng phát hiện dấu hiệu vi phạm còn chậm; hiệu quả phòng ngừa chưa cao; cơ chế phối hợp giữa các tổ chức, lực lượng trong thực hiện công tác kiểm tra chưa thật sự chặt chẽ. Những hạn chế này nếu không được khắc phục kịp thời, không chỉ ảnh hưởng đến hiệu lực công tác kiểm tra mà còn tác động tiêu cực đến chất lượng lãnh đạo, quản lý của đảng ủy, chính quyền phường, hoạt động của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) và các tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH) phường.

Xét từ góc độ lý luận, mặc dù đã có nhiều công trình đề cập đến công tác KT,GS của Đảng, song việc nghiên cứu một cách hệ thống, chuyên sâu về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong điều kiện đô thị đặc biệt như Hà Nội vẫn còn khoảng trống nhất định. Nhiều vấn đề chưa được luận giải đầy đủ hoặc chưa theo kịp thực tiễn, nhất là những nội dung liên quan đến đặc điểm kiểm tra trong môi trường đô thị hóa nhanh, cơ chế phối hợp giữa kiểm tra của

Đảng với thanh tra của chính quyền và giám sát của Nhân dân, cũng như tiêu chí đánh giá hiệu quả kiểm tra trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Xuất phát từ thực trạng trên, nghiên cứu sinh quyết định lựa chọn và thực hiện đề tài: ***“Công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay”*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, phân tích thực trạng, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án, khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình nghiên cứu có liên quan, làm căn cứ luận án có thể kế thừa, phát triển; đồng thời xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, xây dựng các khái niệm công cụ, khái niệm trung tâm của luận án, xây dựng khung lý thuyết của đề tài luận án.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế và rút ra những kinh nghiệm.

- Phân tích các yếu tố thuận lợi, khó khăn tác động đến công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới, đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

Về không gian: Luận án khảo sát công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm: 177 phường (trước ngày 01/7/2025); 51 phường ở thành phố Hà Nội hiện nay.

Về thời gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay; phương hướng và những giải pháp đề xuất trong luận án có giá trị đến năm 2040.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về KT,GS và công tác kiểm tra của Đảng, của UBKT các cấp.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chính trị và khoa học liên ngành, như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp logic kết hợp lịch sử; phương pháp khảo sát, tổng kết thực tiễn; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học.

Phương pháp hệ thống hóa: Được sử dụng trong phần tổng quan tình hình nghiên cứu và chương 2 của luận án nhằm nghiên cứu về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội một cách đầy đủ và toàn

diện về mặt lý luận; đồng thời xác định rõ nội dung cần tập trung nghiên cứu của đề tài.

Phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp: Được sử dụng chủ yếu trong đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay. Phân tích các báo cáo, số liệu từ các văn kiện, văn bản của Thành ủy Hà Nội và của đảng ủy các phường ở thành phố Hà Nội; tổng hợp, đưa ra các nhận định, đánh giá ưu điểm, hạn chế trong thực trạng.

Phương pháp logic kết hợp lịch sử: Được sử dụng trong chương 2 của luận án nhằm làm rõ những vấn đề lý luận về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, từ đó xác định rõ các nội dung và phương thức của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Phương pháp nghiên cứu, tổng kết thực tiễn: Được sử dụng trong chương 2 của luận án khi xây dựng khung lý thuyết của luận án, các khái niệm công cụ và khái niệm trung tâm của luận án; tổng kết thực tiễn thông qua hoạt động thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội được thể hiện trong các báo cáo, các văn bản của Thành ủy Hà Nội và của đảng ủy các phường ở thành phố Hà Nội, điều tra, khảo sát... để đánh giá và chỉ ra những vấn đề đặt ra từ thực tiễn. Nghiên cứu thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn để đề ra các giải pháp cần thiết, khả thi nhằm tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Phương pháp quy nạp và diễn dịch: Được sử dụng để đưa ra các nhận định, đánh giá, luận cứ, luận chứng, được sử dụng trong từng nội dung của luận án, chủ yếu sử dụng trong chương 3 của luận án.

Phương pháp thống kê, so sánh: Được sử dụng nhằm đánh giá, xử lý các số liệu từ các nguồn tổng hợp được.

Phương pháp điều tra xã hội học: Thông qua phiếu điều tra, khảo sát để đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội. Kết quả khảo sát được xử lý trên phần mềm SPSS (viết tắt của

Statistical Package for the Social Sciences) phiên bản 22 với tổng số là 1.000 phiếu cho các đối tượng: Lãnh đạo đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội; cấp ủy, đảng viên các chi bộ, đảng bộ trong đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội; cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong HTCT phường ở thành phố Hà Nội; cán bộ, chuyên gia, nhà nghiên cứu lĩnh vực kiểm tra của UBKT ở thành phố Hà Nội.

Các phương pháp trên được sử dụng linh hoạt, đan xen, kết hợp để phát huy hiệu quả tổng hợp nhằm hoàn thành mục tiêu nghiên cứu.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Khái niệm:* Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là hoạt động của UBKT về xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra trong nhiệm kỳ, hằng năm theo chức năng, nhiệm vụ của mình; ban hành các quyết định kiểm tra; tổ chức thực hiện; tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường; tham gia các cuộc kiểm tra của văn phòng và ban xây dựng Đảng đảng ủy phường khi được yêu cầu; bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng cho cấp ủy cấp dưới và cán bộ; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra.

- *Một kinh nghiệm có tính đặc thù về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội từ năm 2020 đến nay:* tăng cường sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan tham mưu của cấp ủy và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

- *Một giải pháp có tính đột phá về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới:* Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra với công tác giám sát của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường; với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng, với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn ủy ban nhân dân phường và công tác giám sát của hội đồng nhân dân phường.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ thêm những vấn đề lý luận về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho Thành ủy, đảng ủy phường, UBKT đảng ủy phường trong việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong thời gian tới.

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn học về Xây dựng Đảng ở Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong, thành phố Hà Nội và các trung tâm chính trị phường của Thành phố.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình đã công bố của tác giả có liên quan đến đề tài luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 04 chương, 09 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC

1.1.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của Đảng, của cấp ủy đảng

Katz, R.S., Crotty, W. (Eds.) (2006), *Handbook of Party Politics (Sổ tay chính trị đảng phái)*, Thousand Oaks, London [132]. Sách là một công trình tổng hợp mang tính tổng quan và hệ thống hóa các nghiên cứu tiên tiến trong lĩnh vực chính trị đảng phái đương đại. Nghiên cứu cung cấp cái nhìn toàn cảnh nghiên cứu về chính trị đảng, bao gồm các chương do nhiều chuyên gia quốc tế viết, đánh giá và phân tích các khía cạnh cốt lõi của đảng chính trị bao gồm: lý thuyết đảng phái, cấu trúc tổ chức đảng, hành vi nội bộ, chiến lược tranh cử, vai trò đảng trong HTCT và các phương thức giám sát, kỷ luật nội bộ. Sách không chỉ trình bày các cách tiếp cận lý luận chính thống mà còn khảo sát các hướng tiếp cận mới trong nghiên cứu về đảng, giúp người đọc nhận diện những thay đổi trong tổ chức, hành vi và chức năng của đảng trong bối cảnh toàn cầu hóa và biến động chính trị hiện đại. Điểm đặc sắc của nghiên cứu này là tính so sánh quốc tế, cho phép luận giải khác biệt trong tổ chức đảng giữa các HTCT khác nhau, đồng thời cung cấp hệ thống khái niệm và khung lý thuyết phong phú cho nghiên cứu về cơ chế nội bộ như KT,GS và kỷ luật trong đảng.

Phòng Giám sát Kiểm tra số 11, Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương và Ủy ban Giám sát Nhà nước (2023), “Bám sát trực chính công tác, nghiêm túc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thúc đẩy phát triển chất lượng cao công tác giám sát kiểm tra”, *Tạp chí Kiểm tra và Giám sát Trung Quốc* [135]. Nghiên cứu này đã cụ thể hóa các tinh thần chỉ đạo từ Hội nghị toàn thể lần thứ hai khóa XX vào hoạt động thực tiễn của một đơn vị chuyên trách KT,GS địa phương. Văn bản xác lập tư duy công tác theo hướng “khép kín” và “trọng

tâm”, nhấn mạnh việc chuyển hóa các nghị quyết chính trị thành hành động KT,GS cụ thể tại địa bàn phụ trách. Đặc biệt, nghiên cứu nhấn mạnh việc kết hợp giữa KT,GS chuyên trách của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật với các loại hình khác như kiểm toán, tư pháp và thống kê để tạo ra sức mạnh tổng hợp. Nghiên cứu này cung cấp một cái nhìn thực tế về cách thức các cơ quan kiểm tra cấp Trung ương thực hiện “giám sát chính trị” một cách cụ thể hóa và bình thường hóa, không chỉ dừng lại ở việc xử lý sai phạm mà còn hướng tới việc cải thiện hệ sinh thái chính trị và môi trường phát triển kinh tế tại các vùng kinh tế trọng điểm như vành đai kinh tế Trường Giang. Qua đó, tài liệu minh chứng cho nỗ lực của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc đưa công tác kiểm tra kỷ luật đi vào chiều sâu, trở thành một phần không thể tách rời của năng lực quản trị quốc gia hiện đại.

Sousa, L., Sanches, E. R., & Coroado, S. (2023), *Mapping ethics self-regulation within political parties (Bản đồ hóa cơ chế tự điều chỉnh đạo đức trong các chính đảng)*, *Party Politics*, 29 (5), 892-905 [137]. Nghiên cứu đã tiếp cận vấn đề giám sát đạo đức và kỷ luật trong các chính đảng từ góc độ so sánh quốc tế. Tác giả xây dựng và công bố *Cơ sở dữ liệu Party Ethics Self-Regulation (PESR)* nhằm hệ thống hóa các thiết chế và cơ chế tự điều chỉnh đạo đức trong nội bộ đảng phái - một lĩnh vực trước đó còn ít được nghiên cứu một cách hệ thống. Bộ dữ liệu này bao gồm 21 chỉ báo, được cấu trúc theo ba nhóm chính: 1) Hệ thống chuẩn mực đạo đức và quy tắc ứng xử của đảng; 2) Các cơ quan, bộ phận nội bộ thực hiện chức năng giám sát đạo đức, kỷ luật; và 3) Cơ chế xử lý, chế tài và thực thi kỷ luật. Nghiên cứu khảo sát 200 chính đảng thuộc 25 quốc gia, chủ yếu ở châu Âu, cho phép so sánh mức độ thể chế hóa và hiệu quả vận hành của các cơ quan giám sát nội bộ trong đảng. Kết quả cho thấy sự khác biệt đáng kể giữa các “gia đình đảng”, đồng thời chỉ ra vai trò chi phối của bối cảnh thể chế quốc gia đối với việc hình thành và vận hành các cơ chế giám sát đạo đức trong đảng. Công trình có giá trị tham khảo quan trọng đối với nghiên cứu công tác kiểm tra của Đảng, đặc biệt ở việc gợi mở khung tiêu chí đánh giá về tổ chức, thẩm quyền và phương

thức hoạt động của các cơ quan KT,GS, kỷ luật trong nội bộ đảng theo hướng chuẩn hóa và có thể đo lường.

Viên Chí Quốc, Nghệ Tĩnh (2024), “Điều tiết điểm tiếp nối: Cơ chế thực hiện giám sát hiệu quả của cơ quan phải trú kiểm tra kỷ luật, giám sát”, *Tạp chí Quản trị công Nhạc Lộc*, số 3(3), tr.72-83 [144]. Đây là một công trình nghiên cứu lý luận hiện đại vận dụng khung phân tích “điều tiết điểm tiếp nối” để giải mã vai trò trung gian của các cơ quan phải trú trong hệ thống giám sát Đảng Cộng sản Trung Quốc. Các tác giả định vị cơ quan phải trú như một “điểm tiếp nối” then chốt giữa cơ quan cử đi (thẩm quyền cứng) và đơn vị được giám sát (bản sắc địa phương), nhằm giải quyết triệt để bài toán bất đối xứng thông tin trong quản trị. Nghiên cứu đi sâu phân tích ba nghịch lý cốt lõi gây cản trở hiệu quả giám sát: Sự xung đột giữa uy quyền chính trị và tính tự chủ của đơn vị tại chỗ; sự mâu thuẫn giữa tiêu chuẩn hóa quy trình và tính mơ hồ của nội dung giám sát; cùng những đặc thù trong cấu trúc tổ chức của hệ thống kiểm tra kỷ luật. Để khắc phục các rào cản này, nghiên cứu đã đề xuất mô hình cơ chế bao gồm: Cơ chế hội tụ uy quyền để trao quyền cho chủ thể, cơ chế phát hiện chính xác để tăng cường năng lực giám sát và cơ chế thống nhất nhiệm vụ để bảo đảm bao phủ toàn diện đối tượng. Thông qua việc lồng ghép các hình thái giám sát và làm cho nội dung giám sát bám sát thực tiễn, công trình khẳng định rằng sự điều tiết linh hoạt tại các điểm tiếp nối này chính là chìa khóa để chuyển hóa uy quyền của Trung ương thành hiệu quả quản trị thực tế tại cơ sở, từ đó hoàn thiện hệ thống giám sát nội bộ Đảng một cách bền vững.

Tôn Thiều Long, Lại Tinh, Hoàng Khánh Cường (2025), “Kiên trì thúc đẩy phát triển chất lượng cao công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật trong hành trình mới thời đại mới”, *Tân Hoa Xã* [138]. Nghiên cứu mang tính chất hướng dẫn, phân tích sâu, xác lập các yêu cầu mới về việc gắn kết chặt chẽ giữa giám sát chính trị với việc thực hiện các biện pháp cải cách, trong đó đặt nhiệm vụ bảo vệ sự thống nhất trong triển khai cải cách toàn diện lên vị trí hàng đầu. Đặc biệt, nhóm tác giả nhấn mạnh vai trò của chiến dịch “Xây dựng

công tác kiểm tra kỷ luật quy phạm hóa, pháp trị hóa và chính quy hóa” như một giải pháp trọng tâm để rèn luyện đội ngũ “thiết quân” kiểm tra kỷ luật. Thông qua việc phân tích dữ liệu thực tế với hơn 530.000 người bị xử lý kỷ luật đảng và chính quyền trong năm 2024, văn bản minh chứng cho xu hướng chuyển dịch mạnh mẽ từ giám sát hình thức sang giám sát thực chất, lấy sự hài lòng của người dân và hiệu quả thực thi cải cách làm thước đo cao nhất cho năng lực của cơ quan kiểm tra.

Trần Hạo (2026). *Thúc đẩy cải cách thể chế kiểm tra, giám sát kỷ luật, đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống giám sát Đảng và Nhà nước*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương Đảng [139]. Nghiên cứu tổng kết, phân tích lộ trình hiện đại hóa hệ thống KT,GS của Trung Quốc trong năm 2025. Tài liệu xác lập một khung lý luận thực tiễn mới: lấy xây dựng chế độ làm trực chính, lấy cải cách cơ quan làm trọng điểm và lấy tính hệ thống làm điểm tựa. Nội dung nghiên cứu chỉ ra ba bước đột phá mang tính chiến lược trong thể chế kỷ luật: *Về Pháp quy*: Việc ban hành “Điều lệ thực thi Luật Giám sát” (sửa đổi, có hiệu lực từ 01/06/2025) và “Luật chống tham nhũng xuyên biên giới” đã tạo ra một hệ thống pháp lý khép kín. Đặc biệt, việc ban hành “Hướng dẫn chứng cứ điều tra tham nhũng kiểu mới và tham nhũng ẩn mình” cho thấy sự chuyển dịch sang phương thức quản trị dựa trên bằng chứng kỹ thuật số và định chuẩn pháp lý nghiêm ngặt. *Về Cơ cấu tổ chức*: Hoàn thành việc phái trú toàn diện tổ kiểm tra kỷ luật đến các doanh nghiệp nhà nước trọng điểm (thí dụ Tập đoàn Ô tô Đông Phong). Sự chuyển đổi từ “Ủy ban kỷ luật công ty” sang “Tổ kiểm tra kỷ luật phái trú của Trung ương” đánh dấu bước ngoặt về thẩm quyền: từ giám sát nội bộ sang giám sát trực tiếp từ Trung ương, giúp phá vỡ các nhóm lợi ích cục bộ. *Về Cơ chế phối hợp*: Thiết lập mô hình “Phòng - Tổ - Địa phương - Trường học - Doanh nghiệp - Tuần tra”. Đây là một mạng lưới giám sát đa chiều, đảm bảo thông tin được chia sẻ theo thời gian thực giữa các cơ quan kiểm tra với các bộ phận kiểm toán, tài chính và thống kê.

Vương Tư Anh, Trương Tử Kiện (2026), *Báo cáo đặc biệt 2025: Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật chất lượng cao đạt được tiến triển và hiệu quả mới*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương Đảng [145]. Báo cáo tổng kết thực tiễn mang tính hệ thống, ghi lại các mô hình đột phá của 31 tỉnh thành và binh đoàn sản xuất tại Trung Quốc trong năm 2025. Tài liệu xác lập một “bản đồ thực thi” cho thấy sự chuyển đổi từ lý luận chính trị sang các hành động hành chính và tư pháp cụ thể tại địa phương. Nội dung báo cáo làm nổi bật các mô hình giám sát điển hình theo khu vực: Mô hình “Giám sát vòng lặp”: Tỉnh Chiết Giang và Thành phố Bắc Kinh đã xây dựng cơ chế quản lý khép kín từ khâu tiếp nhận chỉ thị đến thực thi, đặc biệt là trong việc giám sát các dự án cải cách trọng điểm và bảo vệ môi trường sinh thái. Mô hình “Giám sát mạng lưới số”: Tỉnh Hồ Nam và Tứ Xuyên dẫn đầu trong việc ứng dụng các mô hình dữ liệu xuyên thấu để phát hiện “vi phạm nhũn” trong lĩnh vực bữa ăn học đường và trợ cấp nông nghiệp, tạo ra khả năng cảnh báo sớm dựa trên thuật toán. Mô hình “Đồng kiểm tra, đồng xử lý” (Phong - Hủ đồng tra): Các tỉnh như Quý Châu và Giang Tây đã chuẩn hóa quy trình truy tìm gốc rễ tham nhũng từ các vi phạm tác phong (như tiệc tùng, quà cáp), đạt tỷ lệ phối hợp điều tra cực cao (trên 80% đối với cán bộ cấp tỉnh).

1.1.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của các tổ chức đảng của đảng chính trị cầm quyền ở một số nước trên thế giới

Lưu Thi Lâm, Lý Huy (2014), “Chế độ lãnh đạo kép và tính đa nhiệm: Nghiên cứu thực chứng về những khó khăn trong giám sát của tổ chức kiểm tra kỷ luật cấp xã tại Trung Quốc”, *Tạp chí Nghiên cứu Hành chính công* [134]. Đây là công trình nghiên cứu thực chứng quan trọng sử dụng phương pháp điều tra bảng hỏi đối với các Bí thư cấp ủy cấp cơ sở để phân tích những rào cản hệ thống trong hoạt động giám sát. Tài liệu chỉ ra rằng hiệu quả giám sát không phụ thuộc vào nguồn lực tài chính hay nhân sự, mà bị chi phối bởi cấu trúc “lãnh đạo kép” đặc thù của HTCT Trung Quốc. Nghiên cứu xác định rõ hai nút thắt chính: tình trạng xung đột lợi ích khi cơ quan kỷ luật vừa chịu sự quản lý của cấp trên vừa bị phụ thuộc vào Đảng ủy cùng cấp, và áp lực “đa

nhiệm” khi cán bộ kỷ luật phải đảm nhiệm quá nhiều công việc hành chính không chuyên môn. Thông qua việc phân tích các dữ liệu sơ cấp, nhóm tác giả làm rõ những lỗ hổng trong việc giám sát “người đứng đầu” và các quyết định trọng yếu tại địa phương. Đặc biệt, nghiên cứu này mang tính dự báo cao khi đề xuất các giải pháp then chốt như: thu hẹp phạm vi nhiệm vụ để tập trung vào nghiệp vụ chính và tăng cường tính “thẳng đứng” trong hệ thống lãnh đạo từ trên xuống. Những kết luận này đã đặt nền móng lý luận thực tế cho các đợt cải cách sau này của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm hướng tới việc tách biệt quyền giám sát khỏi sự can thiệp của các nhóm lợi ích cục bộ, đảm bảo tính độc lập và hiệu quả của các cơ quan kiểm tra kỷ luật ngay từ tầng nấc cơ sở nhất.

Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật và Ủy ban Giám sát thành phố An Dương (2020), *Chú trọng nền tảng cơ sở, bù đắp các lỗ hổng giám sát: Tổng kết xây dựng tiêu chuẩn hóa và quy phạm hóa công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật cấp xã/phường trên toàn thành phố* [143]. Đây là văn bản tổng kết thực tiễn mang tính điển hình cao, cụ thể hóa các chỉ thị của Hội nghị toàn thể lần thứ tư Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XIX về việc đẩy mạnh giám sát hướng về cơ sở. Tài liệu xác lập một khung tiêu chuẩn vận hành toàn diện, giúp giải quyết triệt để tình trạng “ba thiếu” (thiếu nơi làm việc, thiếu nhân sự chuyên trách, thiếu kinh phí) và vấn đề “có vị trí nhưng thiếu nhân sự chuyên trách” thường gặp tại các đơn vị kỷ luật cấp xã. Nội dung báo cáo pháp điển hóa mô hình quản lý theo tiêu chuẩn “Sáu thống nhất” (thống nhất tên gọi, biên bản, nhân sự, trụ sở, thiết bị, kinh phí) và quy phạm hóa theo “Sáu quy phạm” (quy phạm chức năng, quy trình, cơ chế phối hợp, công cụ giám sát, quản lý cán bộ, đánh giá xếp loại). Tài liệu làm rõ cơ chế phối hợp đa tầng nấc theo nguyên tắc “Thành phố thống nhất - Huyện chủ đạo - Xã thực hiện”, đồng thời thiết lập hệ thống hội nghị ba cấp hàng tháng để nghiên cứu phán đoán các vấn đề phát sinh từ thực địa. Đặc biệt, văn bản minh chứng hiệu quả của việc ứng dụng công nghệ thông tin thông qua mô hình “Internet + Giám sát”, tiêu biểu là nền tảng quản lý con dấu thông minh và chữ ký điện tử thực danh

tại Lâm Châu. Cơ chế này cho phép các liên lạc viên giám sát tại thôn/khu dân cư chuyển hóa từ phản ứng thụ động sang giám sát chủ động, với các “camera giám sát chính trị” ngay tại cửa ngõ các làng xã. Thông qua việc xử lý quyết liệt các vi phạm trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, chấn hưng nông thôn và quản lý “quyền lực nhỏ”, tài liệu đã chứng minh sự chuyển đổi từ “không có án” sang “xử lý nghiêm minh”, góp phần làm sạch hệ sinh thái chính trị cơ sở và giảm đáng kể tỷ lệ đơn thư khiếu nại vượt cấp. Đây là tư liệu thực chứng quan trọng khẳng định rằng việc tiêu chuẩn hóa cơ sở vật chất và quy trình chính là điều kiện tiên quyết để chuyển hóa ưu thế về chế độ thành hiệu quả quản trị quốc gia tại Trung Quốc.

Đặng Giai Tài (2020), “Tập trung nâng cao năng lực giám sát của cơ quan kiểm tra, giám sát kỷ luật cơ sở”, *Tạp chí Kiểm tra Kỷ luật Trung Quốc* [131]. Nghiên cứu đã làm rõ các yêu cầu của Hội nghị toàn thể lần thứ tư Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XIX về việc tích hợp và sử dụng lực lượng giám sát trên phạm vi rộng lớn hơn. Tài liệu xác định việc nâng cao năng lực giám sát tại cấp cơ sở không chỉ là yêu cầu nghiệp vụ mà còn là yếu tố then chốt để hiện đại hóa hệ thống quản trị quốc gia và đảm bảo tính thực thi của các chính sách Đảng tại tầng nấc thấp nhất. Nội dung nghiên cứu chỉ ra chi tiết lộ trình phát triển theo hướng “nội hàm”, nhấn mạnh việc tối ưu hóa cấu trúc thay vì chỉ gia tăng số lượng nhân sự đơn thuần. Tài liệu làm rõ năm trụ cột trong xây dựng lực lượng cơ sở bao gồm: tăng cường hệ thống phái trú cấp huyện, thiết lập văn phòng giám sát chuyên trách tại các xã/phường, kiện toàn tổ chức tuần tra, củng cố vị trí ủy viên kỷ luật tại các đơn vị trực thuộc và đặc biệt là bổ nhiệm liên lạc viên giám sát tại các thôn/khu dân cư để hệ thống giám sát hoạt động thông suốt. Đặc biệt, nghiên cứu đã pháp điển hóa cơ chế phối hợp đa tầng nấc như: mô hình “Giám sát luân phiên theo đợt” để khắc phục tình trạng lực lượng mỏng; mô hình “Liên kết ba bên” giữa tuần tra, phái trú và kiểm tra định kỳ; và cơ chế “Tác chiến khu vực”. Thông qua việc thiết lập các nhóm công tác liên thôn và chế độ đào tạo cán bộ thông qua thực chiến “lấy án luyện quân”, nghiên cứu đã thiết lập một khung vận hành thống

nhất, giúp phá vỡ các điểm nghẽn và nâng cao tính chuyên nghiệp cho đội ngũ làm công tác kiểm tra kỷ luật cơ sở.

Lục Hân Đồng (2022), *Nghiên cứu về việc thực hiện chức trách của cơ quan kiểm tra, giám sát kỷ luật cơ sở trong bối cảnh thực hiện chiến lược nông thôn mới: Trường hợp tại thị trấn S, tỉnh Sơn Đông*, Đại học Tài chính Kinh tế Sơn Đông [133]. Đây là công trình nghiên cứu điển hình đi sâu vào vai trò của hệ thống kỷ luật cấp cơ sở trong việc bảo đảm thực thi các chính sách chiến lược của Đảng, đặc biệt là sự kết nối giữa thành quả thoát nghèo và chiến lược chấn hưng nông thôn. Tài liệu xác định cơ quan kiểm tra kỷ luật cấp thị trấn là mắt xích quan trọng nhất trong việc chuyên hóa các chỉ thị từ Hội nghị toàn thể lần thứ 5 khóa XIX thành kết quả thực tế tại địa phương. Qua khảo sát thực chứng tại thị trấn S, tác giả đã bóc tách những rào cản nội tại khiến hiệu quả giám sát chưa đạt kỳ vọng như: định vị chức năng thiếu rõ ràng, năng lực nghiệp vụ của cán bộ còn hạn chế và sự thiếu quyết liệt của Đảng ủy cùng cấp trong công tác phòng, chống tham nhũng. Nội dung nghiên cứu làm rõ các nguyên nhân cốt lõi từ khiếm khuyết trong nhận thức tư tưởng đến việc thiếu hụt các điều kiện bảo đảm vận hành nghiệp vụ tại cơ sở. Trên cơ sở đó, luận văn đề xuất các nhóm giải pháp mang tính hệ thống nhằm tăng cường năng lực thực thi, bao gồm: xác lập rõ danh mục chức năng chuyên biệt, đa dạng hóa kênh tương tác và tiếp nhận phản hồi từ quần chúng, đồng thời xây dựng đội ngũ “thiết quân” kỷ luật có tính chuyên môn hóa cao. Thông qua việc phân tích mối liên kết giữa giám sát chuyên trách và nhiệm vụ hiện đại hóa nông nghiệp, công trình đã cung cấp những luận cứ thực tiễn quan trọng để hoàn thiện cơ chế quyền lực tại tầng nấc thấp nhất của HTCT, đảm bảo tính liêm chính trong việc quản lý và sử dụng các nguồn lực công tại nông thôn.

Phương Sở Hồng (2025), *Quán triệt tinh thần Hội nghị toàn thể lần thứ tư Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương: Liên tục nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát kiểm tra kỷ luật cơ sở*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương [136]. Đây là nghiên cứu tổng kết thực tiễn mang tính định hướng, tập

trung vào việc hiện thực hóa chỉ đạo của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về việc đẩy mạnh xây dựng Đảng nghiêm minh toàn diện hướng về cấp cơ sở. Tài liệu xác định việc cải cách thể chế và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực là đòn bẩy cốt lõi để kích hoạt các “tế bào cuối cùng” trong hệ thống KT,GS. Nội dung báo cáo đi sâu vào việc điển hình hóa cơ chế “Tác chiến theo khu vực” tại các địa phương ở Trùng Khánh và Giang Tô, nhằm giải quyết triệt để tình trạng thiếu hụt nhân sự chuyên môn và rào cản từ “xã hội người quen” tại cấp xã/phường. Tài liệu làm rõ quy trình vận hành liên thông giữa các phòng chuyên trách, tổ phái trú và ủy ban kỷ luật địa phương, cho phép điều động linh hoạt các cốt cán nghiệp vụ để đột phá các vụ án phức tạp về lợi ích tập thể và vi phạm tác phong cán bộ. Đặc biệt, văn bản pháp điển hóa mô hình “Lãnh đạo phụ trách trực tiếp” và “Giám sát tại chỗ” để xử lý các vấn đề nhạy cảm như quản lý đất nông nghiệp và tài chính cộng đồng. Bên cạnh đó, tài liệu thiết lập lộ trình đào tạo chuyên nghiệp hóa đội ngũ thông qua cơ chế “có vấn dẫn dắt kết hợp tập sự thực tế”, giúp cán bộ trẻ nhanh chóng làm chủ các quy trình điều tra và xét xử kỷ luật. Thông qua hệ thống các biện pháp đồng bộ từ Trung ương đến địa phương, văn bản góp phần củng cố mạng lưới giám sát cơ sở, đảm bảo sự hài lòng của quần chúng và tính thống nhất trong thực thi kỷ cương của Đảng tại mọi cấp quản trị.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

1.2.1. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của Đảng Cộng sản Việt Nam

Bùi Anh Tuấn (2015), *Thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra của Đảng giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [120]. Luận án đã xây dựng một cách tiếp cận chuyên sâu về thẩm tra, xác minh như một khâu nghiệp vụ trung tâm, mang tính quyết định đối với chất lượng kết luận và xử lý trong công tác kiểm tra của Đảng. Dựa trên nền tảng khái quát lý luận về công tác kiểm tra, luận án xác định rõ vị trí, tính chất, chủ thể chỉ đạo, chủ thể thực hiện và mục tiêu của hoạt động thẩm tra, xác minh; qua đó đưa ra định nghĩa làm nổi bật đặc trưng “tìm kiếm, thu

thập, đánh giá chứng cứ” bằng phương pháp phân tích, đối chiếu, so sánh khoa học nhằm làm rõ bản chất vụ việc và hành vi của đối tượng kiểm tra. Tác giả chỉ ra rằng mức độ “công minh, chính xác, kịp thời” trong thi hành kỷ luật đảng phụ thuộc trực tiếp vào chất lượng chứng cứ thu được qua thẩm tra, xác minh; đồng thời phân tích sâu các hạn chế thực tiễn như: coi nhẹ vị trí của thẩm tra, xác minh; quy trình thực hiện còn hình thức; kỹ năng nghiệp vụ và khả năng vận dụng tự phê bình và phê bình của cán bộ kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh các vụ việc ngày càng gắn với quan hệ pháp luật và lợi ích phức tạp. Đóng góp nổi bật của luận án là (i) phát triển khái niệm “thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra của Đảng” gắn với phạm trù “chứng cứ” một cách chặt chẽ, phân biệt với điều tra tố tụng; (ii) hệ thống hóa yêu cầu, nguyên tắc và tiêu chí đánh giá kết quả thẩm tra, xác minh; (iii) đề xuất hệ giải pháp hoàn thiện tổ chức, quy trình và nâng cao năng lực nghiệp vụ thẩm tra, xác minh cho đội ngũ cán bộ kiểm tra, bảo đảm kết luận kiểm tra đạt mức “tâm phục, khẩu phục” và góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng

Phạm Quang Thanh (2016), *Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của các Đảng ủy học viện, trường sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng [101]. Luận án đã tập trung làm rõ “công tác kiểm tra, giám sát” như một bộ phận thuộc chức năng lãnh đạo và nhiệm vụ thường xuyên của Đảng, có ý nghĩa trực tiếp trong xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu “lãnh đạo phải đi đôi với kiểm tra” như một nguyên tắc bảo đảm hiệu lực lãnh đạo. Trên nền tảng đó, nghiên cứu triển khai một khung phân tích về chất lượng công tác KT,GS ở cấp đảng ủy học viện, trường sĩ quan: nhận diện các yếu tố quy định chất lượng, đề xuất hệ tiêu chí đánh giá, và xem xét chất lượng thực thi nguyên tắc, nội dung, hình thức, phương pháp, chế độ - quy trình KT,GS. Điểm nổi bật của luận án là gắn phân tích lý luận với khảo sát thực tiễn trong môi trường đặc thù quân đội, chỉ ra một số hạn chế điển hình như nội dung kiểm tra còn dàn trải, thiếu trọng tâm; việc kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát cán

bộ chủ trì chưa đạt yêu cầu; tâm lý né tránh, đối phó, thiếu hợp tác khi trở thành đối tượng kiểm tra... Từ đánh giá thực trạng và nguyên nhân, nghiên cứu rút ra kinh nghiệm và đề xuất nhóm giải pháp nâng cao chất lượng công tác KT,GS, nhấn mạnh nâng cao nhận thức - trách nhiệm của cấp ủy, vai trò tham mưu của UBKT và tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện.

Trần Cẩm Tú, Cao Văn Thống (2017), *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [117]. Nhóm tác giả không chỉ hệ thống hóa những vấn đề lý luận cốt lõi, mà còn khái quát thực tiễn đổi mới công tác kiểm tra qua các nhiệm kỳ gần đây. Nhóm nghiên cứu nhấn mạnh KT,GS là một phương thức lãnh đạo quan trọng, đồng thời phân tích mối liên hệ chặt chẽ giữa KT,GS với thi hành kỷ luật đảng, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa suy thoái và tham nhũng; từ đó làm nổi bật yêu cầu công minh, chính xác, kịp thời trong mọi quyết định kỷ luật. Dựa trên việc tổng kết nhiều vụ việc tiêu biểu, các tác giả chỉ ra những điểm mạnh như tính chủ động và quyết liệt hơn, phạm vi kiểm tra được mở rộng, chú trọng phát hiện và xử lý dấu hiệu vi phạm; đồng thời thẳng thắn nhận diện các hạn chế, nhất là ở khâu thẩm tra, xác minh, thu thập và đánh giá chứng cứ, cũng như năng lực nghiệp vụ và bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ kiểm tra. Đóng góp nổi bật của công trình thể hiện ở ba phương diện: (1) Phân tích sâu bản chất, mục tiêu, nguyên tắc và quy trình thẩm tra, xác minh như khâu then chốt quyết định chất lượng kết luận kiểm tra; (2) Làm rõ yêu cầu gắn KT,GS với tự phê bình và phê bình, với cơ chế kiểm soát quyền lực và phối hợp liên thông với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử; và (3) Đề xuất nhóm giải pháp dài hạn nhằm chuẩn hóa quy trình, hiện đại hóa phương pháp, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra vững về chính trị, mạnh về nghiệp vụ, qua đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng.

Lý Văn Thăng (2019), *Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn trong giai đoạn hiện nay*, Đề tài khoa học cấp tỉnh, Ủy ban Kiểm tra

Tỉnh ủy Lạng Sơn, Lạng Sơn [100]. Đề tài đã cung cấp một hệ thống luận cứ tương đối toàn diện cả về lý luận và thực tiễn cho công tác kiểm tra của Đảng ở cấp tỉnh. Kết quả nghiên cứu làm rõ một số phát hiện mới, trong đó nổi bật là yêu cầu phải nâng cao nhận thức thống nhất trong toàn HTCT và nhân dân về vai trò, ý nghĩa của công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng thông qua đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng. Đồng thời, nhóm nghiên cứu đã đề xuất đổi mới căn bản phương pháp phát hiện dấu hiệu vi phạm, nhấn mạnh việc thành lập các tổ công tác khảo sát chuyên sâu đối với từng vụ việc cụ thể có nhiều dư luận, xây dựng nhật ký theo dõi vụ việc, chủ động thu thập, tổng hợp thông tin, tài liệu từ nhiều nguồn khác nhau. Bên cạnh đó, đề tài cũng chỉ ra sự cần thiết phải đổi mới cách thức tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo tình hình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; đồng thời nâng cao trách nhiệm, tính chủ động và năng lực phân tích của đội ngũ cán bộ các phòng nghiệp vụ thuộc cơ quan UBKT các cấp. Những giải pháp được đề xuất không chỉ kế thừa các kinh nghiệm thực tiễn đã và đang triển khai, mà còn bổ sung các cách tiếp cận mới phù hợp với yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Đoàn Mạnh Hùng (2020), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác kiểm tra, giám sát của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay*, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Hà Nội [79]. Luận án của tác giả Đoàn Mạnh Hùng tập trung nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác KT,GS của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay. Về mặt lý luận, nghiên cứu đã làm sáng tỏ nội hàm khái niệm và hệ thống hóa các quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vị trí, vai trò, chủ thể, đối tượng và phương pháp KT,GS. Trên cơ sở phân tích thực trạng từ năm 2007 đến nay, tác giả chỉ ra những thành tựu trong việc chuyển hóa tư tưởng của Người thành các quy định, quy chế cụ thể, đồng thời nhận diện thẳng thắn những hạn chế về nhận thức và kỹ năng nghiệp vụ của một bộ phận cán bộ kiểm tra. Đóng góp nổi bật của luận án nằm ở việc dự báo các nhân tố tác động và

đề xuất hệ thống 5 phương hướng cùng 8 nhóm giải pháp mang tính đột phá. Trong đó, tác giả nhấn mạnh việc đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và phát huy vai trò giám sát của nhân dân nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả kỷ luật đảng. Nghiên cứu đề xuất hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra tinh nhuệ “vừa hồng vừa chuyên” và phát huy quyền giám sát của nhân dân. Những giải pháp này tạo nên khung hành động quyết liệt, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống” để bảo vệ sự trong sạch của Đảng.

Hà Quốc Trị (2020), “Đổi mới tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra và kỷ luật đảng”, *Tạp chí Cộng sản điện tử* [112]. Bài nghiên cứu nhấn mạnh vai trò then chốt của tự phê bình và phê bình như là công cụ chủ yếu trong công tác kiểm tra và thi hành kỷ luật đảng, góp phần làm rõ ưu điểm, khuyết điểm và sai phạm của tổ chức đảng và đảng viên, từ đó xử lý kỷ luật đúng người đúng lỗi, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Tác giả chỉ ra rằng tự phê bình và phê bình không chỉ là nguyên tắc và phương pháp làm việc nội bộ mà còn là phương pháp của công tác kiểm tra, đòi hỏi sự tự giác, trung thực và dân chủ trong quá trình đánh giá và phản ánh những thiếu sót thực tế. Việc thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc này giúp làm rõ bản chất sự việc, đảm bảo kết luận kiểm tra chính xác và kịp thời, đồng thời ngăn ngừa vi phạm nhỏ phát triển thành vi phạm lớn. Bài viết cũng chỉ rõ hạn chế trong thực tiễn như nể nang, né tránh phê bình, tự phê bình hình thức và thiếu khách quan trong một số tổ chức đảng, dẫn đến kết quả kiểm tra, xử lý kỷ luật chưa tương xứng với mức độ vi phạm; đây là vấn đề bức xúc cần khắc phục. Một điểm đóng góp nổi bật của nghiên cứu là đề xuất 7 nhóm giải pháp cụ thể đổi mới tự phê bình và phê bình trong kiểm tra, kỷ luật: đẩy mạnh vận động chỉnh đốn Đảng; tăng kiểm tra dấu hiệu vi phạm; đổi mới xem xét xử lý kỷ luật; mở rộng dân chủ, giám sát quần chúng; giáo dục lý luận chính trị; tư tưởng cho đối tượng kiểm tra; gắn với công khai minh bạch và nêu gương người đứng đầu theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII.

Cao Văn Thống (2021), *Hoàn thiện các phương pháp cơ bản thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội [104]. Nghiên cứu đã thực hiện việc chuẩn hóa lý luận và thực tiễn về năm phương pháp cơ bản: dựa vào tổ chức đảng; dựa vào ý thức tự giác của đảng viên; phát huy vai trò giám sát của quần chúng; phối hợp với các tổ chức liên quan và phương pháp thẩm tra, xác minh. Trọng tâm của công trình là việc nhận diện sắc bén các “điểm nghẽn” trong việc vận dụng các phương pháp này, như tính hình thức trong tự phê bình hay sự thiếu đồng bộ trong phối hợp liên ngành. Nghiên cứu không chỉ dừng lại ở mô tả mà còn đưa ra các chỉ dẫn kỹ thuật cụ thể để hiện đại hóa công tác kiểm tra, đặc biệt là việc chuyển tư duy từ “xử lý vi phạm” sang “phòng ngừa và kiểm soát quyền lực”. Tác giả tập trung làm rõ “nút thắt” của phương pháp phối hợp (quy chế chưa đồng bộ, thiếu chế tài, thiếu cập nhật), qua đó đề xuất chuẩn hóa quy chế phối hợp trong các khâu như kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật, kiểm tra tài chính đảng... Đồng thời, nhóm nghiên cứu cũng nhấn mạnh yêu cầu nâng chất phương pháp thẩm tra, xác minh theo hướng dựa trên “chứng lý, chứng cứ” vững chắc, kết hợp kiến thức pháp luật và kỹ năng điều tra; và quán triệt nguyên tắc “giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, gắn với ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

Mai Trục (2022), *Kiểm soát quyền lực ở nước ta qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội [114]. Công trình tập trung lý giải cơ chế kiểm soát quyền lực chính trị thông qua hệ thống KT,GS và kỷ luật đảng trong điều kiện Đảng cầm quyền ở Việt Nam. Trên nền phân tích những kết quả nổi bật của công tác KT,GS thời gian qua trong thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, đấu tranh với lạm quyền, lạm quyền, lợi dụng quyền lực để trục lợi, nhóm tác giả khẳng định vai trò của KT,GS và kỷ luật đảng như một công cụ cấu thành thiết yếu của cơ chế kiểm soát quyền lực. Đáng chú ý, tác giả chỉ ra

những hạn chế, khuyết điểm và bất cập của công tác này trước yêu cầu mới, từ đó luận giải yêu cầu hoàn thiện đồng bộ thể chế, quy trình, phương thức KT,GS và xử lý kỷ luật, gắn với nâng cao trách nhiệm chính trị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, cấp ủy, tổ chức đảng và UBKT các cấp. Đóng góp nổi bật của nghiên cứu là cung cấp một khung phân tích vừa lý luận, vừa thực tiễn về kiểm soát quyền lực qua công tác KT,GS, kỷ luật đảng, nhấn mạnh tính hệ thống của các giải pháp (từ hoàn thiện pháp lý đến nâng cao dân trí, văn hóa chính trị và quyết tâm của người đứng đầu), đồng thời khẳng định công tác KT,GS và kỷ luật đảng là “công cụ quan trọng” trong phòng, chống tha hóa quyền lực, tham nhũng và “lợi ích nhóm” ở Việt Nam hiện nay.

Trần Văn Tĩnh (2022), *Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan hành chính nhà nước cấp Trung ương thông qua công tác kiểm tra, giám sát*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội [110]. Công trình được triển khai theo một mạch nghiên cứu xuyên suốt, chặt chẽ về vai trò và cách thức vận hành của công tác KT,GS của Đảng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các cơ quan hành chính nhà nước cấp Trung ương. Nhóm tác giả đã hệ thống hóa cơ sở lý luận, làm rõ các yếu tố tác động và những điều kiện bảo đảm để hoạt động KT,GS phát huy hiệu quả; đồng thời phân tích kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của Trung Quốc và rút ra một số gợi ý tham khảo phù hợp với bối cảnh Việt Nam. Tiếp theo, công trình tập trung phân tích, làm rõ thực trạng triển khai KT,GS gắn với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở cấp Trung ương, chỉ ra cụ thể những kết quả nổi bật, song song với đó là các hạn chế, bất cập và nguyên nhân. Trên nền tảng lý luận và thực tiễn đã phân tích, nghiên cứu đề xuất các nhóm giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhấn mạnh yêu cầu KT,GS phải đi trước một bước, coi trọng kiểm tra dấu hiệu vi phạm; theo đó, khi xuất hiện dấu hiệu, UBKT có thẩm quyền tiến hành kiểm tra kịp thời. Một điểm nhấn quan trọng của công trình là khẳng định tính đúng đắn của trình tự xử lý: kỷ luật đảng trước, kỷ luật hành chính sau và cuối cùng là xử

lý hình sự, phù hợp với nguyên tắc, đường lối và được thực tiễn chứng minh có hiệu quả.

Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [113]. Tác giả nhấn mạnh hoạt động KT,GS của Đảng là công cụ then chốt trong chiến lược phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, với yêu cầu thực hiện “dân chủ, thận trọng, chặt chẽ, có trọng tâm, trọng điểm” nhằm tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng hoặc có nhiều dư luận về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Sách phân tích sự kết hợp giữa KT,GS của cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp với hoạt động của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các cơ quan tham mưu của Đảng từ Trung ương đến địa phương, đặc biệt trong các lĩnh vực chuyên môn sâu, khép kín, bí mật, để “phát hiện, xử lý từ sớm, ngăn chặn từ đầu”, tránh sai phạm nhỏ tích tụ thành vụ việc lớn. Nguyên tắc xử lý được làm rõ là “kiên quyết, nghiêm minh, đồng bộ” giữa kỷ luật đảng, kỷ luật hành chính, kỷ luật đoàn thể và xử lý hình sự, “không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai”. Đóng góp nổi bật của nghiên cứu nằm ở việc hệ thống hóa các giải pháp tăng cường kiểm soát quyền lực qua KT,GS, bao gồm phối hợp chặt chẽ với thanh tra, kiểm toán nhà nước, giám sát của cơ quan dân cử, tư pháp, MTTQ, báo chí và nhân dân; nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng từ giai đoạn thanh tra, kiểm tra đến thi hành án; và kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên trách phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế và hoạt động ngoài nhà nước.

Lê Đình Hồng (2023), *Công tác kiểm tra, giám sát của các đảng ủy trường đại học, học viện công an nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [75]. Luận án tập trung nghiên cứu công tác KT,GS của các đảng ủy tại các trường đại học, học viện Công an nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội trong bối cảnh đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng lực lượng

Công an nhân dân vững mạnh, chính quy, hiện đại. Trên cơ sở quán triệt các quan điểm, chủ trương của Đảng và xuất phát từ đặc thù hoạt động của các nhà trường Công an nhân dân, tác giả làm rõ nội hàm của công tác KT,GS, xác định các nội dung cơ bản, hình thức và cách thức tổ chức thực hiện, đồng thời phân tích vai trò của công tác này đối với việc nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các đảng ủy. Nghiên cứu khảo sát thực tế tại 4 học viện và 1 trường đại học Công an, gắn với nhiệm vụ đào tạo cán bộ “vừa hồng vừa chuyên” theo Nghị quyết 12-NQ/TW năm 2022 của Bộ Chính trị. Qua phân tích, luận án chỉ ra những ưu điểm nổi bật như sự lãnh đạo sát sao từ Đảng ủy Công an Trung ương, thực hiện nghiêm túc kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên và giám sát chuyên đề theo Quy định 22-QĐ/TW, Quy định 37-QĐ/TW; đổi mới hình thức, phương pháp linh hoạt. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế còn tồn tại, như nhận thức của một số cấp ủy về vị trí, vai trò của KT,GS chưa thật đầy đủ; việc triển khai ở một số đơn vị còn thiên về hình thức; nội dung và phương pháp tiến hành chậm đổi mới, hiệu quả phòng ngừa và phát hiện vi phạm chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra. Điểm mới của nghiên cứu nằm ở việc phân tích rõ nguyên nhân ưu khuyết điểm, rút ra kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất giải pháp cụ thể: nâng cao nhận thức trách nhiệm cho cấp ủy; đổi mới nội dung, phương thức, quy trình kiểm tra theo Quyết định 354-QĐ/UBKTTW; kiện toàn UBKT đảng ủy, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra; tăng cường phối hợp với UBKT Đảng ủy Công an Trung ương và ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát thường xuyên, chuyên đề. Những đề xuất này góp phần làm rõ hơn lý luận và thực tiễn, tạo cơ sở tham khảo cho các đảng ủy Công an trong việc nâng cao hiệu quả công tác KT,GS trong giai đoạn mới.

Nguyễn Thị Thu Huyền (2023), *Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra và sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 546, tháng 8/2023 [82]. Bài nghiên cứu của tác giả Nguyễn Thị Thu Huyền đã giúp hệ thống hóa quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra của Đảng như một cấu phần tất yếu của lãnh

đạo: ban hành chủ trương đúng phải đi kèm tổ chức thực hiện và kiểm tra, kiểm soát để nhận diện chất lượng cán bộ, hiệu lực cơ quan và tính đúng đắn của nghị quyết, chỉ thị. Tác giả đã khái quát quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về kiểm tra theo hai trục: kiểm tra công việc (mức độ quán triệt, tổ chức thi hành đường lối, chính sách; tránh tình trạng “nghị quyết một đường, thi hành một nẻo”) và kiểm tra con người (phẩm chất, năng lực, uy tín; gắn yêu cầu “chí công vô tư; cần, kiệm, liêm, chính”). Đặc biệt, bài viết đã nhấn mạnh cơ chế hai chiều “từ trên xuống” và “từ dưới lên”, coi trọng giám sát của quần chúng; đồng thời đặt chuẩn mực đối với cán bộ kiểm tra: làm việc có hệ thống, thường xuyên, người kiểm tra phải “rất có uy tín”, công tâm, khách quan. Trên nền tảng đó, tác giả phân tích sự vận dụng trong thời kỳ đổi mới: tăng cường công tác KT,GS, kỷ luật đảng, kết hợp kiểm tra theo chương trình với kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, phối hợp với thanh tra, điều tra, kiểm toán, mở rộng giám sát của MTTQ và nhân dân; nội dung kiểm tra tập trung các lĩnh vực nhạy cảm như đất đai, môi trường, quản lý vốn, tài sản, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, được thể chế hóa qua Quy định số 22-QĐ/TW. Cùng với đó, tác giả cũng chỉ ra “điểm nghẽn” thực thi (né tránh, thiếu trọng tâm, sai quy trình, năng lực cán bộ kiểm tra không đồng đều) và đề xuất gói giải pháp theo hướng đúng người, đúng việc, gắn trách nhiệm người đứng đầu, đổi mới quy trình, kỹ năng, đào tạo, luân chuyển, kiện toàn tổ chức UBKT, bám sát Chiến lược kiểm tra, giám sát đến năm 2030.

Phan Thăng An (2024), *Kiểm tra, giám sát của Đảng về công tác cán bộ*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [1]. Công trình đã góp phần hệ thống hóa về chức năng KT,GS của Đảng đối với toàn bộ chu trình công tác cán bộ, từ tiếp nhận, tuyển dụng đến đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển, phân cấp quản lý, chính sách cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ. Nhóm tác giả đã tập trung làm rõ hệ khái niệm và nền tảng tư tưởng từ chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời đặt KT,GS công tác cán bộ trong mệnh đề của Điều lệ Đảng: “kiểm tra, giám sát là những chức

năng lãnh đạo của Đảng”, gắn chặt yêu cầu kiểm soát quyền lực và phòng, chống chạy chức, chạy quyền. Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu chỉ rõ chủ thể (chi bộ, cấp ủy, ban thường vụ, UBKT, cơ quan tham mưu, giúp việc; ban cán sự đảng, đảng đoàn) và đối tượng (tổ chức đảng có thẩm quyền quản lý cán bộ; cán bộ thuộc diện cấp ủy quản lý, nhất là người đứng đầu và cán bộ tham mưu công tác cán bộ), đồng thời hệ thống hóa các mảng nội dung kiểm tra theo “chuỗi” công tác cán bộ: tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm/giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, phân cấp quản lý cán bộ, chính sách cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ (bao gồm rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị). Đặc biệt, tác giả cũng đã chỉ ra các “điểm nghẽn” mang tính thể chế, tổ chức (quy định chưa thật liên thông, cơ chế kiểm tra kê khai tài sản và chế tài xử lý còn bất cập; tự kiểm tra, tự phát hiện vi phạm là “khâu yếu”), từ đó đề xuất định hướng nâng hiệu lực kiểm tra theo phương châm “Giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”, tăng cường phối hợp với thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, và phát huy giám sát, phản biện xã hội của MTTQ cùng nhân dân.

Nguyễn Thị Thành (2025), *Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh*, Luận án tiến sĩ, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội [102]. Trong nghiên cứu này, tác giả đi sâu phân tích vào công tác KT,GS đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh Đảng cầm quyền giai đoạn năm 2016-2023. Mục tiêu cốt lõi là làm sáng tỏ và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh để nâng cao hiệu quả thực thi công tác KT,GS, nhất là đối với đội ngũ cán bộ giữ chức vụ, quyền hạn. Nghiên cứu đã tập trung làm rõ các nội dung liên quan đến việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và các nghị quyết của đảng viên, đồng thời làm nổi bật vai trò của UBKT các cấp trong việc chủ động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết tố cáo và khiếu nại kỷ luật. Đáng chú ý, luận án không chỉ dừng lại ở việc hệ thống hóa khung khái niệm lý luận mà còn chỉ ra

những “điểm nghẽn” mang tính thời đại như phạm vi giám sát còn hạn hẹp và hiệu quả cảnh báo, phòng ngừa vi phạm chưa cao. Từ đó, tác giả đã đề xuất hệ thống giải pháp mang tính chiến lược, nhấn mạnh việc gắn kết chặt chẽ giữa công tác kiểm tra với cơ chế kiểm soát quyền lực và thực hiện Chiến lược cán bộ trong bối cảnh mới.

Lê Văn Cường (2025), “Kinh nghiệm công tác kiểm tra của Đảng - nhìn từ nhiệm kỳ khóa XIII”, *Báo điện tử Quân đội nhân dân* [22]. Bài nghiên cứu này đã đặt công tác KT,GS, kỷ luật đảng vào đúng vị trí là một chức năng lãnh đạo của Đảng, có vai trò giữ vững kỷ cương, kỷ luật và góp phần phòng ngừa sai phạm từ sớm, từ xa. Trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động KT,GS thời gian qua, bài viết đã chỉ ra một số điểm còn hạn chế trong thực tiễn, như: chất lượng KT,GS giữa các nơi chưa đồng đều; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm ở một số trường hợp chưa kịp thời; giám sát thường xuyên chưa thật sự phát huy vai trò cảnh báo; khó khăn trong kiểm tra kê khai tài sản, thu nhập; và việc gắn KT,GS với phòng, chống lãng phí chưa được quan tâm tương xứng. Từ đó, tác giả rút ra nhóm kinh nghiệm trọng tâm: (i) hoàn thiện, thực thi nghiêm các quy định và quy trình nghiệp vụ (như Quy định 22-QĐ/TW, Quy định 37-QĐ/TW, Quy định 69-QĐ/TW...), bảo đảm xử lý đúng người, đúng vi phạm, đúng thẩm quyền; (ii) đề cao trách nhiệm cấp ủy, người đứng đầu và tính chủ động của UBKT các cấp, đồng thời khắc phục “vùng cấm, vùng trắng”; (iii) thực hiện kỷ luật đảng theo tinh thần “trị bệnh cứu người”, kết hợp nghiêm minh với giáo dục, cảnh tỉnh. Bài nghiên cứu cũng nhấn mạnh nền tảng dân chủ cơ sở, phát huy giám sát của nhân dân theo Quyết định 218-QĐ/TW và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, cùng yêu cầu công khai phù hợp kết quả kiểm tra để tăng sức răn đe và củng cố niềm tin. Đồng thời, tác giả cũng gợi mở hướng ứng dụng chuyên đổi số và phân tích dữ liệu lớn nhằm chuẩn hóa quy trình, giảm tính chủ quan và nâng hiệu quả phát hiện dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực kinh tế - tài chính.

1.2.2. Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp

Lê Văn Giảng (2008), *Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giám sát của Ủy ban Kiểm tra các cấp*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [69]. Tác giả đã phân tích vai trò quan trọng của công tác giám sát trong HTCT và đặc biệt nhấn mạnh trách nhiệm của UBKT trong việc duy trì sự trong sạch của Đảng. Nhóm tác giả đưa ra khái niệm và đặc trưng của giám sát, đồng thời chỉ ra vị trí và vai trò quyết định của UBKT trong việc phát hiện và xử lý các vi phạm. Các giải pháp mà tác giả đề xuất bao gồm việc UBKT chủ động tham mưu giúp cấp ủy ban hành các văn bản pháp lý liên quan đến công tác KT,GS, cũng như kỷ luật đảng để tạo cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ. Tác giả nhấn mạnh yêu cầu UBKT phải phối hợp với các tổ chức đảng trong MTTQ để trao đổi thông tin về cán bộ, đảng viên, nhằm nâng cao hiệu quả công tác giám sát. Tác giả cũng nhấn mạnh việc UBKT cần xác định rõ phạm vi, đối tượng, phương pháp và thẩm quyền giám sát để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của mình.

Phạm Ngọc Lợi (2017), *Chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban kiểm tra huyện ủy ở miền Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [83]. Với cách tiếp cận hệ thống, tác giả đã khái quát và xây dựng khung lý luận về chất lượng công tác kiểm tra, đồng thời xây dựng bộ tiêu chí đánh giá tương đối toàn diện. Các tiêu chí này tập trung vào mức độ gắn kết giữa hoạt động kiểm tra với nhiệm vụ chính trị của địa phương, tính kịp thời và khách quan của kết luận kiểm tra, hiệu quả triển khai các kiến nghị sau kiểm tra cũng như vai trò phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm. Thông qua khảo sát thực tiễn tại nhiều huyện ủy trong vùng, luận án phản ánh khá rõ bức tranh hai chiều của công tác kiểm tra. Một mặt, nội dung và chương trình kiểm tra đã có sự chuyển biến theo hướng chú trọng các lĩnh vực nhạy cảm, góp phần khẳng định vị trí của công tác kiểm tra trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Mặt khác, vẫn còn những hạn chế như phạm vi kiểm tra còn dàn trải, chưa tập trung vào trọng tâm, trọng

điểm; trình độ và năng lực của đội ngũ cán bộ kiểm tra chưa đồng đều; công tác theo dõi, đôn đốc việc khắc phục sau kiểm tra chưa thật sự hiệu quả, ảnh hưởng đến chất lượng chung. Từ thực trạng đó, luận án đã đề xuất một hệ giải pháp mang tính đồng bộ và khả thi, bao gồm nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và người đứng đầu, kiện toàn tổ chức và đội ngũ cán bộ kiểm tra cấp huyện, đổi mới quy trình và phương pháp kiểm tra theo hướng khoa học, dân chủ, tăng cường giám sát thường xuyên, đồng thời từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ và dữ liệu.

Phạm Thành Nam (2017), *Chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [87]. Luận án đã tập trung hệ thống hóa và đánh giá chất lượng công tác kiểm tra của UBKT tỉnh ủy, thành ủy ở vùng Đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn 2005-2015, đồng thời đề xuất định hướng, giải pháp nâng cao chất lượng đến năm 2030. Trên bình diện lý luận, nghiên cứu làm rõ khái niệm “công tác kiểm tra” và “chất lượng công tác kiểm tra” ở cấp tỉnh, nhấn mạnh đây là mức độ hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra theo Điều lệ Đảng và yêu cầu chính trị của địa phương; từ đó xây dựng khung đánh giá gồm bốn nhóm tiêu chí là: quán triệt chủ trương, quy định; tham mưu chương trình, kế hoạch; kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ; và mức độ tín nhiệm của tổ chức đảng, đảng viên. Tác giả đã gắn đo lường chất lượng với cả “đầu vào - quy trình - đầu ra”, đặc biệt coi tín nhiệm và phản hồi là chỉ báo quan trọng của hiệu lực kiểm tra. Kết quả khảo sát cho thấy bên cạnh các chuyển biến tích cực (chủ động quán triệt, tham mưu trọng tâm, xử lý dấu hiệu vi phạm và giải quyết đơn thư có tiến bộ), vẫn tồn tại các hạn chế như phát hiện vi phạm chưa thật sự chủ động, kết luận đôi lúc thiếu kịp thời và mức độ thuyết phục chưa cao, phối hợp liên ngành chưa đều, và chất lượng đội ngũ còn bất cập do biến động nhân sự. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất 7 nhóm giải pháp khả thi (nâng cao nhận thức; kiện toàn tổ chức; phát triển đội ngũ; đổi mới phương pháp gắn kiểm tra với giám sát; xử lý kỷ luật nghiêm; hoàn thiện

quy chế phối hợp và phát huy giám sát xã hội; tăng cường lãnh đạo, bảo đảm điều kiện), qua đó đóng góp trực tiếp cho nghiên cứu và thực tiễn quản trị công tác kiểm tra ở cấp tỉnh trong bối cảnh nhiệm vụ xây dựng Đảng ngày càng đòi hỏi tính chuyên nghiệp và hiệu lực cao.

Lê Việt Cương (2021), *Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sư đoàn Bộ binh, Quân đội nhân dân Việt Nam kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội [20]. Luận án tập trung nghiên cứu vai trò và hoạt động của UBKT Đảng ủy Sư đoàn bộ binh trong việc kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm ở Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay. Xuất phát từ yêu cầu giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng trong quân đội và nhiệm vụ xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh, tác giả làm rõ nội dung, đối tượng, thẩm quyền cũng như quy trình và phương pháp kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, đồng thời phân tích những đặc thù của hoạt động này trong môi trường quân sự có tính tổ chức, kỷ luật nghiêm minh và nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu cao. Trên cơ sở khảo sát thực tiễn tại các sư đoàn bộ binh, luận án chỉ ra rằng thực hiện nghiêm Quyết định 354-QĐ/UBKTTW về quy trình kiểm tra đã góp phần quan trọng vào việc phát hiện, xử lý kịp thời các vi phạm, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của đảng viên, qua đó giữ vững kỷ luật đảng và củng cố năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng trong đơn vị. Bên cạnh những kết quả đạt được, nghiên cứu cũng chỉ rõ một số hạn chế, như nhận thức của một bộ phận cấp ủy và cán bộ kiểm tra về vị trí, vai trò của công tác này chưa thật đầy đủ; việc áp dụng quy trình, phương pháp kiểm tra ở một số đơn vị còn thiếu linh hoạt; năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra chưa đồng đều. Từ việc phân tích nguyên nhân của những kết quả và hạn chế nêu trên, luận án rút ra một số kinh nghiệm có giá trị thực tiễn, đồng thời đề xuất các phương hướng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của UBKT Đảng ủy Sư đoàn bộ binh trong thời gian tới, góp phần xây

dựng tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên (ĐNĐV) trong Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngô Thanh Bạch (2022), *Nâng cao chất lượng ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở ở các học viện, trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng [3]. Luận án đã xây dựng một khung nghiên cứu tương đối toàn diện về chủ thể kiểm tra chuyên trách ở cấp cơ sở trong Đảng bộ Quân đội. Trên cơ sở tổng quan lý luận về KT,GS, thi hành kỷ luật đảng và đặc điểm tổ chức của các học viện, trường sĩ quan, luận án làm rõ khái niệm, cấu trúc, tiêu chí đánh giá “chất lượng ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở”, bao gồm phẩm chất chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp, tác phong công tác và hiệu quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Điều lệ Đảng. Nghiên cứu đã tiến hành khảo sát thực trạng ở nhiều đảng bộ cơ sở trong Quân đội, chỉ ra cả những kết quả tích cực (vai trò tham mưu về công tác KT,GS, thi hành kỷ luật đảng được phát huy, góp phần xây dựng đảng bộ cơ sở trong sạch, vững mạnh) và những hạn chế về tổ chức, nhân sự, nhận thức, phương pháp công tác. Đóng góp nổi bật của luận án là hệ thống hóa các yếu tố quy định chất lượng UBKT (bối cảnh nhiệm vụ Quân đội, yêu cầu xây dựng các học viện, trường sĩ quan vững mạnh toàn diện; sự lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo của UBKT cấp trên) và đề xuất nhóm giải pháp có tính khả thi: tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của đảng ủy; thường xuyên củng cố, kiện toàn UBKT theo các văn bản hướng dẫn chuyên ngành; bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ ủy viên UBKT về bản lĩnh chính trị, đạo đức cách mạng và năng lực nghiệp vụ KT,GS, thi hành kỷ luật đảng gắn với bối cảnh đặc thù của quân đội.

Trương Quang Hưng (2023), *Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của ủy ban kiểm tra đảng ủy xã, phường, thị trấn trong Đảng bộ tỉnh Bắc Giang*, Đề tài khoa học cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, Bắc Giang [81]. Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả đã tập trung làm rõ tính cần thiết của việc nghiên cứu, xây dựng mô hình tổ chức và cơ

chế vận hành của UBKT đảng ủy xã, phường, thị trấn trên cơ sở hệ thống hóa tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn; phân tích nội dung, đối tượng, quy trình KT,GS; đồng thời đối chiếu kinh nghiệm một số địa phương để nhận diện các yếu tố chi phối chất lượng, hiệu quả hoạt động ở cấp cơ sở. Kết quả khảo sát hơn 2 năm cho thấy UBKT cấp xã trong tỉnh đã chủ động tham mưu cấp ủy quán triệt và triển khai văn bản chỉ đạo của cấp trên, tham mưu ban hành văn bản lãnh đạo, tổ chức thực hiện tương đối toàn diện nhiệm vụ KT,GS; nổi bật là tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 244 chi bộ và 536 đảng viên, qua đó kết luận 136 chi bộ và 414 đảng viên có vi phạm, trong đó 3 chi bộ và 88 đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra “điểm nghẽn” về nhân sự và tính chuyên trách: 984 cán bộ của 209 UBKT chủ yếu kiêm nhiệm (đa số chủ nhiệm là phó bí thư thường trực kiêm nhiệm), dẫn đến chất lượng triển khai không đồng đều, một số cuộc kiểm tra chưa bảo đảm quy trình, hạn chế ở khâu thẩm tra, xác minh và lập hồ sơ. Đóng góp nổi bật của nghiên cứu là cung cấp luận cứ về mặt thực tiễn để tham mưu thống nhất mô hình cơ cấu UBKT cấp xã, gắn với mục tiêu Nghị quyết 109-NQ/TU (08/6/2021), đồng thời kiến nghị tăng biên chế phó chủ nhiệm chuyên trách theo Quy định 22-QĐ/TW (28/7/2021) và nhấn mạnh giải pháp bồi dưỡng nghiệp vụ, tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn từ cấp huyện nhằm nâng cao năng lực KT,GS ngay từ cơ sở.

Nguyễn Quốc Hiệp (2024), *Phòng, chống chạy chức, chạy quyền ở nước ta hiện nay và trách nhiệm, thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội [73]. Tác giả làm sáng tỏ bản chất chạy chức, chạy quyền như hành vi tham nhũng quyền lực, căn nguyên dẫn tới suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên. Tác giả nhấn mạnh vấn đề mang tính “mạch ngầm”, diễn ra âm thầm, đe dọa trật tự kỷ cương luật pháp, để lại hệ lụy tiêu cực nặng nề. Đồng thời, nghiên cứu xác định UBKT các cấp đóng vai trò quan trọng, thực hiện công tác KT,GS, kỷ luật đảng nói chung và có trách nhiệm, thẩm quyền chuyên biệt đối với

hoạt động KT,GS công tác cán bộ cũng như phòng, chống chạy chức, chạy quyền nói riêng. Đóng góp nổi bật của nghiên cứu nằm ở việc phân tích toàn diện, có chiều sâu về trách nhiệm, thẩm quyền kiểm tra của UBKT các cấp trong KT,GS công tác cán bộ; đánh giá thực trạng thực hiện các chức năng này, từ đó đề ra phương hướng, mục tiêu, yêu cầu và giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm nâng cao hiệu quả KT,GS của UBKT các cấp trong phòng, chống chạy chức, chạy quyền, bảo vệ sự trong sạch của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý HTCT.

Trần Quang Công (2024), *Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [19]. Luận án đã xây dựng một khung tiếp cận toàn diện về chức năng giải quyết khiếu nại kỷ luật Đảng và giải quyết tố cáo tổ chức đảng, đảng viên của UBKT tỉnh ủy trong bối cảnh đặc thù khu vực Đồng bằng sông Hồng. Trên cơ sở luận giải khái niệm, nội dung, quy trình và nguyên tắc theo Quy định số 22-QĐ/TW, tác giả xác định rõ vai trò của công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo trong bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân và kiểm soát quyền lực trong nội bộ đảng bộ tỉnh. Thông qua khảo sát định lượng và phân tích báo cáo công tác kiểm tra, luận án phác họa một bức tranh chi tiết về khối lượng, cơ cấu và tính chất đơn thư khiếu nại, tố cáo; chỉ ra các ưu điểm (quy trình cơ bản đúng thẩm quyền, tôn trọng nguyên tắc, tỷ lệ giải quyết dứt điểm cao) song đồng thời làm rõ hạn chế mang tính cấu trúc như: thời hạn giải quyết còn bị kéo dài ở vụ việc phức tạp, chất lượng thẩm tra, xác minh chưa đồng đều, năng lực cán bộ kiểm tra và cơ chế phối hợp liên ngành còn bất cập. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất một hệ thống giải pháp khả thi đến năm 2035: chuẩn hóa quy trình tiếp nhận, phân loại, thẩm tra, kết luận và công bố kết quả; tăng cường KT,GS việc thực hiện kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo; hoàn thiện quy chế phối hợp giữa UBKT với thanh tra, kiểm sát, công an, MTTQ; cùng với đó là yêu cầu nâng cao bản

lĩnh chính trị, đạo đức công vụ và trình độ nghiệp vụ giải quyết khiếu nại, tố cáo cho đội ngũ cán bộ UBKT tỉnh ủy Đồng bằng sông Hồng.

Hoàng Anh Tuấn (2024), *Chất lượng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của các ủy ban kiểm tra đảng ủy trung đoàn bộ binh hiện nay*, Luận án tiến sĩ, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng [119]. Luận án tập trung nghiên cứu chất lượng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, xác định đây là một nội dung trọng yếu của công tác KT,GS và thi hành kỷ luật của Đảng ở cơ sở. Trên nền tảng tiếp cận lý luận kết hợp với khảo sát thực tiễn, tác giả làm rõ bản chất, mục tiêu và yêu cầu của hoạt động kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, coi đây không chỉ là biện pháp xử lý sai phạm mà còn là công cụ quan trọng nhằm phòng ngừa vi phạm, giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng. Nghiên cứu nhấn mạnh vai trò quyết định của việc phát hiện và xác định đúng dấu hiệu vi phạm đối với chất lượng kiểm tra, đồng thời khẳng định tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm chưa mặc nhiên bị xem là có vi phạm, mà mới là cơ sở để tiến hành kiểm tra theo quy định. Một đóng góp nổi bật của luận án là làm rõ nội hàm khái niệm “chất lượng kiểm tra”, được thể hiện ở tính chủ động, chính xác, kịp thời và hiệu quả của quá trình kiểm tra, cũng như ở khả năng phát hiện, xử lý và ngăn ngừa vi phạm trong thực tiễn. Trên cơ sở đánh giá thực trạng, tác giả chỉ ra những hạn chế chủ yếu bắt nguồn từ nhận thức, trách nhiệm và sự phối hợp giữa các chủ thể có liên quan. Từ đó, luận án đề xuất hệ giải pháp có tính khả thi, tập trung vào nâng cao nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy và UBKT, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm trong giai đoạn hiện nay.

Đào Thị Hoa (2025), *Chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội [74]. Trong nghiên cứu này, tác giả đã tập trung làm rõ vai trò then chốt của công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng như một phương thức bảo đảm Cương lĩnh, Điều lệ và các chủ trương của Đảng được thực thi nghiêm, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức

chiến đấu của tổ chức đảng và củng cố niềm tin của Nhân dân. Trên cơ sở khảo cứu tài liệu và khảo sát xã hội học quy mô 500 phiếu tại 11 tỉnh, thành vùng Đồng bằng sông Hồng (giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2024), nghiên cứu đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan UBKT cấp tỉnh theo hệ tiêu chí gồm: số lượng, cơ cấu; phẩm chất chính trị, đạo đức và kỷ luật; trình độ, năng lực; phương pháp, phong cách làm việc; uy tín và hiệu quả hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả cho thấy đội ngũ nhìn chung có bản lĩnh chính trị, đáp ứng chuẩn năng lực và duy trì uy tín nghề nghiệp; song vẫn tồn tại các “điểm nghẽn” về cân đối cơ cấu (đặc biệt nguồn cán bộ trẻ), hạn chế kỹ năng xử lý tình huống phức tạp, tâm lý nể nang, cùng một số biểu hiện tiêu cực làm suy giảm hiệu lực kiểm tra. Phát hiện nổi bật của luận án là nhấn mạnh yêu cầu làm chủ công nghệ số như vấn đề cấp thiết, mang tính đột phá để hiện đại hóa nội dung, phương pháp và tư duy kiểm tra. Về đóng góp, nghiên cứu này đã làm rõ khái niệm chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra theo cách tiếp cận hệ thống; chỉ ra các vấn đề đặt ra đặc thù của vùng; và đề xuất nhóm giải pháp đồng bộ, khả thi (kiện toàn tổ chức, đổi mới đào tạo, bồi dưỡng, cụ thể hóa tiêu chí đánh giá, tăng điều kiện bảo đảm và chính sách đãi ngộ), qua đó bổ sung luận cứ cho nghiên cứu và thực tiễn nâng cao chất lượng công tác kiểm tra trong bối cảnh chuyển đổi số.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình có liên quan

Tổng quan các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy, các nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của Đảng, của cấp ủy đảng và công tác kiểm tra của UBKT, công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra cấp ủy cấp xã đã được tiếp cận từ nhiều góc độ phong phú và đa dạng, đạt được nhiều kết quả lý luận và thực tiễn quan trọng, trong đó có thể kể đến là:

Thứ nhất, về phương diện lý luận, các công trình nghiên cứu đã góp phần làm rõ vị trí, vai trò và bản chất của công tác KT,GS và thi hành kỷ luật của Đảng như một phương thức lãnh đạo cơ bản, thường xuyên và không thể

thiếu trong quá trình xây dựng Đảng cầm quyền. Nhiều nghiên cứu đã hệ thống hóa các khái niệm, nguyên tắc, nội dung, phương thức và quy trình công tác kiểm tra của Đảng; làm rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của UBKT các cấp theo Điều lệ Đảng và các quy định của Trung ương. Các công trình trong nước đã phát triển tương đối đầy đủ hệ thống khái niệm về “công tác kiểm tra”, “chất lượng công tác kiểm tra”, “kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm”, đồng thời xác lập các tiêu chí đánh giá hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra gắn với yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Các nghiên cứu nước ngoài, đặc biệt từ Trung Quốc, đã bổ sung những luận cứ lý luận về kiểm soát quyền lực trong đảng cầm quyền, về tính độc lập tương đối, tính chuyên trách và tính pháp trị của hệ thống KT,GS, qua đó cung cấp góc nhìn so sánh có giá trị tham khảo.

Thứ hai, về phương diện thực tiễn, các công trình nghiên cứu đã phản ánh khá toàn diện thực trạng công tác kiểm tra của Đảng và của UBKT các cấp, từ cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện đến một số mô hình cấp cơ sở. Nhiều nghiên cứu đã chỉ ra những kết quả tích cực như: Nhận thức của cấp ủy và tổ chức đảng về vai trò công tác kiểm tra ngày càng được nâng cao; nội dung kiểm tra có chuyển biến theo hướng tập trung vào lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm; việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm hơn; kỷ luật đảng ngày càng nghiêm minh, đồng bộ. Đồng thời, các công trình cũng thẳng thắn chỉ ra những hạn chế phổ biến ở cấp cơ sở như: Phạm vi kiểm tra còn dàn trải; năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ kiểm tra chưa đồng đều; tính chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm chưa cao; việc theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận sau kiểm tra còn hạn chế; ảnh hưởng của tâm lý nể nang, né tránh và đặc thù “quan hệ xã hội gần gũi” ở cơ sở. Những kết quả khảo sát thực tiễn này là nguồn tham khảo quan trọng để luận án kế thừa, thực hiện nhiệm vụ, mục đích của luận án.

Thứ ba, về phương diện định hướng giải pháp, các công trình nghiên cứu đã đề xuất nhiều nhóm giải pháp mang tính hệ thống nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng và của UBKT các cấp. Các giải

pháp tập trung vào những nội dung chủ yếu như: Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của cấp ủy đối với công tác kiểm tra; kiện toàn tổ chức bộ máy và nâng cao tính chuyên trách của UBKT; chuẩn hóa đội ngũ cán bộ kiểm tra về bản lĩnh chính trị, đạo đức công vụ và năng lực nghiệp vụ; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, chú trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; hoàn thiện quy trình thẩm tra, xác minh trên cơ sở chứng cứ; tăng cường phối hợp giữa công tác kiểm tra của Đảng với thanh tra, kiểm toán, điều tra và giám sát của Nhân dân; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, dữ liệu kiểm tra. Đây là những gợi mở, định hướng quan trọng để luận án kế thừa có chọn lọc, đồng thời tiếp tục nghiên cứu, vận dụng phù hợp với đặc thù công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong bối cảnh mới hiện nay.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các công trình nghiên cứu đã công bố vẫn còn một số khoảng trống cần tiếp tục làm rõ:

Một là, mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến công tác KT,GS của Đảng và hoạt động của UBKT các cấp, song các nghiên cứu chủ yếu tập trung vào cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện hoặc trong một số lĩnh vực, loại hình tổ chức đảng đặc thù như quân đội, công an, doanh nghiệp nhà nước, các cơ quan hành chính cấp cao. Trong khi đó, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường - cấp trực tiếp gắn với đời sống chính trị, kinh tế, xã hội của Nhân dân - chưa được nghiên cứu một cách đầy đủ, hệ thống và chuyên sâu. Phần lớn các công trình mới chỉ đề cập gián tiếp hoặc lồng ghép nội dung kiểm tra ở cấp cơ sở trong các nghiên cứu chung, chưa làm rõ đặc điểm, nội dung, phương thức và yêu cầu riêng đối với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Điều này dẫn đến việc thiếu vắng những luận giải mang tính lý luận chuyên biệt, cũng như các tiêu chí đánh giá phù hợp với đặc thù tổ chức, nguồn lực và phạm vi nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường trong hệ thống tổ chức đảng hiện nay.

Hai là, một khoảng trống nghiên cứu quan trọng khác xuất phát từ sự thay đổi căn bản về vị trí, vai trò và phạm vi thẩm quyền của cấp xã trong mô

hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay so với trước đây, trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương ba cấp: tỉnh - huyện - xã. Từ ngày 1/7/2025, mô hình chính quyền địa phương hai cấp chính thức được vận hành đồng bộ trên phạm vi toàn quốc. Đây là bước ngoặt quan trọng trong tổ chức chính quyền địa phương, thể hiện rõ tư duy đổi mới quản trị nhà nước theo hướng tinh gọn cấp trung gian, tăng tính trực tiếp, gần dân và nâng cao trách nhiệm giải trình. Trong mô hình mới, thẩm quyền được phân định lại theo hướng rõ ràng, thực chất, tăng mạnh quyền tự chủ cho chính quyền địa phương, đặc biệt là cấp xã. Chính sự thay đổi này đã đặt ra nhiều đòi hỏi mới đối với công tác kiểm tra của đảng ủy cấp xã hiện nay, dẫn đến các đòi hỏi cần đổi mới nội dung và phương thức công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy cấp xã.

Ba là, chưa có nghiên cứu nào đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong bối cảnh thực hiện sắp xếp lại các đơn vị hành chính, không gian địa giới hành chính của cấp xã đã thay đổi so với trước đây. Theo Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025, thành phố Hà Nội hiện có 126 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 51 phường và 75 xã.

Như vậy, vẫn còn thiếu những nghiên cứu kết hợp chặt chẽ giữa khung lý luận với thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội để đề xuất các giải pháp tính khả thi cao và phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay trong bối cảnh mới.

Từ những khoảng trống đó, luận án lựa chọn tập trung hệ thống hóa cơ sở lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, đánh giá thực trạng về nội dung và phương thức của công tác này, từ đó đề xuất các giải pháp tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong thời gian tới nhằm góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, xây dựng các đảng bộ phường trên địa bàn thành phố trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển Thủ đô trong bối cảnh mới.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu

Dựa trên việc nhận diện những khoảng trống nghiên cứu cho thấy, đề tài luận án là hướng nghiên cứu mới, không trùng lặp với những công trình nghiên cứu đã công bố trước, Luận án tập trung giải quyết những vấn đề sau đây:

Một là, làm rõ cơ sở lý luận, thực tiễn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy cấp xã. Xác định rõ nội hàm cấp xã trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp hiện nay, khái niệm, vai trò, trách nhiệm của UBKT đảng ủy cấp xã. Bên cạnh đó, phân tích rõ nội hàm khái niệm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy cấp xã; xác định rõ nội dung và phương thức của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy cấp xã và các yêu cầu đối với công tác này.

Hai là, phân tích đánh giá một cách khách quan thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay. Chú trọng cho việc khảo sát, phân tích để đánh giá thực trạng nội dung và phương thức của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội; từ đó chỉ ra các thành tựu, hạn chế và nguyên nhân của các thành tựu, hạn chế đó; đồng thời, rút ra kinh nghiệm.

Ba là, dự báo những nhân tố tác động đến công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay, và đề xuất phương hướng và các giải pháp đồng bộ, khả thi nhằm tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong thời gian tới, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, xây dựng các đảng bộ phường trên địa bàn thành phố trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nhiệm vụ phát triển Thủ đô trong giai đoạn hiện nay.

Tiểu kết chương 1

Chương 1 của luận án đã tổng hợp các công trình nghiên cứu trong nước và ngoài nước có liên quan trên các khía cạnh: 1) Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của Đảng, của cấp ủy đảng; 2) Các công trình nghiên cứu liên quan đến công tác kiểm tra của UBKT, công tác kiểm tra của UBKT cấp ủy cấp xã. Kết quả nghiên cứu của những công trình trên có giá trị tham khảo tốt để thực hiện nhiệm vụ của luận án; cung cấp cơ sở lý luận để xây dựng khung lý thuyết của luận án; gợi mở những ý tưởng đề xuất các phương hướng, giải pháp tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

Mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu đề cập đến công tác KT,GS của Đảng và hoạt động của UBKT các cấp, song các nghiên cứu chủ yếu tập trung ở cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện hoặc trong một số lĩnh vực, loại hình tổ chức đảng đặc thù; số lượng công trình nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường còn hạn chế. Đặc biệt, trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, yêu cầu phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho cấp cơ sở, cùng với đặc thù quản trị đô thị của thành phố Hà Nội, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đang đứng trước nhiều yêu cầu mới cả về nội dung, phương thức và tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu một cách toàn diện, chuyên sâu về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trên các bình diện lý luận và thực tiễn trong bối cảnh mới này.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA

ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

2.1. PHƯỜNG, ĐẢNG BỘ PHƯỜNG, ĐẢNG ỦY PHƯỜNG VÀ ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát về thành phố Hà Nội; đặc điểm của các phường ở thành phố Hà Nội hiện nay

2.1.1.1. Khái quát về thành phố Hà Nội

Sau khi thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về mở rộng địa giới hành chính Thủ đô Hà Nội (năm 2008), sáp nhập Hà Nội cũ với tỉnh Hà Tây, một số xã của huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình và huyện Mê Linh của tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Nội có một số thay đổi, như thành lập một số quận mới, như quận Long Biên, Cầu Giấy, Tây Hồ, Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm từ các huyện Gia Lâm, Từ Liêm... Vào năm 2025, thực hiện chủ trương sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện, không có tỉnh nào sáp nhập vào Hà Nội. Trước khi sáp nhập xã, phường (trước tháng 7/2025) Hà Nội có 177 phường. Từ tháng 7/2025 Hà Nội có 126 xã, phường, trong đó, có 51 phường và 75 xã, với diện tích tự nhiên là 3.359,84 km². Phía Đông Bắc Thành phố tiếp giáp với tỉnh Bắc Ninh (mới); phía Đông Nam tiếp giáp với tỉnh Hưng Yên (mới); phía Nam thành phố tiếp giáp với tỉnh Ninh Bình (mới); phía Bắc và phía Tây tiếp giáp tỉnh Phú Thọ và tỉnh Thái Nguyên (mới).

Trong những thập niên gần đây, Thủ đô Hà Nội ổn định, tiếp tục phát triển khá mạnh về mọi mặt. Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” chỉ rõ:

Phát huy truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến và anh hùng, vị trí, vai trò là “Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế,

một động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước”, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội đã nghiêm túc quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011 - 2020 và đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, đóng góp quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc [18].

Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030, chỉ rõ: “Kinh tế tiếp tục phát triển mạnh mẽ... tăng trưởng khá, đạt bình quân 6,57%/năm, cao hơn 1,1 lần mức tăng cả nước; quy mô kinh tế đạt khoảng 63 tỷ USD, gấp 1,42 lần năm 2020, chiếm 41,54% vùng đồng bằng sông Hồng và 12,6% cả nước” [27].

Nhìn chung, trong thời kỳ đổi mới thành phố Hà Nội ổn định, vươn lên mạnh mẽ, phát triển, song cũng có biến đổi nhất định, tạo thuận lợi cho Thủ đô phát triển mạnh mẽ về mọi mặt. Vào năm 2008 thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về mở rộng địa giới hành chính Thủ đô, tỉnh Hà Tây, huyện Mê Linh của tỉnh Vĩnh Phúc và bốn xã của huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình được sáp nhập vào thành phố Hà Nội. Vào năm 2013 huyện Từ Liêm chuyển thành hai quận: Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm. Khi đó, Hà Nội có 13 quận và một thị xã (thị xã Sơn Tây) với 160 phường. Diện tích tự nhiên của Thành phố là 3.359, 84 km². Vào năm 2025, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã, kết thúc hoạt động của cấp huyện, không có tỉnh nào sáp nhập vào thành phố Hà Nội. Từ tháng 7/2025, Thành phố có 126 xã, phường. Trong đó, có 51 phường.

Nhân dân Hà Nội có truyền thống yêu nước, căm thù giặc sâu sắc, kiên cường, bất khuất trong chống bọn xâm lược và áp bức, bóc lột. Đặc biệt, từ khi Đảng ra đời, lãnh đạo cách mạng Việt Nam, nhân dân Hà Nội một lòng, một dạ đi theo Đảng chống xâm lược, cùng Đảng và nhân dân cả nước giành thắng lợi to lớn, gắn với các địa danh trong cả nước, trong đó, có nhiều địa danh ở Hà Nội. Những thắng lợi to lớn đó, tạo nên những kỳ tích trong thế kỷ

XX, đất nước thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội đạt thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử qua 40 năm đổi mới. Hiện tại, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở Thủ đô được bảo đảm. Hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở được đổi mới một bước mạnh mẽ về tổ chức bộ máy, cán bộ, hoạt động đạt hiệu quả.

Văn hóa, xã hội phát triển mạnh mẽ xứng tầm với Thủ đô, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục của cả nước; mạng lưới y tế ngày càng phát triển hiện đại, nhiều bệnh viện lớn thuộc top đầu cả nước, có uy tín trong nước và trên trường quốc tế đặt trụ sở và hoạt động ở Hà Nội, mà còn trong cả nước.

2.1.1.2. Đặc điểm của các phường ở thành phố Hà Nội

Từ tháng 7/2025, Thành phố có 51 phường. Các phường có những đặc điểm chủ yếu sau đây:

Một là, trong thời kỳ đổi mới, nhìn chung, mọi hoạt động trên địa bàn phường tiến triển, đạt hiệu quả, song số lượng, quy mô phường và hoạt động trên địa bàn phường có những biến đổi khá lớn.

Từ năm 2008 trở về trước, các phường của Hà Nội ổn định, tập trung ở nội đô, trung tâm của Hà Nội; hoạt động trên địa bàn phường ngày càng phát triển. Vào năm 2008, thực hiện chủ trương mở rộng địa giới hành chính Thủ đô, số lượng phường của Hà Nội tăng lên. Ngoài các phường hiện có, Hà Nội có thêm các phường của thành phố Hà Đông và thành phố Sơn Tây thuộc tỉnh Hà Tây (sau khi sáp nhập thành phố Hà Đông chuyển thành quận Hà Đông; thành phố Sơn Tây chuyển thành thị xã Sơn Tây). Như vậy, số lượng phường của Hà Nội tăng lên. Ngoài các phường ở trung tâm Hà Nội (gồm cả các phường của quận Hà Đông), còn có một số phường của thị xã Sơn Tây.

Một số năm sau khi mở rộng địa giới hành chính, Hà Nội thành lập thêm quận mới (quận Tây Hồ, Long Biên); huyện Từ Liêm chuyển thành hai quận: Nam Từ Liêm và Bắc Từ Liêm; các phường ở các quận mới cũng được thành lập. Số phường của Hà Nội tăng lên đáng kể.

Vào năm 2025, thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về cải cách hệ thống tổ chức của HTCT, không có tỉnh nào sáp nhập vào Hà Nội, các

phường được sáp nhập, kết thúc hoạt động của cấp huyện, trong đó có các quận và thị xã Sơn Tây. Hiện tại ở Hà Nội có 51 phường mới, với dân số của các phường khá lớn; quy mô của các phường có sự biến đổi lớn, tạo thuận lợi cho phường phát triển mạnh mẽ về mọi mặt trong thời gian tới.

Hai là, các phường là đơn vị hành chính cấp cơ sở trong hệ thống hành chính ba cấp ở nước ta từ năm 2025; là các phường của Thủ đô - Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế - có nhiều thuận lợi phát triển mọi mặt.

Từ tháng 7/2025, các phường ở Hà Nội là đơn vị hành chính cấp cơ sở trong hệ thống hành chính ba cấp ở nước ta (cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp xã) và thuộc hệ thống chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh, cấp xã). Đây là các phường của Thủ đô có truyền thống lịch sử ngàn năm văn hiến, Thủ đô anh hùng. Đồng thời, Hà Nội là Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế. Đây là đặc điểm nổi trội, ưu thế của các phường trong phát triển về mọi mặt. Các phường được sự lãnh đạo trực tiếp của Thành ủy Hà Nội sự quan tâm của chính quyền, các tổ chức trong HTCT thành phố; có thuận lợi trong tiếp nhận nhanh, kịp thời đầy đủ các thông tin cần thiết để phát triển; trong tiếp xúc, giao lưu với các địa phương trong cả nước vì sự phát triển của phường. Đặc biệt, phường luôn được sự quan tâm của các cơ quan trung ương tạo thuận lợi cho phường phát triển...

Ba là, nhiều phường là nơi đặt trụ sở và làm việc của các cơ quan Trung ương và Hà Nội, các trường đại học, viện, học viện khoa học lớn có uy tín và chất lượng cao; có nhiều di tích lịch sử, văn hóa lớn, danh lam thắng cảnh nổi tiếng, thuận lợi cho sự phát triển mọi mặt của phường, nhất là văn hóa, du lịch.

Phần lớn các phường ở Hà Nội là nơi tọa lạc và làm việc của các cơ quan Trung ương, quyết định sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của đất nước; nơi tọa lạc và làm việc của các cơ quan lãnh đạo của HTCT của Hà Nội, lãnh đạo và quyết định sự phát triển mọi mặt của Thủ đô; nơi ở của cán bộ, công chức các cơ quan trung ương và Hà Nội bảo đảm

cho các cơ quan này, hoạt động hiệu quả, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, góp phần quyết định vào sự phát triển vững mạnh của Thủ đô và cả nước.

Nhiều phường của Hà Nội là nơi đặt trụ sở, cơ quan và hoạt động của các bệnh viện, trường đại học, viện, học viện khoa học lớn, có uy tín và chất lượng cao của cả nước và một số nước trên thế giới, tạo thuận lợi cho nhân dân các phường chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh tật; nâng cao trình độ mọi mặt phục vụ sự phát triển của các phường và của Hà Nội.

Khá nhiều phường có nhiều di tích lịch sử, văn hóa lớn, danh lam thắng cảnh nổi tiếng cả nước, công viên lớn, như: Công viên Thống nhất, Hòa Bình; có một số hồ lớn, như Hồ Hoàn Kiếm, Hồ Tây, Hồ Trúc Bạch... có giá trị về văn hóa, lịch sử, là thế mạnh để các phường nói riêng và Hà Nội nói chung phát triển văn hóa, du lịch. Ngoài ra, ở Hà Nội còn có các sông nhỏ, như sông Nhuệ, Kim Ngưu, Tô Lịch... chảy qua nhiều phường. Các sông này đang được Thành phố đầu tư lớn để cải tạo môi trường sinh thái và phát triển du lịch, xây dựng, phát triển không gian, môi trường văn hóa.

Bốn là, các phường ở Hà Nội rất đa dạng, phong phú, gồm nhiều loại hình, mỗi loại hình có những ưu thế để phát triển mọi mặt, nhưng cũng gặp những khó khăn, thách thức đáng kể đối với sự phát triển của phường.

Các phường ở Hà Nội rất đa dạng, phong phú, nhất là qua các thời điểm có sự biến đổi của các phường, như: mở rộng địa giới hành chính Hà Nội vào năm 2008, thành lập một số quận mới, như các quận Cầu Giấy, Hoàng Mai, Tây Hồ và quận Long Biên, chuyển huyện Từ Liêm thành quận Bắc Từ Liêm và quận Nam Từ Liêm, sáp nhập các phường, kết thúc hoạt động của cấp huyện ở Hà Nội vào năm 2025.

Có nhiều cách phân chia các phường ở Hà Nội thành các loại hình. Theo mỗi cách phân chia, sẽ có các loại hình phường tương ứng. Trên thực tế, cách phân chia phường thành các loại hình thường được dùng là: các phường thuộc khu phố cổ; các phường có nhiều nhà cao tầng là các chung cư; các

phường có nhiều trường đại học, viện, học viện giảng dạy và nghiên cứu khoa học; các phường mới thành lập, ven nội đô...

Các phường thuộc khu phố cổ: thường là trung tâm buôn bán, sản xuất, dịch vụ; kinh tế thị trường phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, nâng lên rõ rệt. Song, các phường đang gặp những khó khăn, thách thức đáng kể chưa thể được giải quyết một cách căn bản, như: tác động của mặt trái kinh tế thị trường khá mạnh trên địa bàn phường, xuất hiện những tiêu cực, tệ nạn xã hội; ở nhiều nơi, những tiêu cực, tệ nạn xã hội có xu hướng gia tăng, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự; mặt bằng ở các phường chật chội, nhà cửa lụp xụp, ô nhiễm môi trường, ngập úng, ách tắc giao thông...

Các phường có nhiều nhà cao tầng là các chung cư; các phường có nhiều trường đại học, viện, học viện giảng dạy và nghiên cứu khoa học: kinh tế thị trường phát triển chậm, đời sống nhân dân, nhìn chung ổn định; an ninh, trật tự được bảo đảm; ít tệ nạn xã hội...

Các phường mới thành lập, ven nội đô: kinh tế thị trường phát triển khá nhanh, có quỹ đất lớn, cơ sở hạ tầng được đầu tư, xây dựng hiện đại; dân cư tăng nhanh, nhiều người dân là cư dân vắng lai, tạm trú để mưu sinh... Song, các phường đang gặp những khó khăn, thách thức đáng kể, như: dân số tăng nhanh, nhiều người là khách vắng lai, tạm trú từ các tỉnh, thành phố, nhất là miền Bắc, những phức tạp về xã hội, nhất là tệ nạn xã hội; là nơi tụ hội và hoạt động của một số băng, nhóm tội phạm, gây khó khăn, phức tạp cho việc quản lý đô thị và trật tự, an toàn xã hội. Nhiều phường quỹ đất còn lớn, đang đô thị hóa rất nhanh, cán bộ dễ mắc sai phạm, tiêu cực trong sử dụng thẩm quyền cấp phép sử dụng đất đai, xây dựng. Đặc biệt, khi lực lượng chức năng của Hà Nội tiến hành mạnh mẽ việc truy quét tội phạm ở các quận trung tâm nội đô, nhiều băng nhóm tội phạm dạt ra các quận ven đô để trú ngụ, ẩn mình đợi thời cơ hoạt động phi pháp, gây phức tạp thêm cho các phường này.

Năm là, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, các phường có nhiều thuận lợi để phát triển mọi mặt, song cũng đang đứng trước

những khó khăn, thách thức lớn, phải đáp ứng tốt sự phát triển mọi mặt của Thủ đô - trái tim của Tổ quốc.

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, các phường có nhiều thuận lợi để phát triển vững mạnh về mọi mặt, như: quy mô dân số, địa bàn rộng mở; nguồn lực cho sự phát triển của các phường rất lớn; phường là đơn vị hành chính trực thuộc Chính quyền thành phố; HTCT phường nhận được sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thành ủy Hà Nội, sự chỉ đạo, tạo thuận lợi của MTTQ, các tổ chức CT-XH...

Tuy nhiên, các phường cũng đang đứng trước những khó khăn, thách thức không nhỏ đối với sự phát triển: trước mắt là sự bất cập về trình độ, năng lực, kỹ năng công tác của nhiều cán bộ phường so với yêu cầu của chức trách, nhiệm vụ mới và yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị của phường mới. Tiếp đến là biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt: về mùa hè nhiệt độ ở các phường tăng rất cao, kéo dài trong nhiều ngày; ô nhiễm môi trường không khí, tiếng ồn, nước thải...; tình trạng ngập úng diễn ra thường xuyên hơn, ngày càng nghiêm trọng, chưa có nhiều giải pháp khắc phục đạt hiệu quả cao; tình trạng ùn tắc giao thông ngày càng trầm trọng, vẫn là vấn đề nan giải...

Ở các phường thuộc khu phố cổ là trung tâm buôn bán, sản xuất, dịch vụ xuất hiện tình trạng các hộ kinh doanh ế ẩm, không bán được hàng trả lại mặt bằng, gây xáo trộn trong hoạt động ở các phường. Tình trạng này ngày càng gia tăng do sự phát triển ngày càng mạnh mẽ của các phương thức kinh doanh, bán hàng trực tuyến qua mạng xã hội...

Sáu là, số lượng dân cư các phường rất lớn, đa dạng, phong phú, tạo thuận lợi cho sự phát triển của phường, nhất là về nguồn nhân lực, song cũng đặt ra những khó khăn đối với cấp ủy, chính quyền phường, nhất là bảo đảm đời sống cho cư dân, quản lý đô thị, khắc phục ô nhiễm môi trường...

Dân số ở các phường của thành phố Hà Nội vào loại lớn trong cả nước; cùng với Thành phố Hồ Chí Minh, dân số ở các phường của Hà Nội vào loại lớn nhất so với dân số của các phường trong cả nước. Dân số ở các phường

của Hà Nội từ trên 20.000 người đến gần 190.000 người. Trong đó, phường có dân số lớn nhất là phường Hà Đông (185.205 người); phường có dân số ít nhất là phường Lĩnh Nam (20.706 người). Dân cư ở các phường rất đa dạng, phong phú về độ tuổi, trình độ mọi mặt, nghề nghiệp, tôn giáo, tín ngưỡng...

Số lượng dân cư của các phường tăng nhanh trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những thập niên gần đây, kinh tế - xã hội của Hà Nội phát triển mạnh mẽ, kéo theo sự tăng nhanh dân số cơ học. Bên cạnh đó, ở nhiều phường, nhất là các phường ven đô, phường mới thành lập có số lượng lớn người dân từ các tỉnh miền Bắc nước ta đến làm việc và tạm trú. Đây là thuận lợi đối với việc huy động, phát huy nguồn lực cho sự phát triển phường, song cũng đặt ra những khó khăn về mọi mặt, nhất là bảo đảm đời sống cho cư dân, quản lý đô thị, khắc phục ô nhiễm môi trường...

2.1.2. Các đảng bộ phường, đảng ủy phường, tổ chức đảng trực thuộc và đội ngũ đảng viên của đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội hiện nay

2.1.2.1. Các đảng bộ phường, đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay

** Khái quát về các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội*

Đảng bộ thành phố Hà Nội là đảng bộ lớn nhất cả nước với 10.714 tổ chức đảng (gồm: 841 Đảng bộ cơ sở, 3.521 Chi bộ cơ sở, 4.887 Chi bộ thôn/tổ dân phố, 30 Đảng bộ bộ phận, 1.435 Chi bộ trực thuộc) và tổng số 471.803 đảng viên. Đội ngũ cán bộ thuộc hệ thống chính trị Thành phố gồm 19.452 biên chế công chức hành chính; 117.798 biên chế viên chức hưởng lương ngân sách nhà nước (bao gồm cả khối Đảng, đoàn thể và khối chính quyền); 4.539 chỉ tiêu người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; đồng thời có 11.500 chỉ tiêu hợp đồng hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ [103].

Hiện nay, ở thành phố Hà Nội có 51 đảng bộ phường được thành lập ở 51 phường của Thành phố. Theo Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp

trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu”, các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội là tổ chức đảng cấp trên cơ sở, có đảng bộ các cơ quan Đảng phường, đảng bộ UBND phường và các chi bộ trực thuộc đảng ủy phường. Các chi bộ trực thuộc đảng ủy phường được tổ chức phù hợp với đặc điểm của từng phường, chủ yếu gồm:

Các chi bộ tổ dân phố: các chi bộ tổ dân phố ở các phường, có số lượng khác nhau tùy theo từng phường. Đây là các chi bộ trực thuộc có vai trò quan trọng của đảng bộ phường, lãnh đạo mọi hoạt động trên địa bàn tổ dân phố, lãnh đạo các chi hội đoàn thể, ban công tác Mặt trận, các tổ chức xã hội của tổ dân phố; giáo dục, rèn luyện và kết nạp đảng viên; quản lý đảng viên của chi bộ; quản lý đảng viên sinh hoạt theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú”, thường được gọi là “đảng viên sinh hoạt hai chiều”.

Chi bộ công an phường: đây là chi bộ cơ sở có chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Đảng; lãnh đạo hoạt động của công an phường, bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn phường.

Chi bộ quân sự phường: đây là chi bộ cơ sở có chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Đảng; lãnh đạo các hoạt động quân sự trên địa bàn phường, lực lượng dân quân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, lực lượng dự bị động viên bảo vệ Tổ quốc...

Các chi bộ trường học: Chi bộ trường mầm non; chi bộ trường tiểu học; chi bộ trường trung học cơ sở công lập của phường. Đây là các chi bộ cơ sở hoạt động trong lĩnh vực giáo dục thuộc hệ thống giáo dục nước ta; có chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Đảng; lãnh đạo mọi hoạt động của trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập.

Các đảng bộ phường ở Hà Nội đều có *chi bộ y tế* (chi bộ trạm y tế phường). Đây là chi bộ cơ sở hoạt động trong lĩnh vực y tế, có chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Đảng; lãnh đạo các hoạt động của trạm y tế

phường, bảo đảm chăm sóc sức khỏe nhân dân, vệ sinh, phòng bệnh, phòng dịch trên địa bàn phường.

Ở một số đảng bộ phường còn có chi bộ đơn vị sự nghiệp phường, doanh nghiệp nhỏ đóng trên địa bàn phường.

Ngoài ra, ở một số đảng bộ phường còn có một số chi bộ ở cơ quan, doanh nghiệp nhà nước được chuyển về trực thuộc đảng ủy phường theo phân cấp quản lý của Đảng.

** Đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội - chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn*

Theo quy định của Điều lệ Đảng, đảng ủy phường là cơ quan lãnh đạo của đảng bộ phường giữa hai kỳ đại hội. Theo Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu”, đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ cơ sở ở phường, trực thuộc Thành ủy Hà Nội, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội.

Chức năng của đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội:

Theo Quy định số 298-QĐ/TW nêu trên, chỉ rõ: “Đảng ủy cấp trên cơ sở ở cấp xã có chức năng lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở cấp xã; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống chính trị cấp xã và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của cấp ủy cấp tỉnh” [4].

Từ quy định trên, có thể thấy rằng, đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có chức năng: *lãnh đạo, chỉ đạo*. Song, Đảng ta khẳng định: “*Lãnh đạo mà không kiểm tra thì coi như không có lãnh đạo*” [28, tr.123]. Đồng thời, Điều lệ Đảng hiện hành cũng quy định: “Kiểm tra, giám sát là những chức năng lãnh đạo của Đảng” [32, tr.50].

Như vậy, đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội còn có chức năng KT,GS. Song, chức năng KT,GS của đảng ủy phường được bao hàm trong chức năng lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy phường. Nghĩa là đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có chức năng *lãnh đạo, chỉ đạo*. Khi nói chức năng của

đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là lãnh đạo, chỉ đạo, trong chức năng đó có KT,GS.

Đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện ở phường, nghĩa là đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các lĩnh vực đời sống xã hội và lãnh đạo nhân dân cư trú trên địa bàn phường; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT phường và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương và của Thành ủy Hà Nội.

Nhiệm vụ, quyền hạn của đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội:

Theo Quy định số 298-QĐ/TW, xác định đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu có 15 nhiệm vụ, quyền hạn. Theo Quy định số 298-QĐ/TW, có thể khái quát nhiệm vụ, quyền hạn của đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm: 1. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức thuộc HTCT phường và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên thực hiện đúng đường lối, chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nhiệm vụ chính trị của phường; Thành ủy Hà Nội; nghị quyết đại hội đảng bộ phường. Quyết định chương trình làm việc, chương trình KT,GS toàn khóa, hằng năm của đảng ủy phường; quy chế làm việc của đảng ủy, UBKT đảng ủy... 2. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thành ủy Hà Nội, nghị quyết của đảng ủy phường. Tổ chức triển khai thực hiện thí điểm các chủ trương, mô hình mới theo chỉ đạo của cấp trên. 3. Lãnh đạo công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức... Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên và nhân dân; phát huy truyền thống yêu nước trong các tầng lớp nhân dân; xây dựng tình đoàn kết, gắn bó, đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh ở các cơ quan, tổ chức, khu dân cư, tổ dân phố và từng gia đình. Tuyên truyền, nhân rộng gương người tốt, việc tốt và những điển hình tiên tiến. 4. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ... Lãnh đạo xây dựng và hoạt động của

HTCT phường... 5. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các tổ chức đảng trực thuộc trong sạch, vững mạnh thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. 6. Lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ. 7. Lãnh đạo việc đổi mới, kiện toàn tổ chức bộ máy của HTCT phường. 8. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương và Thành ủy Hà Nội, xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ và lãnh đạo, chỉ đạo đại hội các tổ chức đảng thuộc đảng bộ; 9. Thực hiện tự phê bình và phê bình, chất vấn và tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định. Cho ý kiến về kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ. 10. Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT,GS và kỷ luật đảng... 11. Lãnh đạo xây dựng và hoạt động của chính quyền phường... 12. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, công tác quân sự địa phương và chính sách hậu phương quân đội; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. 13. Quyết định các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của cấp ủy và đảng bộ theo thẩm quyền; xem xét, cho ý kiến về công tác tài chính đảng hằng năm và cuối nhiệm kỳ. 14. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị đảng ủy phường; quyết định những vấn đề quan trọng khác do ban thường vụ trình. 15. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp ủy cấp trên giao.

Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường: Theo Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu”, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường ở thành phố Hà Nội, gồm: văn phòng đảng ủy phường; ban xây dựng đảng đảng ủy phường; cơ quan UBKT đảng ủy phường.

2.1.2.2. Đặc điểm của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường và đội ngũ đảng viên của đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội hiện nay

Các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường và ĐNĐV của đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội là đối tượng công tác kiểm tra của UBKT đảng

ủy phường. Các tổ chức đảng trực thuộc và ĐNĐV có những đặc điểm chủ yếu sau đây:

Một là, các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường và ĐNĐV của đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội hiện nay hoạt động trên địa bàn các phường ở Thủ đô Hà Nội, có nhiều ưu thế và thuận lợi để phát triển mọi mặt so với các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường trong cả nước.

Các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường trong cả nước nói chung, ở Hà Nội nói riêng từ sau tháng 7/2025 có sự biến đổi lớn, đa dạng, phong phú, gồm các chi bộ cơ sở (các chi bộ ở các cơ quan, đơn vị của phường, như: chi bộ ban xây dựng Đảng, MTTQ, UBND, Quân sự, Công an, UBKT đảng ủy phường...) các chi bộ trực thuộc, như chi bộ tổ dân phố, chi bộ y tế; các đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhỏ... Tuy nhiên, chi bộ các doanh nghiệp nhỏ trực thuộc nhiều đảng ủy phường ở Hà Nội khá lớn. Các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay hoạt động trên địa bàn phường ở Thủ đô, có nhiều ưu thế và thuận lợi để phát triển mọi mặt, là thuận lợi lớn để các tổ chức đảng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ. Đó là các phường của Thủ đô, “Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế, một động lực phát triển của vùng đồng bằng sông Hồng và cả nước” [18]. Đây là đặc điểm, ưu thế nổi trội của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường ở Hà Nội so với các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường trong cả nước tạo, thuận lợi cho các tổ chức đảng thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, góp phần vào sự phát triển của Hà Nội và cả nước.

Hai là, dân cư các phường - đối tượng lãnh đạo của các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường ở Hà Nội - khá lớn, đa dạng, phong phú, là thuận lợi để các tổ chức đảng thể hiện, kiểm nghiệm sự lãnh đạo của mình, trưởng thành, song cũng là thách thức không nhỏ đối với hoạt động của tổ chức đảng.

Dân cư ở các phường của thành phố Hà Nội vào loại lớn; cùng với thành phố Hồ Chí Minh, dân số ở các phường vào loại lớn nhất so với dân số của các phường trong cả nước. Dân số ở các phường của thành phố Hà Nội từ

trên 20.000 người đến gần 190.000 người. Trong đó, phường có dân số lớn nhất là phường Hà Đông (185.205 người); phường có dân số ít nhất là phường Lĩnh Nam (20.706 người).

Dân cư ở các phường rất đa dạng, phong phú về độ tuổi, trình độ mọi mặt, nghề nghiệp, tôn giáo, tín ngưỡng... Dân cư của các phường tăng nhanh trong thời kỳ đổi mới, nhất là trong những thập niên gần đây, kinh tế - xã hội của Hà Nội phát triển mạnh mẽ, kéo theo sự tăng nhanh dân số cơ học. Bên cạnh đó, ở nhiều phường, nhất là các phường ven đô, phường mới thành lập có số lượng lớn người dân từ các tỉnh miền Bắc nước ta đến làm việc và tạm trú. Đây là đối tượng lãnh đạo trực tiếp của các chi bộ tổ dân phố, bảo đảm an ninh, trật tự của chi bộ công an phường, lực lượng dự bị động viên bảo vệ Tổ quốc của chi bộ quân sự phường; đối tượng chăm sóc sức khỏe của chi bộ y tế phường... Với đối tượng lãnh đạo nêu trên, đòi hỏi rất cao và cũng là điều kiện, cơ hội tốt để các tổ chức đảng thể hiện sự lãnh đạo của mình và trưởng thành. Song, điều này cũng là khó khăn, thách thức không nhỏ đối với hoạt động của các tổ chức đảng, nhất là trong lãnh đạo, quản lý đô thị, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, phòng, chống các tệ nạn xã hội... do sự tăng nhanh dân số cơ học ở các phường gây nên.

Ba là, số lượng đảng viên của các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội rất lớn, vào loại lớn nhất so với số lượng đảng viên của các đảng bộ phường trong cả nước.

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong cả nước, các phường mới ở Hà Nội được sáp nhập từ ba, bốn phường cũ. Số lượng đảng viên của các đảng bộ phường cũ ở thành phố Hà Nội vốn đã rất lớn; số lượng đảng viên của các đảng bộ phường mới lại càng lớn hơn. Cùng với thành phố Hồ Chí Minh, số lượng đảng viên của các đảng bộ phường của hai thành phố này vào loại lớn nhất và chênh lệch rất lớn so với số lượng đảng viên của các đảng bộ phường của các thành phố và của các tỉnh trong cả nước.

Bốn là, cơ cấu ĐNĐV của các đảng bộ phường ở Hà Nội rất đa dạng, phong phú; phần lớn đảng viên là người nghỉ hưu; ở nhiều phường có những

đảng viên nguyên là cán bộ cấp cao của Trung ương và Hà Nội; nhiều đảng viên sinh hoạt theo Quy định số 213-QĐ/TW của Bộ Chính trị.

Cơ cấu ĐNĐV của các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội rất đa dạng, phong phú về độ tuổi, trình độ mọi mặt, kinh nghiệm công tác... Trong đó, đảng viên trong độ tuổi lao động, đang công tác tại các phường, là cán bộ (cán bộ lãnh đạo, quản lý các tổ chức trong HTCT phường); công chức, viên chức phường; đảng viên làm việc trong lĩnh vực y tế, giáo dục, lực lượng vũ trang, tự vệ phường... chiếm tỷ lệ thấp; tập trung ở các bộ phận của HTCT phường.

Đảng viên là người nghỉ hưu chiếm tỷ lệ lớn, thường chiếm khoảng 80% tổng số đảng viên của đảng bộ phường; tập trung ở các chi bộ tổ dân phố; nhiều chi bộ tổ dân phố có trên 90% đảng viên là người nghỉ hưu. Trong đó, có khoảng 15% đến 20% đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; ở phần lớn đảng bộ phường, có một số đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng nhưng không cư trú tại phường, mà cư trú dài ngày ở một số thành phố, như thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng... và ở một số tỉnh trong cả nước.

Ở khá nhiều phường có nhiều đảng viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị của HTCT Trung ương và thành phố Hà Nội đã nghỉ hưu, trong đó có một số đảng viên đã là cán bộ cấp cao. Những đảng viên này có thời gian công tác dài, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực công tác cao, có nhiều kinh nghiệm công tác, rất thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng hoạt động của ĐNĐV của các đảng bộ phường.

Ở các chi bộ tổ dân phố của các đảng bộ phường trong cả nước thường có một số đảng viên đang công tác tham gia sinh hoạt đảng theo Quy định số 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị “về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú”. Song, số lượng đảng viên đang công tác tham gia sinh hoạt đảng ở các chi bộ thuộc đảng bộ phường của thành phố Hà Nội, nhìn chung, lớn; ở nhiều đảng bộ phường số lượng đảng viên này rất lớn. Trong đó, có nhiều đảng viên là cán bộ của các cơ quan Trung ương và của thành phố Hà Nội; một số là cán bộ cấp cao của Đảng, Nhà nước.

Năm là, ĐNĐV của các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội hoạt động ở nội thành Thủ đô, có nhiều thuận lợi, ưu thế nổi trội để hoạt động đạt chất lượng, hiệu quả.

Hoạt động ở nội thành Thủ đô - Trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế... ĐNĐV của các đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội có nhiều thuận lợi để nâng cao trình độ mọi mặt và có trình độ mọi mặt vào loại hàng đầu so với ĐNĐV ở các đảng bộ phường trong cả nước. Bên cạnh đó, ĐNĐV có nhiều thuận lợi trong tiếp nhận đầy đủ, kịp thời đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các thông tin chính thống phục vụ hoạt động của mình. Đặc biệt, các đảng bộ phường nói chung, ĐNĐV của đảng bộ phường nói riêng, luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các tổ chức trong HTCT Trung ương; có nhiều thuận lợi trong giao lưu với các địa phương trong cả nước để phát triển phường. Đây là đặc điểm và là những ưu thế nổi trội, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của ĐNĐV.

2.1.3. Ủy ban kiểm tra và cơ quan ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, cán bộ, nguyên tắc tổ chức, chế độ làm việc

2.1.3.1. Khái niệm ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Điều lệ Đảng hiện hành quy định: “Ủy ban kiểm tra các cấp do cấp ủy cùng cấp bầu, gồm một số đồng chí trong cấp ủy và một số đồng chí ngoài cấp ủy” [32, tr.51].

Theo Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”:

Ủy ban kiểm tra là tổ chức đảng, được lập từ đảng ủy cơ sở trở lên, do cấp ủy cùng cấp bầu hoặc ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định (trong trường hợp tổ chức đảng thành lập mới, do chia tách, hợp nhất, sáp nhập về tổ chức, thực hiện công tác luân chuyển cán bộ

ngành kiểm tra đảng), gồm một số đồng chí trong cấp ủy và một số đồng chí ngoài cấp ủy, các thành viên Ủy ban hoạt động chuyên trách, kiêm nhiệm [7].

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước về sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của cấp huyện, thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, các phường ở Hà Nội được sáp nhập thành các phường mới; các đảng bộ phường là đảng bộ cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở trực thuộc Thành ủy Hà Nội. Đảng ủy phường là đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở phường, trực thuộc Thành ủy Hà Nội. Nghĩa là Thành ủy Hà Nội là cấp ủy cấp trên trực tiếp của đảng ủy phường ở Hà Nội. Theo quy định trên, UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội do Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội chỉ định.

Từ những luận giải trên, có thể nêu khái niệm: *Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là tổ chức đảng được lập ở đảng bộ phường của Thành phố, do đảng ủy phường bầu hoặc Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội chỉ định, gồm một số đồng chí trong đảng ủy và một số đồng chí ngoài đảng ủy phường; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.*

2.1.3.2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

*** Chức năng của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội**

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là tổ chức đảng làm nhiệm vụ KT,GS và kỷ luật đảng chuyên trách của đảng ủy phường.

Điểm d, mục 1.1 Điều 7 Quy định số 21-QĐ/TW nêu trên, quy định:

Ủy ban kiểm tra phối hợp với ban tổ chức của cấp ủy cùng cấp chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra cấp mình và phối hợp với cấp ủy cấp dưới chuẩn bị nhân sự ủy ban kiểm tra cấp dưới (kể cả nhân sự dự kiến chỉ định); giúp cấp ủy xây dựng, ban hành quy chế làm việc của ủy ban kiểm tra; tham mưu kiện toàn cơ quan ủy ban kiểm tra về tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính

sách, xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra; tham mưu xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện luân chuyển cán bộ kiểm tra và bố trí công tác đối với cán bộ sau luân chuyển [7].

Từ quy định của Đảng và khái niệm “Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội”, có thể hiểu: *Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là tổ chức đảng có chức năng tham mưu cho đảng ủy phường và chuyên trách công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng của đảng bộ phường.*

So với chức năng của UBKT đảng ủy phường trước tháng 7/2025 (thời điểm chính thức thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp trong cả nước), UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội nói riêng, trong cả nước nói chung, UBKT đảng ủy phường hiện nay là UBKT của cấp ủy cấp trên trực tiếp của cấp ủy cơ sở. Trước tháng 7/2025, UBKT đảng ủy phường là UBKT của đảng ủy cơ sở, quy mô, địa bàn hoạt động, quyền hạn, đối tượng tác động hẹp hơn nhiều so với UBKT đảng ủy phường hiện nay.

** Nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội*

Theo quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng hiện hành về nhiệm vụ của UBKT các cấp, có thể xác định nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm: *Một là*, kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. *Hai là*, kiểm tra các tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, các nguyên tắc tổ chức của Đảng; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng. *Ba là*, giám sát đảng ủy viên đảng ủy phường, cán bộ diện đảng ủy phường quản lý và tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, nghị quyết của đảng ủy phường và đạo đức, lối sống theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương. *Bốn là*, xem xét, kết luận những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị cấp ủy thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên của đảng bộ phường. *Năm là*, giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên; giải quyết khiếu nại về kỷ luật đảng của tổ chức

đảng, đảng viên thuộc đảng bộ phường. Sáu là, kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính đảng ủy phường.

** Quyền hạn của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội*

Điều 7, Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, quy định về quyền hạn của UBKT các cấp:

- a) Ủy ban kiểm tra có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát.
- b) Ủy ban kiểm tra cấp trên có quyền kiểm tra lại kết luận, thông báo, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.
- c) Khi cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng gửi các văn bản, báo cáo cho cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp trên thì đồng thời gửi ủy ban kiểm tra cấp trên.
- d) Thực hiện thẩm định về công tác cán bộ khi được cấp ủy giao (có ý kiến về tình hình đơn, thư phản ánh, tố cáo; về thực hiện kết luận về kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; về kê khai tài sản, thu nhập; về thực hiện nhiệm vụ đảng viên và trách nhiệm nêu gương của đảng viên nơi công tác...).
- đ) Đề nghị các tổ chức, cơ quan, đơn vị liên quan cử cán bộ tham gia các tổ (đoàn) kiểm tra, giám sát.
- e) Được quyền kết nối cơ sở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, đăng ký tài sản, đất đai, thuế, thanh tra, kiểm toán, truy tố, xét xử, thi hành án và các cơ sở dữ liệu khác phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát; việc truy cập, sử dụng cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

g) Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát được sử dụng một số biện pháp: Ghi âm, ghi hình, niêm phong hồ sơ tài liệu; yêu cầu cơ quan chức năng phong tỏa tài sản, kê biên tài sản, tạm hoãn xuất cảnh và các biện pháp khác theo quy định của pháp luật.

Quy định nêu trên có nhiều điểm mới, bổ sung và tăng quyền hạn của UBKT các cấp so với Điều 7, Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng”. Cụ thể là:

Ủy ban kiểm tra có quyền yêu cầu tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên báo cáo, cung cấp tài liệu về những vấn đề liên quan đến nội dung kiểm tra, giám sát:

a) Trong quá trình kiểm tra, giám sát, tổ chức đảng và đảng viên phải thực hiện nghiêm các yêu cầu của ủy ban kiểm tra. Ủy ban kiểm tra cấp trên có quyền kiểm tra lại kết luận, thông báo, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

b) Khi cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, tổ chức đảng gửi các văn bản, báo cáo cho cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cấp trên thì đồng thời gửi ủy ban kiểm tra cấp trên [5].

So sánh nội dung quy định về quyền hạn của UBKT các cấp của hai Quy định nêu trên, thấy rằng, quyền hạn của UBKT các cấp trong Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11-4-2026 được mở rộng ở nhiều điểm quan trọng và thuộc vào những lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp dễ phát sinh tiêu cực, suy thoái, thể hiện ở các điểm d; đ; e; g của mục 1.3 của Điều 7, Quy định số 21-QĐ/TW nêu trên.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có quyền hạn tương ứng nêu trên, đối với cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường

và ĐNĐV của đảng bộ phường, các tổ chức có liên quan và thực hiện các biện pháp theo quy định tại điểm g và theo quy định và phân cấp của Đảng.

2.1.3.3. Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội - các ủy viên, nguyên tắc tổ chức và chế độ làm việc

**** Các ủy viên UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội***

Theo Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có: từ 3 đến 7 ủy viên chuyên trách (do đảng ủy phường quyết định); phó bí thư hoặc ủy viên ban thường vụ đảng ủy (BTVĐU) phường làm chủ nhiệm; từ 1 đến 2 phó chủ nhiệm (trong đó 1 phó chủ nhiệm).

Trong khi đó, theo quy định của Đảng, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trước tháng 7/2025 có từ 3 đến 5 ủy viên do đảng ủy cơ sở quyết định. UBKT đảng ủy cơ sở xã, phường, thị trấn... có 300 đảng viên trở lên thì bố trí 1 ủy viên chuyên trách là phó chủ nhiệm UBKT.

**** Nguyên tắc tổ chức của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội***

Theo Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội do đảng ủy phường bầu; nhiệm kỳ của UBKT đảng ủy phường theo nhiệm kỳ của đảng ủy phường; UBKT khóa mới điều hành công việc ngay sau khi được bầu và nhận bàn giao từ UBKT khóa trước; chủ nhiệm UBKT đảng ủy phường được ký ban hành văn bản ngay sau khi được bầu hoặc chỉ định; các thành viên UBKT đảng ủy phường phải được Thành ủy Hà Nội chuẩn y, nếu điều động, luân chuyển thành viên UBKT đảng ủy phường sang công tác khác phải được Thành ủy Hà Nội đồng ý...

**** Chế độ làm việc của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội***

Theo Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; chịu sự lãnh đạo trực tiếp của đảng ủy, BTVĐU phường; sự chỉ đạo, hướng dẫn, KT,GS của UBKT Thành ủy Hà Nội trong những công việc:

Một là, UBKT đảng ủy phường có thể ủy quyền cho thường trực UBKT đảng ủy phường quyết định một số vấn đề cụ thể theo quy chế làm việc của UBKT và quy định về chế độ làm việc của cơ quan UBKT đảng ủy phường.

Hai là, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ Đảng và quy chế làm việc của UBKT đảng ủy phường và chế độ báo cáo theo quy định...

Ba là, UBKT đảng ủy phường làm việc dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn, KT,GS của UBKT Thành ủy Hà Nội trong những việc: Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng, của Trung ương, của UBKT Trung ương; phương hướng, nhiệm vụ, nghiệp vụ công tác KT,GS và thi hành kỷ luật đảng; việc tham mưu và xây dựng nội dung, chương trình KT,GS chuyên đề hằng năm; báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung KT,GS mà UBKT Thành ủy Hà Nội, UBKT Trung ương đang tiến hành; tuyên truyền, phổ biến công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng; khi cần thiết, UBKT Thành ủy Hà Nội chỉ đạo giải quyết một số vấn đề cụ thể trong việc thực hiện nhiệm vụ công tác KT,GS và thi hành kỷ luật của UBKT cấp dưới.

2.1.3.4. Cơ quan ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, chỉ rõ:

Cơ quan ủy ban kiểm tra là cơ quan tham mưu, giúp ủy ban kiểm tra cùng cấp thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy cùng cấp giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của cấp ủy [7].

Theo Quy định trên, cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là cơ quan tham mưu, giúp UBKT đảng ủy phường thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng và thực hiện các nhiệm vụ do đảng ủy, BTVĐU phường giao; đồng thời, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác KT,GS và kỷ luật của đảng ủy phường.

Như vậy, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay có cơ quan UBKT đảng ủy phường, trong khi đó, UBKT đảng ủy phường trước tháng 7/2025 không có cơ quan UBKT đảng ủy phường.

** Chức năng của cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội*

Theo Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 nêu trên, cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có các chức năng: *Một là*, tham mưu, giúp UBKT đảng ủy phường về thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng. *Hai là*, thực hiện các nhiệm vụ do đảng ủy, BTVĐU phường giao. *Ba là*, là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác KT,GS và kỷ luật của đảng ủy phường. *Bốn là*, là cơ quan chuyên trách, tham mưu, giúp việc đảng ủy phường trong lĩnh vực KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng (cùng với ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và văn phòng đảng ủy phường hình thành hệ thống các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường).

** Nhiệm vụ của cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội*

Một là, nghiên cứu, đề xuất và thực hiện: Nghiên cứu, đề xuất những vấn đề về công tác KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng của đảng ủy phường và của UBKT đảng ủy phường, những vấn đề liên quan đến sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường; sơ kết, tổng kết về công tác KT,GS và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường. *Hai là*, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát: Hướng dẫn, KT,GS các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ phường thực hiện công tác KT,GS, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác KT,GS, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho UBKT đảng ủy, cán bộ kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên. *Ba là*, thẩm định, thẩm tra: Thẩm định, thẩm tra đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể CT-XH về những nội dung liên quan đến công tác KT,GS và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ phường trước khi trình BTVĐU, đảng ủy phường. *Bốn là*, phối hợp: Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ và tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp

vụ về công tác KT,GS và kỷ luật đảng cho cấp ủy viên, cán bộ, công chức kiểm tra của đảng ủy phường và tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trực thuộc đảng ủy phường. *Năm là*, thực hiện các nhiệm vụ khác do BTVĐU, thường trực đảng ủy phường và UBKT đảng ủy phường giao.

** Tổ chức bộ máy, biên chế của cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội*

Cơ quan UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có cán bộ lãnh đạo, gồm: chủ nhiệm, phó chủ nhiệm. Số lượng phó chủ nhiệm do BTVĐU phường xem xét, quyết định theo quy định của Trung ương.

Chủ nhiệm UBKT đảng ủy phường là thủ trưởng cơ quan UBKT đảng ủy phường. Biên chế của cơ quan UBKT đảng ủy phường do BTVĐU phường xem xét, quyết định theo quy định của Đảng.

2.2. KIỂM TRA VÀ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

2.2.1. Kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội - khái niệm, nội dung, hình thức, phương pháp, nguyên tắc, quy trình

2.2.1.1. Khái niệm “Kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội”

Theo sách “350 thuật ngữ xây dựng Đảng”, “Kiểm tra: xem xét tình hình thực tế thi hành pháp luật, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn nói chung của một cơ quan, đơn vị hoặc một người để đánh giá, nhận xét chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị hoặc người đó” [120, tr.294].

Như vậy, kiểm tra là công việc của các tổ chức, cơ quan nhà nước, các tổ chức đảng, tổ chức CT-XH cấp trên đối với các tổ chức, cơ quan cấp dưới của mình; của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý đối với cán bộ, nhân viên, tổ chức dưới quyền về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao nhằm đánh giá, nhận xét về chất lượng, hiệu quả thực hiện so với mục tiêu, yêu cầu đã xác định trên cơ sở các quy định hợp pháp hiện hành.

Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, nêu cách

hiều: “Kiểm tra của Đảng là việc các tổ chức đảng xem xét, đánh giá, kết luận về ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước” [7].

Từ những nội dung trên, có thể nêu khái niệm: *Kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là hoạt động của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường về xem xét, đánh giá, kết luận ưu điểm, khuyết điểm hoặc vi phạm của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên của đảng bộ phường trong việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.*

Chủ thể kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội:
UBKT đảng ủy phường

Đối tượng kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội:
Cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường, chủ yếu là cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; toàn thể đảng viên của đảng bộ phường, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường (trong kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm), chủ yếu là những đảng viên là cán bộ diện BTVĐU phường quản lý.

2.2.1.2. Nội dung kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Từ nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội nêu trên, có thể thấy rằng, về kiểm tra, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có các nhiệm vụ: *Một là*, kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm. *Hai là*, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới. *Ba là*, kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính đảng ủy phường.

Trên cơ sở nhiệm vụ kiểm tra nêu trên và Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, có thể xác định nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm:

Một là, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng cấp dưới, trước hết là cấp dưới trực tiếp của đảng bộ phường khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra đảng viên, trước hết là đảng ủy viên đảng ủy phường, đảng viên là cán bộ thuộc diện BTVĐU phường quản lý khi có dấu hiệu vi phạm; khi cần thiết thì kiểm tra đảng viên do tổ chức đảng cấp dưới quản lý khi có dấu hiệu vi phạm.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tập trung vào kiểm tra:

Đối với tổ chức đảng: kiểm tra việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng; thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; việc quản lý, giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; việc tuyển dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, biệt phái, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ chức, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ chức vụ, đình chỉ chức vụ, bố trí, sử dụng, giới thiệu ứng cử, đề cử, bầu cử, tái cử, chỉ định, nâng ngạch, chuyển ngạch; khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

Đối với đảng viên: kiểm tra việc thực hiện tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên của đảng viên thuộc đảng bộ phường.

Hai là, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường, trước hết là tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp của đảng bộ phường. Tiến hành kiểm tra các tổ chức này về việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của các tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định; kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động của UBKT, cán bộ kiểm tra của đảng ủy cấp dưới (những đảng bộ cơ sở) là cấp dưới trực tiếp của đảng bộ phường.

Ba là, kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường có thẩm quyền thi hành kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng. Tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng này về việc tổ chức đảng cấp dưới thực hiện phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên và việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng của tổ chức đảng, đảng viên; xem xét các vụ vi phạm đến mức phải xử lý nhưng không xử lý hoặc xử lý không đúng mức; kiểm tra việc chấp hành các quyết định, chỉ thị, kết luận, thông báo của tổ chức đảng cấp trên có liên quan đến việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

Bốn là, kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tiến hành kiểm tra các cấp ủy cấp dưới và cơ quan tài chính đảng ủy phường. Khi cần thiết, UBKT đảng ủy phường tiến hành kiểm tra tài chính các cơ quan, đơn vị sự nghiệp và doanh nghiệp trực thuộc đảng ủy phường. Tiến hành kiểm tra các tổ chức đảng, cơ quan này về:

Đối với cấp ủy cấp dưới: kiểm tra việc ban hành các quy định, quyết định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp ủy; kiểm tra việc thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức đảng cấp dưới (cơ quan tài chính của cấp ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy phường và cấp ủy cấp dưới) chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật về tài chính, tài sản; kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ kế toán, chứng từ; về thanh quyết toán, chi tiêu tài chính, quản lý tài sản của Đảng; việc kiểm tra tài chính đối với tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường.

Đối với cơ quan tài chính của đảng ủy phường: kiểm tra việc tham mưu cho đảng ủy phường ban hành các chính sách, quyết định, quy định về

quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; kiểm tra việc thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; kiểm tra việc thực hiện sự chỉ đạo, quy định, quyết định của đảng ủy phường và cơ quan tài chính của Thành ủy Hà Nội; kiểm tra việc hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ công tác tài chính đối với cơ quan tài chính cấp ủy cấp dưới.

Đối với ngân sách do Nhà nước cấp: UBKT đảng ủy phường và cơ quan tài chính đảng ủy phường có thể phối hợp với cơ quan chức năng của Nhà nước tổ chức kiểm tra.

Đối với kiểm tra thu, nộp đảng phí: kiểm tra về thực hiện nội dung này của tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường, chủ yếu do đảng ủy cơ sở và UBKT đảng ủy cơ sở tiến hành.

2.2.1.3. Hình thức, phương pháp kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

**** Hình thức kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường***

Hình thức kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội theo các hình thức kiểm tra của Đảng, song có sự vận dụng phù hợp với việc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong điều kiện hiện nay. Những hình thức đó, gồm:

Kiểm tra thường xuyên: theo chức năng, nhiệm vụ của mình, UBKT đảng ủy phường xem xét hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên của đảng bộ phường. Qua đó, góp ý kiến với cấp ủy, tổ chức đảng phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, yếu kém để hoạt động hiệu quả hơn.

Kiểm tra định kỳ: theo quy định của Đảng, quy chế làm việc toàn khóa của Thành ủy Hà Nội, đảng ủy phường và chương trình, kế hoạch công tác KT,GS của đảng ủy phường trong nhiệm kỳ, kế hoạch KT,GS của UBKT đảng ủy phường đã được xây dựng, UBKT đảng ủy phường tiến hành kiểm tra theo chương trình, kế hoạch. Trong đó, cần duy trì thành nề nếp việc định kỳ kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ KT,GS và việc thi hành kỷ luật

trong Đảng; kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường. Đối với việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, UBKT đảng ủy phường cần coi trọng việc phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm và tiến hành kiểm tra theo thẩm quyền.

Kiểm tra đột xuất: hình thức này được sử dụng trong thực hiện cả bốn nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, như: kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ KT,GS; kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thi hành kỷ luật trong Đảng; kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường. Khi phát hiện, xác định được dấu hiệu vi phạm, UBKT đảng ủy phường tiến hành ngay việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

** Phương pháp kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường*

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường sử dụng các phương pháp kiểm tra trong thực hiện kiểm tra phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường, gồm: Dựa vào tổ chức đảng của đảng bộ phường trong quá trình thực hiện kiểm tra; phát huy tính tự giác, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra trong thực hiện kiểm tra; phát huy vai trò xây dựng Đảng của nhân dân phường trong tham gia vào thực hiện kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; coi trọng và thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh trong các cuộc kiểm tra; phối hợp chặt chẽ việc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với hoạt động thanh tra của các cơ quan chức năng ở phường và thành phố Hà Nội. Trong đó, coi trọng thực hiện nội dung trọng yếu nhất trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; đồng thời, đặc biệt coi trọng việc sử dụng và thực hiện tốt, đạt hiệu quả phương pháp phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm.

2.2.1.4. Nguyên tắc, quy trình kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

** Nguyên tắc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường*

Điều 2, Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng” xác định 6

nguyên tắc trong KT,GS và kỷ luật của Đảng. Trên cơ sở các nguyên tắc đó, có thể xác định nguyên tắc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm: *Một là*, kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là chức năng, nhiệm vụ trọng yếu nhất của UBKT đảng ủy phường; UBKT đảng ủy phường phải tiến hành công tác kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng; các tổ chức đảng và đảng viên của đảng bộ phường phải thường xuyên tự kiểm tra. *Hai là*, UBKT đảng ủy phường tiến hành công tác kiểm tra dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. *Ba là*, kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung. *Bốn là*, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ trọng yếu của UBKT đảng ủy phường, phải chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, không để tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài, lan rộng; xử lý cương quyết, nghiêm minh, kịp thời các sai phạm. *Năm là*, kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải tuân thủ đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương pháp công tác theo quy định của Đảng; chủ động, kịp thời, công khai, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh. *Sáu là*, các tổ chức đảng, đảng viên của đảng bộ phường đều phải chịu sự kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, không có ngoại lệ.

** Quy trình tiến hành một cuộc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường*

Một là, UBKT đảng ủy phường xây dựng, ban hành quyết định kiểm tra.

Hai là, UBKT đảng ủy phường phổ biến, quán triệt quyết định của UBKT về cuộc kiểm tra đã được quyết định, kế hoạch kiểm tra, thành lập tổ (đoàn) kiểm tra.

Ba là, UBKT đảng ủy phường tiến hành kiểm tra.

Tổ (đoàn) kiểm tra gặp gỡ, hướng dẫn, gợi ý tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra viết giải trình về những nội dung kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh những nội dung kiểm tra cần thẩm tra, xác minh...

Bốn là, tổ (đoàn) kiểm tra tổng hợp kết quả thẩm tra, xác minh; xây dựng dự thảo kết luận cuộc kiểm tra; trao đổi, thảo luận trong tổ (đoàn) kiểm tra và thông báo với tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo kết luận cuộc kiểm tra; kết luận những vấn đề thuộc thẩm quyền, những vấn đề cần tiếp tục thẩm tra, xác minh; những vấn đề vượt thẩm quyền cần báo cáo, xin ý kiến BTVĐU phường.

Năm là, UBKT đảng ủy phường thông báo kết luận kiểm tra và hình thức kỷ luật đảng (nếu sai phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đảng).

Sáu là, UBKT đảng ủy phường tiến hành tổng kết, đúc rút kinh nghiệm cuộc kiểm tra; ổn định tổ chức đảng được kiểm tra để lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

2.2.2. Công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội - khái niệm, nội dung và vai trò

2.2.2.1. Khái niệm công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Để đưa ra khái niệm trên, cần hiểu rõ khái niệm “Công tác”. Công tác thường được hiểu là công việc của các tổ chức trong HTCT, gồm: các tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, MTTQ, tổ chức CT-XH, tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập... Nói một cách khái quát, công tác là việc công.

Từ khái niệm “Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội” và khái cách hiểu nêu trên, về khái niệm “Công tác” có thể nêu khái niệm:

Công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là hoạt động của ủy ban kiểm tra về xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra trong nhiệm kỳ, hằng năm theo chức năng, nhiệm vụ của mình; ban hành các quyết định kiểm tra; tổ chức thực hiện; tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường; tham gia các cuộc kiểm tra của văn phòng và ban xây dựng Đảng đảng ủy phường khi được yêu cầu; bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn về công

tác kiểm tra và kỷ luật đảng cho cấp ủy cấp dưới, ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở và cán bộ; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra.

Chủ thể công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội: UBKT đảng ủy phường của Đảng bộ thành phố Hà Nội.

Lực lượng tham gia và phối hợp trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội: cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường, nhân dân phường; các cơ quan chức năng của chính quyền phường; các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Thành ủy Hà Nội, đặc biệt là UBKT Thành ủy Hà Nội, các cơ quan chức năng của chính quyền thành phố Hà Nội.

2.2.2.2. Nội dung công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Một là, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra toàn khóa ngay sau đại hội đại biểu đảng bộ phường cụ thể hóa thành kế hoạch kiểm tra hằng năm. Trong đó, có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra. UBKT đảng ủy phường xác định rõ chế độ kiểm tra thường xuyên, định kỳ và kiểm tra đột xuất, xác định rõ một số tổ chức đảng, đảng viên có thể được kiểm tra, các phương pháp kiểm tra có thể sử dụng, dự kiến cán bộ phụ trách...

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường căn cứ vào tình hình hoạt động của các tổ chức đảng, ĐNĐV của đảng bộ phường; những vấn đề nổi lên, những vấn đề được cán bộ, đảng viên quan tâm... ban hành các quyết định các cuộc kiểm tra.

Các quyết định kiểm tra do UBKT đảng ủy phường xây dựng và ban hành, gồm:

** Quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, gồm:*

Kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tập trung vào kiểm tra đảng viên là cán bộ thuộc diện BTVĐU phường quản lý và đảng viên là đảng ủy viên đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm; coi trọng thực hiện tốt việc phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của đảng viên. Thực hiện tốt việc nắm chắc và phân tích sâu sắc tình hình đảng viên của đảng bộ phường; tập trung vào những đảng viên hoạt động trong các lĩnh vực, bộ phận nhạy cảm, dễ xuất hiện tiêu cực, suy thoái; những đảng ủy viên đảng ủy phường là người phụ trách, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị “nhạy cảm” dễ nảy sinh vi phạm pháp luật, quy định của Đảng và Nhà nước, tiêu cực, suy thoái... UBKT đảng ủy phường dựa chắc vào Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”; hướng dẫn của Quy định này để phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm.

Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường coi trọng thực hiện tốt việc phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của các tổ chức đảng trực thuộc, hoạt động trong lĩnh vực, địa bàn dễ nảy sinh vi phạm, tiêu cực; dựa chắc vào Quy định số 296-QĐ/TW nêu trên; hướng dẫn của Quy định này để phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm.

** Kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.*

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường xây dựng, ban hành quyết định về công việc nêu trên; tập trung kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; cần nắm chắc hoạt động thực hiện nhiệm vụ KT,GS của cấp ủy, tổ chức đảng cấp

dưới để xác định nội dung kiểm tra về: thực hiện nhiệm vụ KT,GS; thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật trong Đảng.

Tùy theo điều kiện cụ thể, UBKT đảng ủy phường có thể xây dựng, ban hành quyết định về kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ KT,GS; xây dựng, ban hành quyết định về kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật trong Đảng, riêng và tiến hành hai cuộc kiểm tra.

** Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường*

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường nắm chắc hoạt động tài chính của cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới và bộ phận tài chính của đảng ủy phường để xác định nội dung kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và bộ phận tài chính của đảng ủy phường này, gồm:

Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới: việc ban hành các quy định, quyết định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp ủy; việc thực hiện các quy định về chế độ kế toán, chứng từ; về thanh quyết toán, chi tiêu tài chính, quản lý tài sản của Đảng; thu nộp và sử dụng đảng phí.

Kiểm tra tài chính của cơ quan tài chính của đảng ủy phường: việc tham mưu cho đảng ủy phường về công tác tài chính theo quy định; việc thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; việc chấp hành các chỉ đạo, quy định, quyết định của đảng ủy phường và cơ quan tài chính của Thành ủy Hà Nội về tài chính; việc hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ công tác tài chính đối với cấp ủy cấp dưới.

Hai là, UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chỉ đạo cơ quan UBKT đảng ủy phường xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện từng cuộc kiểm tra. Quán triệt và thực hiện các nguyên tắc công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường

trong thực hiện các cuộc kiểm tra; lựa chọn và sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong tiến hành kiểm tra.

Tổ (đoàn) kiểm tra tiến hành kiểm tra theo kế hoạch đã được xây dựng. Tổ (đoàn) kiểm tra tổng hợp kết quả thẩm tra, xác minh đã được thảo luận, thống nhất; xây dựng dự thảo kết luận cuộc kiểm tra, trong đó, kết luận rõ sai phạm; nguyên nhân gắn với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên; trình BTVĐU phường làm rõ những điểm cần chỉnh sửa; trao đổi với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo kết luận về cuộc kiểm tra; xử lý những điểm chưa thống nhất, tạo sự thống nhất.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thông báo kết luận của mình, hoặc của BTVĐU phường về cuộc kiểm tra và hình thức kỷ luật (nếu có); thực hiện thủ tục, quy trình xử lý theo kỷ luật của Đảng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra có sai phạm.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tiến hành tổng kết, đúc rút kinh nghiệm cuộc kiểm tra. BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp ổn định tình hình tổ chức đảng sau kiểm tra và xử lý sai phạm để hoạt động của tổ chức đảng diễn ra bình thường, tiếp tục thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng.

Ba là, tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

** Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường*

Đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo công tác KT,GS và tổ chức thực hiện nhiệm vụ KT,GS. UBKT đảng ủy phường là cơ quan KT,GS chuyên trách của đảng ủy, BTVĐU phường, hoạt động dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. Chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường về công tác KT,GS, UBKT

đảng ủy phường có nhiệm vụ và trách nhiệm tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra do đảng ủy, BTVĐU phường tiến hành.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra do đảng ủy, BTVĐU phường tiến hành, thể hiện ở: là lực lượng nòng cốt trong cơ cấu cán bộ của các tổ (đoàn) kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường; trong xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện các cuộc kiểm tra do đảng ủy, BTVĐU phường tiến hành; trong thực hiện kế hoạch tiến hành kiểm tra; trong thẩm tra, xác minh, kết luận vấn đề thẩm tra, xác minh và dự thảo kết luận các cuộc kiểm tra và xử lý sai phạm; trong đề xuất giải pháp ổn định tổ chức đảng sau kiểm tra để tiếp tục thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng; trong sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường...

Thông qua những công việc nêu trên, UBKT đảng ủy phường góp phần quan trọng vào chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra do đảng ủy, BTVĐU phường tiến hành và công tác kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường.

** Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tham gia các cuộc kiểm tra của văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường khi được yêu cầu*

Văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường là các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường có chức năng, nhiệm vụ kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp dưới tương ứng (nếu có) về thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tham mưu của mình. UBKT đảng ủy phường tham gia các cuộc kiểm tra của các cơ quan này khi được yêu cầu.

Văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường phối hợp với nhau trong thực hiện công tác kiểm tra của mình là rất cần thiết, song rất cần sự phối hợp của UBKT đảng ủy phường trong công tác kiểm tra. Đây là yếu tố đặc biệt quan trọng để công tác kiểm tra của văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường đạt chất lượng, hiệu quả. Song, sự tham gia ấy của UBKT đảng ủy phường chỉ diễn ra khi các cơ quan này yêu cầu.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tham gia các cuộc kiểm tra của văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường, thể hiện ở: tạo thuận lợi và giúp các cơ quan này xây dựng và thực hiện kế hoạch thực hiện các cuộc kiểm tra; trong thăm tra, xác minh, kết luận vấn đề thăm tra, xác minh; dự thảo kết luận các cuộc kiểm tra và xử lý sai phạm; trong đề xuất giải pháp phát huy ưu điểm, kết quả, khắc phục khuyết điểm, hạn chế trong các cuộc kiểm tra; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của các cơ quan này.

** Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chủ trì phối hợp với văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường; chủ trì phối hợp với các cơ quan này và với UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND, HĐND phường trong các cuộc kiểm tra của UBKT, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm*

Các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường thực hiện rất cần sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan, như: văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường và UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường, với HĐND phường. Thực hiện tốt công việc này, thì các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường thực hiện mới đạt kết quả cao, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. UBKT đảng ủy phường cần thực hiện tốt công việc này, cần tích cực, chủ động phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan này trong thực hiện các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường thực hiện, đặc biệt coi trọng thực hiện tốt công việc này trong kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Thông qua những công việc nêu trên, UBKT đảng ủy phường góp phần quan trọng vào chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra và công tác kiểm tra của văn phòng đảng ủy, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường và của mình.

Bốn là, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường.

Theo Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp

việc đảng ủy xã, phường, đặc khu”, chủ nhiệm UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội là thủ trưởng cơ quan UBKT đảng ủy phường; cơ quan UBKT đảng ủy phường là cơ quan tham mưu, giúp việc UBKT đảng ủy phường. Nội dung công tác kiểm tra nêu trên, của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, thể hiện ở:

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường giao cho cơ quan UBKT đảng ủy phường tiến hành công việc nêu trên; đồng thời, UBKT đảng ủy phường chỉ đạo, đôn đốc và kiểm tra cơ quan UBKT đảng ủy phường về thực hiện công việc này. Chủ nhiệm UBKT đảng ủy phường trực tiếp chỉ đạo, điều hành cơ quan UBKT đảng ủy phường thực hiện nội dung nêu trên.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chỉ đạo và đôn đốc sự phối hợp giữa cơ quan UBKT đảng ủy phường với ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường, với trung tâm chính trị phường và văn phòng đảng ủy phường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, hướng dẫn về công tác kiểm tra, kỷ luật đảng cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp ủy cấp dưới và cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chỉ đạo và cử ủy viên UBKT đảng ủy phường biên soạn, cung cấp tài liệu và nghiệp vụ công tác kiểm tra, và hướng dẫn công tác kiểm tra, kỷ luật đảng cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra cấp ủy cấp dưới; giảng dạy và chủ trì trong thực hiện công việc này.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chỉ đạo, đôn đốc cơ quan UBKT đảng ủy phường duy trì thành nề nếp định kỳ thực hiện công việc nêu trên; coi trọng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp thực hiện việc bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp ủy cấp dưới và cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường; tăng cường bồi dưỡng cập nhật kiến thức và các văn bản mới của Đảng về công tác KT,GS, kỷ luật đảng; kinh nghiệm về công tác KT,GS, xử lý tình huống về công tác KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tăng cường chỉ đạo cơ quan UBKT đảng ủy phường phối hợp với Cơ quan UBKT Thành ủy Hà Nội, Trường Đào tạo Cán bộ Lê Hồng Phong; phối hợp với trung tâm chính trị phường trong thực hiện công việc nêu trên.

Năm là, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường hằng năm, giữa nhiệm kỳ. Trong đó, coi trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về: xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra; việc thực hiện nguyên tắc, quy trình kiểm tra; tổ chức thẩm tra, xác minh, xử lý các tình huống nảy sinh trong công tác kiểm tra; xây dựng dự thảo và thảo luận thống nhất kết luận về các cuộc kiểm tra; sự phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường đối với UBKT đảng ủy phường về công tác kiểm tra; về ổn định tình hình tổ chức đảng sau kiểm tra để hoạt động đạt hiệu quả...

Cần chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế của những nội dung nêu trên; xác định rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, coi trọng xác định nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế; từng nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những khuyết điểm, hạn chế cần gắn chặt với cá nhân, tập thể UBKT đảng ủy phường để xác định trách nhiệm và giải pháp khắc phục.

Trong đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường không chỉ đúc rút kinh nghiệm về ưu điểm, kết quả, về thành công, mà cần coi trọng đúc rút kinh nghiệm chưa thành công.

Qua sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường hằng năm, giữa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ cần có những định hướng về nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, kết quả và khắc

phục những khuyết điểm, hạn chế để tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới.

2.2.2.3. Vai trò của công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

Một là, là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sự lãnh đạo đúng đắn và chất lượng lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: “*Lãnh đạo đúng nghĩa là: 1. Phải quyết định mọi vấn đề một cách cho đúng... 2. Phải tổ chức thực hiện cho đúng... 3. Phải tổ chức sự kiểm soát...*” [86, tr.325]. Trong đó, kiểm soát bao hàm kiểm tra và giám sát.

Như vậy, KT,GS của Đảng là một trong ba yếu tố cơ bản, rất quan trọng tạo nên sự lãnh đạo đúng đắn và chất lượng lãnh đạo của Đảng. Đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội là một bộ phận rất quan trọng trong hệ thống tổ chức của Đảng, có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo và quyết định thắng lợi mọi hoạt động trên địa bàn phường. Lời chỉ dẫn có giá trị nêu trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh hoàn toàn đúng và có giá trị cao đối với hoạt động lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội.

Là cơ quan KT,GS chuyên trách của đảng ủy, BTVĐU phường, UBKT đảng ủy phường có nhiệm vụ và trách nhiệm chủ yếu thực hiện công tác KT,GS của đảng ủy, BTVĐU phường. Vì vậy, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên chất lượng lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội; bảo đảm cho đảng ủy, BTVĐU lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Hà Nội, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, kịp thời phát hiện nhân tố mới tích cực để phát huy; phát hiện sớm phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi còn mới manh nha; không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng; phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời để răn đe và giáo dục.

Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm (nhiệm vụ quan trọng nhất của UBKT đảng ủy phường), cùng với công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường là yếu tố rất quan trọng trong phát hiện nhân tố mới tích cực để phát huy; phát hiện sớm phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm, vi phạm ngay từ khi còn mới manh nha; không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài và lan rộng. Đặc biệt, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường có vai trò quan trọng trong phát hiện, xử lý nghiêm minh, kịp thời để răn đe và giáo dục... Qua đó, góp phần xây dựng đảng bộ phường trong sạch, vững mạnh, lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường; góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố Hà Nội vững mạnh về mọi mặt, ngang tầm nhiệm vụ trong kỷ nguyên phát triển mới.

Ba là, là yếu tố rất cần thiết xây dựng chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường vững mạnh hoạt động hiệu quả, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường.

Phần rất lớn tổ chức đảng, đảng viên của đảng bộ phường ở thành phố Hà Nội được thành lập trong các tổ chức, cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường; tuyệt đại đa số đảng viên của đảng bộ phường làm việc trong các cơ quan, tổ chức này. Một số đảng viên là cán bộ chủ chốt của các tổ chức, cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường, lãnh đạo, quản lý và quyết định chất lượng, kết quả hoạt động của các tổ chức, cơ quan này. Để đạt được điều này, cán bộ, đảng viên trong các tổ chức, cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường phải trong sạch, có năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức tốt, không tiêu cực, suy thoái.

Công tác kiểm tra của đảng ủy phường, trong đó, một bộ phận rất quan trọng là công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, góp phần làm cho đội ngũ cán bộ, đảng viên của các tổ chức, cơ quan chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường đạt được yêu cầu nêu trên. Qua đó, góp phần xây dựng chính quyền,

MTTQ, các tổ chức CT-XH phường vững mạnh hoạt động hiệu quả; thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường và của Đảng bộ thành phố Hà Nội, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Bốn là, là yếu tố góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân phường đối với sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường, tạo thành sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường.

Nhân dân ở các phường của thành phố Hà Nội là lực lượng chủ yếu, trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường dưới sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. Sự lãnh đạo ấy là nhân tố đặc biệt quan trọng góp phần củng cố, phát triển và nâng cao sự tin tưởng của nhân dân phường đối với sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là yếu tố rất cần thiết góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân phường đối với sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường, tạo thành sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường.

Năm là, có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả của công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Công tác giám sát là một nhiệm vụ rất quan trọng của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội; quan hệ mật thiết với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, hỗ trợ cho nhau cùng phát triển, nâng cao hiệu quả. UBKT đảng ủy phường thực hiện tốt công tác giám sát, tạo thuận lợi cho công tác kiểm tra đạt hiệu quả. UBKT đảng ủy phường thực hiện tốt công tác kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, có tác dụng phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm, tạo thuận lợi cho công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường hiệu quả, thể hiện rõ vai trò trong phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm ngay từ khi mới manh nha.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của luận án làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, tạo cơ sở và căn cứ để khảo sát, đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong những năm qua, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân và kinh nghiệm, trên cơ sở đó đề xuất phương hướng, giải pháp. Trong đó, một vấn đề đặc biệt quan trọng là xác định nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, gồm: *Một là*, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng. *Hai là*, UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định. *Ba là*, tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. *Bốn là*, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường. *Năm là*, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Chương 3

CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng, phù hợp với tình hình thực tế

Một là, trên cơ sở chương trình công tác kiểm tra của đảng ủy phường, UBKT đảng ủy phường đã xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, đạt kết quả quan trọng bước đầu.

Nhìn chung, trong những năm gần đây, công tác tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trên địa bàn Thành phố Hà Nội đã có nhiều chuyển biến tích cực, từng bước đáp ứng yêu cầu tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong điều kiện đô thị hóa và thực hiện mô hình chính quyền đô thị. Trên cơ sở chương trình kiểm tra toàn khóa, chương trình kiểm tra hằng năm của đảng ủy phường, UBKT đã chủ động tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương, bảo đảm bám sát nhiệm vụ chính trị, các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và những lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm.

Công tác tham mưu từng bước được thực hiện theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nội dung liên quan đến việc chấp hành Điều lệ Đảng, thực hiện nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, công tác quản lý đảng viên, quản lý tài chính đảng và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các chi bộ trực thuộc. Qua đó, giúp cấp ủy phường chủ động nắm chắc tình hình tổ chức đảng và

ĐNĐV, kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót để chấn chỉnh, khắc phục ngay từ cơ sở.

Một ưu điểm nổi bật là chương trình, kế hoạch kiểm tra ngày càng được xây dựng theo hướng cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương, gắn với những vấn đề nổi lên trong thực tiễn quản lý đô thị, cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, công tác cán bộ và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Điều này góp phần nâng cao tính khả thi và hiệu quả của hoạt động kiểm tra, hạn chế tình trạng kiểm tra hình thức hoặc dàn trải.

Bên cạnh đó, UBKT đảng ủy phường đã từng bước phát huy vai trò cơ quan tham mưu chuyên trách của cấp ủy về công tác kiểm tra, chủ động đề xuất nội dung, đối tượng kiểm tra phù hợp với yêu cầu thực tiễn; phối hợp tương đối chặt chẽ với các ban xây dựng Đảng, chính quyền và các tổ chức CT-XH trong quá trình chuẩn bị và triển khai các cuộc kiểm tra. Qua hoạt động kiểm tra, nhiều tổ chức đảng và đảng viên đã nâng cao hơn ý thức chấp hành các quy định của Đảng, góp phần giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức đảng ở cơ sở.

Kết quả đạt được cho thấy công tác tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đã từng bước đi vào nề nếp, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy, đồng thời phát huy vai trò chủ động của cơ quan kiểm tra trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Hai là, UBKT Đảng ủy phường đã chủ động xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

Một trong những ưu điểm nổi bật của công tác kiểm tra ở phường là UBKT đảng ủy phường đã chủ động xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm theo đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT đảng ủy các phường thuộc quận Hoàn Kiếm đã tiến hành 15 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 18 đảng viên, trong đó có 3 đảng ủy viên phường. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành quy định của Đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên và việc giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống. Qua kiểm tra, UBKT Đảng ủy phường đã phát hiện và xử lý kịp thời một số trường hợp vi phạm, đồng thời giúp các tổ chức đảng nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của Đảng [41].

Tại quận Ba Đình, UBKT Đảng ủy các phường Điện Biên, Kim Mã và Phúc Xá đã ban hành 12 quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra 14 đảng viên, trong đó có 2 cấp ủy viên. Nội dung kiểm tra chủ yếu liên quan đến việc thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên tại địa phương [42].

Tương tự, tại quận Long Biên, UBKT Đảng ủy các phường Việt Hưng và Bồ Đề đã tiến hành 10 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra 13 đảng viên. Qua kiểm tra cho thấy đa số các đảng viên đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; những sai sót chủ yếu liên quan đến việc thực hiện quy chế làm việc và trách nhiệm trong công tác quản lý địa bàn [43].

Những kết quả này cho thấy UBKT đảng ủy phường đã phát huy vai trò quan trọng trong việc bảo đảm kỷ luật, kỷ cương của Đảng, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả quản lý ĐNĐV ở cơ sở.

Một ưu điểm đáng chú ý là nội dung kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm được UBKT đảng ủy phường triển khai tương đối toàn diện, bám sát các quy định của Trung ương và phù hợp với tình hình thực tiễn ở địa phương.

Theo Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng, nội dung kiểm tra đối với đảng viên bao gồm “Tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên” [7].

Thực hiện các quy định này, UBKT đảng ủy phường ở quận Hà Đông trong giai đoạn 2020 - 2025 đã tiến hành 9 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi

phạm, kiểm tra 11 đảng viên, trong đó có 1 đảng ủy viên. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành quy định của Đảng trong công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng và việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, đảng viên ở cơ sở [44].

Tại quận Nam Từ Liêm, UBKT đảng ủy các phường Mỹ Đình 2 và Cầu Diễn đã tiến hành 8 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra 10 đảng viên. Qua kiểm tra, UBKT đảng ủy phường đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh một số hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên, đồng thời đề xuất cấp ủy xem xét xử lý kỷ luật đối với một số trường hợp vi phạm [45].

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm.

Trong giai đoạn này, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tiến hành một số cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành quy định của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ được giao, việc giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống và việc thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Kết quả kiểm tra cho thấy phần lớn các đảng viên đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng. Những trường hợp có sai sót đã được UBKT Đảng ủy phường kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý đảng viên ở cơ sở. Cụ thể:

Ủy ban kiểm tra Đảng ủy phường Sơn Tây đã ban hành Quyết định số 02-QĐ/UBKTĐU ngày 28/7/2025 “Quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên tổ dân phố Trạng Trình”, nội dung kiểm tra: Vi phạm những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên; kết quả kiểm tra kết luận đảng viên có vi phạm đến mức phải thi hành kỷ luật, Chi bộ tổ dân phố Trạng Trình thực hiện quy trình kép. Đảng ủy phường ban hành Quyết định thi hành kỷ luật đảng viên với hình thức “Khai trừ”. Bên cạnh đó, UBKT Đảng ủy phường đã ban hành Quyết định số 07-

QĐ/UBKTĐU ngày 07/11/2025 “Quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm đối với đồng chí Chi bộ Tổ dân phố Ninh Tĩnh”, nội dung kiểm tra: Vi phạm những điều đảng viên không được làm. Vụ việc đang trong thời hạn kiểm tra theo quy định [55].

UBKT Đảng ủy phường Hà Đông kiểm tra đối với 02 tổ chức đảng gồm Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Bệnh viện Đa khoa Hà Đông kiểm tra 06 hồ sơ xem xét, xử lý kỷ luật đối với 06 đảng viên (05 khiển trách, 01 khai trừ) tại Đảng ủy và 03 chi bộ trực thuộc Đảng bộ. Kết luận: Có khuyết điểm nhưng chưa đến mức phải xem xét thi hành kỷ luật; yêu cầu 05 tập thể và các cá nhân nghiêm túc rút kinh nghiệm [56].

Có thể khẳng định rằng việc UBKT đảng ủy phường chủ động xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản lý đảng viên ở cơ sở. Các quyết định kiểm tra được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy trình và phù hợp với các quy định của Đảng, qua đó bảo đảm tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng.

Đồng thời, thông qua các cuộc kiểm tra, UBKT đảng ủy phường đã giúp cấp ủy phát hiện những hạn chế trong công tác quản lý đảng viên, từ đó kịp thời đề ra các biện pháp khắc phục. Điều này không chỉ góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng Đảng ở cơ sở mà còn tạo cơ sở để củng cố niềm tin của nhân dân đối với tổ chức đảng.

Ba là, UBKT Đảng ủy phường đã tăng cường xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị, các nguyên tắc tổ chức của Đảng.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, UBKT đảng ủy phường đã chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm và kịp thời ban hành các quyết định kiểm tra đối với tổ chức đảng cấp dưới. Các cuộc kiểm tra được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng quy trình theo Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương.

Giai đoạn 2020 - 2025, công tác KT,GS của các phường thuộc quận Hoàn Kiếm, UBKT đảng ủy phường đã ban hành 8 quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới, kiểm tra 8 chi bộ trực thuộc, chủ yếu liên quan đến việc thực hiện quy chế làm việc, việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ và việc triển khai các nghị quyết của cấp ủy. Qua kiểm tra đã phát hiện một số hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của chi bộ và yêu cầu khắc phục kịp thời [41].

Tại quận Ba Đình, UBKT đảng ủy các phường trong giai đoạn 2020 - 2025 đã ban hành 7 quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra 7 tổ chức đảng. Nội dung kiểm tra chủ yếu liên quan đến việc chấp hành Điều lệ Đảng, việc thực hiện các nghị quyết của cấp ủy và việc quản lý đảng viên trong chi bộ [42].

Ở quận Long Biên, UBKT đảng ủy các phường đã tiến hành 6 cuộc kiểm tra đối với tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra 6 chi bộ trực thuộc. Qua kiểm tra cho thấy đa số các chi bộ đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; tuy nhiên vẫn còn một số hạn chế trong việc tổ chức sinh hoạt chi bộ và thực hiện quy chế làm việc [43].

Những kết quả này cho thấy UBKT đảng ủy phường đã từng bước phát huy vai trò trong việc phát hiện và xử lý kịp thời những sai phạm của tổ chức đảng ở cơ sở.

Trong thời gian qua, nội dung kiểm tra được triển khai tương đối toàn diện, bám sát các quy định của Trung ương và phù hợp với thực tiễn ở địa phương.

Theo Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng, việc kiểm tra tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm tập trung vào các nội dung như: Việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc chấp hành các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác cán bộ, đảng viên [7].

Thực hiện các quy định này, UBKT đảng ủy phường ở quận Hà Đông trong giai đoạn 2020 - 2025 đã tiến hành 5 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới, kiểm tra 5 chi bộ, tập trung vào việc thực hiện nghị quyết của cấp ủy, công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng và việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở [44].

Tại quận Nam Từ Liêm, UBKT đảng ủy các phường đã tiến hành 4 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng cấp dưới, kiểm tra 4 chi bộ. Qua kiểm tra, UBKT đảng ủy phường đã phát hiện một số hạn chế trong việc thực hiện quy chế làm việc và công tác quản lý đảng viên, đồng thời yêu cầu các chi bộ khắc phục theo đúng quy định của Đảng [45].

Thông qua các cuộc kiểm tra này, UBKT Đảng ủy phường đã góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các tổ chức đảng ở cơ sở.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra đối với tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm.

Trong giai đoạn này, UBKT đảng ủy phường đã tiến hành các cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng, kiểm tra một số chi bộ trực thuộc. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành Điều lệ Đảng, việc thực hiện các nghị quyết của cấp ủy và việc thực hiện quy chế làm việc của chi bộ. Kết quả kiểm tra cho thấy phần lớn các tổ chức đảng đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng. Những hạn chế được phát hiện chủ yếu liên quan đến công tác quản lý đảng viên và việc thực hiện quy chế làm việc của chi bộ, đã được UBKT Đảng ủy phường kịp thời chấn chỉnh.

Diễn hình như: UBKT Đảng ủy phường Dương Nội ban hành Quyết định số 179-QĐ/ĐU về kiểm tra việc thực hiện Quy định số 09-QĐ/TU, ngày 24/10/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội đối với Chi bộ Tổ dân phố 2

và đồng chí Bí thư Chi bộ tổ dân phố 2. Ngày 07/11/2025, ban hành Thông báo số 81-QĐ/ĐU kết luận kiểm tra đối với Chi bộ Tổ dân phố 2 và đồng chí Bí thư Chi bộ tổ dân phố 2. Trong đó, yêu cầu Chi bộ tổ dân phố 2, đồng chí Bí thư chi bộ căn cứ nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện kiểm điểm, rút kinh nghiệm đối với chi ủy chi bộ, nhiệm kỳ 2022 - 2025, 2025 - 2027 và các đảng viên có liên quan; khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Đảng ủy Phường về nghiệp vụ công tác đảng; thường xuyên cập nhật, quán triệt triển khai các quy định mới của Đảng... [57].

Có thể khẳng định rằng, việc UBKT Đảng ủy phường chủ động xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả lãnh đạo của các tổ chức đảng ở cơ sở. Các quyết định kiểm tra được ban hành đúng thẩm quyền, đúng quy trình và phù hợp với các quy định của Đảng.

Thông qua các cuộc kiểm tra, UBKT Đảng ủy phường không chỉ phát hiện và xử lý các vi phạm mà còn giúp các tổ chức đảng nhận diện những hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Từ đó, các chi bộ đã chủ động khắc phục những tồn tại, góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng và hiệu quả lãnh đạo ở cơ sở.

Bốn là, UBKT đảng ủy phường đã chú trọng kiểm tra cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Một trong những ưu điểm nổi bật của công tác kiểm tra ở các phường thuộc thành phố Hà Nội là UBKT đảng ủy phường đã chủ động xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác KT,GS của cấp ủy và tổ chức đảng cấp dưới.

Trong giai đoạn 2020-2025, UBKT đảng ủy phường ở các quận Hoàn Kiếm, Ba Đình và Long Biên đã tiến hành 32 cuộc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS của các chi bộ trực thuộc. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc xây dựng chương trình KT,GS hằng năm; việc tổ chức thực hiện các cuộc KT,GS và việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức đảng và đảng viên [41] [42] [43]. Kết quả kiểm tra cho thấy, phần lớn các chi

bộ đã thực hiện khá nghiêm túc nhiệm vụ KT,GS theo quy định của Đảng. Tuy nhiên, qua kiểm tra cũng phát hiện một số hạn chế như việc xây dựng chương trình kiểm tra chưa sát với tình hình thực tế hoặc việc tổ chức thực hiện còn mang tính hình thức. Từ đó cho thấy, UBKT đảng ủy phường đã phát huy vai trò nòng cốt trong việc kiểm tra và hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ KT,GS theo đúng quy định của Đảng, góp phần nâng cao hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy ở cơ sở.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBKT đảng ủy phường tiếp tục tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS của các chi bộ.

UBKT Đảng ủy phường Phú Lương đã triển khai thực hiện quyết định, kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng; công tác thu, nộp, quản lý, sử dụng đảng phí đối với 02 chi bộ trực thuộc Đảng bộ phường (theo Quyết định số 03-QĐ/UBKTĐU, ngày 20/10/2025). Tại thời điểm báo cáo, Đoàn giám sát đã xây dựng Báo cáo kết quả kiểm tra đối với 02 chi bộ, trình UBKT Đảng ủy phường ban hành Thông báo kết luận giám sát trước ngày 21/11/2025 [58].

Trong 6 tháng cuối năm 2025, UBKT Đảng ủy phường Nghĩa Đô đã ban hành Quyết định số 03-QĐ/UBKT ngày 08/10/2025 về việc kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện Quy định số 09-QĐ/TU ngày 24/10/2022 của Thành ủy về công tác quản lý đảng viên đối với cấp ủy các tổ chức đảng và bí thư cấp ủy trực thuộc Đảng ủy phường Nghĩa Đô đối với 15 tổ chức đảng và 07 đảng viên. Qua kiểm tra đã kết luận những nội dung các tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra thực hiện đúng, chỉ ra những hạn chế, tồn tại cần khắc phục. Không có tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra vi phạm đến mức phải kiểm điểm trách nhiệm và thi hành kỷ luật [59].

UBKT Đảng ủy phường Hoàn Kiếm đã kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS đối với chi bộ Đội Quản lý thị trường số 2. Thông qua kiểm tra đã giúp các tổ chức đảng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật; kịp thời nhắc nhở, uốn nắn, khắc phục những mặt còn hạn chế, khuyết điểm từ việc xây

dụng chương trình, kế hoạch đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của cấp ủy và UBKT cơ sở [66].

Cùng với việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS, UBKT đảng ủy phường còn chú trọng kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng của cấp ủy và tổ chức đảng cấp dưới.

Ở các phường thuộc quận Long Biên và Hà Đông, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT đảng ủy phường đã tiến hành 18 cuộc kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng, qua đó phát hiện một số trường hợp xử lý kỷ luật chưa đúng quy trình hoặc chưa tương xứng với mức độ vi phạm. Những trường hợp này đã được UBKT Đảng ủy phường kiến nghị cấp ủy xem xét, xử lý lại theo đúng quy định của Đảng [43] [44].

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBKT Đảng ủy phường tiếp tục tăng cường kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng, đặc biệt là việc giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng và việc chấp hành các quyết định kỷ luật của cấp trên. Qua kiểm tra, nhiều trường hợp vi phạm đã được xử lý kịp thời, góp phần giữ vững kỷ luật của Đảng và nâng cao tính răn đe trong tổ chức đảng.

UBKT Đảng ủy phường Sơn Tây đã thành lập 01 đoàn kiểm tra theo Quyết định số 03-QĐ/UBKTĐU ngày 01/10/2025 “Quyết định kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật đảng; công tác tài chính Đảng đối với Chi bộ Tổ dân phố 5 Vân Gia và Chi bộ Trường Mầm non Phú Thịnh”. Thực hiện công tác KT,GS và thi hành kỷ luật đảng, công tác tài chính Đảng đối với 02 chi bộ. Qua kiểm tra, 02 chi bộ thực hiện tốt, không có dấu hiệu vi phạm [55].

Đối với UBKT Đảng ủy phường Nghĩa Đô, do mới được thành lập nên chưa triển khai nội dung kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ thi hành kỷ luật đảng thành 01 cuộc kiểm tra riêng mà đưa vào nội dung kiểm tra việc thực hiện Quy định số 09-QĐ/TU ngày 24/10/2022 của Thành ủy đối với 15 tổ chức đảng và 07 đảng viên [59].

Nhìn chung, thời gian qua, đặc biệt là từ ngày 01/7/2025 đến nay, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã phát huy tốt vai trò của mình

trong việc kiểm tra cấp ủy và tổ chức đảng cấp dưới về thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng. Các quyết định kiểm tra được ban hành tương đối đầy đủ, đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm tra của Đảng và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức đảng.

Năm là, UBKT Đảng ủy phường đã chú trọng xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường.

Công tác kiểm tra tài chính của Đảng là một nội dung quan trọng trong hoạt động KT,GS của tổ chức đảng, nhằm bảo đảm việc quản lý và sử dụng tài chính của Đảng đúng nguyên tắc, đúng chế độ, góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý nguồn lực của Đảng. Theo Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng, tổ chức đảng cấp trên có trách nhiệm KT,GS tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng, trong đó có nội dung quản lý và sử dụng tài chính của Đảng.

Trong những năm qua, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã từng bước nâng cao chất lượng công tác kiểm tra tài chính, đặc biệt là trong việc xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra tài chính đối với cấp ủy cấp dưới và cơ quan tài chính của Đảng ủy phường. Các cuộc kiểm tra được triển khai tương đối bài bản, đúng quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính trong các tổ chức đảng ở cơ sở.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT đảng ủy các phường thuộc quận Ba Đình, Hoàn Kiếm và Nam Từ Liêm đã tiến hành 25 cuộc kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và 12 cuộc kiểm tra tài chính của cơ quan tài chính Đảng ủy phường. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc quản lý và sử dụng đảng phí, việc thực hiện chế độ kế toán và việc chấp hành các quy định của Đảng về quản lý tài chính [41] [42] [46]. Những kết quả này cho thấy công

tác kiểm tra tài chính của Đảng đã góp phần quan trọng trong việc bảo đảm tính minh bạch và hiệu quả trong quản lý tài chính của các tổ chức đảng ở cơ sở.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nâng cao hiệu quả quản lý ở cơ sở, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính đảng ủy phường.

UBKT Đảng ủy phường Nghĩa Đô kiểm tra 15 tổ chức đảng (một nội dung theo Quyết định số 03-QĐ/UBKT ngày 08/10/2025 của UBKT Đảng ủy), UBKT cấp ủy cơ sở kiểm tra 03 chi bộ trực thuộc (Đảng ủy Công ty cổ phần Mai Linh miền Bắc đã tổ chức kiểm tra công tác thu nộp và sử dụng đảng phí đối với 03/03 chi bộ trực thuộc Đảng ủy). Qua kiểm tra, đã kết luận: Công tác quản lý, sử dụng nguồn tài chính đảng; thu, nộp, sử dụng đảng phí của các cấp ủy, chi bộ cơ bản được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Đảng; sổ sách phản ánh rõ ràng, thu đúng tỷ lệ, việc chi cơ bản đúng mục đích và tiết kiệm, phục vụ tốt yêu cầu hoạt động của đảng bộ, chi bộ. Đặc biệt, thực hiện các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của Đảng trong việc tổ chức thu đảng phí trên phần mềm dịch vụ công của Đảng bắt đầu từ tháng 07/2025, Đảng ủy phường đã chỉ đạo Văn phòng Đảng ủy hướng dẫn các cấp ủy tổ chức thực hiện, đến nay trên 90% đảng viên trong toàn Đảng bộ đã thực hiện việc thu đảng phí trực tuyến trên phần mềm dịch vụ công của Đảng. Thông qua việc thu, nộp đảng phí đã nâng cao ý thức sinh hoạt đảng, tinh thần trách nhiệm của đảng viên trong việc chấp hành Điều lệ Đảng, thực hiện nhiệm vụ đảng viên [59].

Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 03-QĐ/UBKTĐU ngày 01/10/2025 của UBKT Đảng ủy phường Sơn Tây, trong đó có nội dung kiểm tra công tác tài chính Đảng đối với 02 chi bộ. Qua kiểm tra, 02 chi bộ thực hiện tốt, không có dấu hiệu vi phạm [55].

Kết quả kiểm tra cho thấy phần lớn các tổ chức đảng đã thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng về quản lý tài chính. Những sai sót nhỏ

trong quá trình thực hiện chế độ kế toán hoặc quản lý chứng từ tài chính đã được UBKT Đảng ủy phường kịp thời phát hiện và chấn chỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý tài chính của Đảng ở cơ sở.

Nhìn chung, thời gian qua, đặc biệt là từ ngày 01/7/2025 đến nay, công tác xây dựng và ban hành các quyết định thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của UBKT đảng ủy phường được thực hiện tương đối tốt. Kết quả khảo sát điều tra xã hội học của đề tài luận án cho thấy, có 87,53% ý kiến đánh giá thực hiện tốt [Phụ lục 4]. Điều này cho thấy, UBKT đảng ủy phường đã cơ bản chủ động trong việc cụ thể hóa các quy định của Đảng thành các quyết định kiểm tra phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Việc ban hành các quyết định kiểm tra đúng thẩm quyền và đúng quy trình đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng cho việc triển khai các hoạt động kiểm tra trong thực tiễn.

3.1.1.2. Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định ngày càng đạt hiệu quả cao, đóng góp tích cực vào công tác xây dựng Đảng

Trong những năm qua, công tác tổ chức thực hiện các quyết định và kế hoạch kiểm tra của UBKT Đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã được triển khai tương đối nghiêm túc, bảo đảm tuân thủ quy trình tiến hành một cuộc kiểm tra theo quy định của Đảng. Theo Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng đã khẳng định, công tác KT,GS là một chức năng lãnh đạo của Đảng; các tổ chức đảng cấp trên có trách nhiệm kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên trong việc chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

Thực hiện các quy định này, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tổ chức triển khai các cuộc kiểm tra theo quy trình gồm: ban hành quyết định kiểm tra; thành lập đoàn kiểm tra; xây dựng đề cương kiểm tra; tiến hành làm việc với đối tượng kiểm tra; dự thảo và thông qua kết luận kiểm

tra. Việc thực hiện quy trình này đã góp phần bảo đảm tính khách quan, dân chủ và chặt chẽ trong hoạt động kiểm tra của Đảng.

Các phường thuộc quận Hai Bà Trưng, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT đảng ủy phường đã tổ chức thực hiện 21 cuộc kiểm tra, kiểm tra 29 tổ chức đảng và 35 đảng viên theo đúng quy trình kiểm tra của Đảng. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành Điều lệ Đảng, việc thực hiện nghị quyết của cấp ủy và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên ở cơ sở [49].

Tại quận Đống Đa, UBKT đảng ủy các phường Điện Biên, Kim Mã và Phúc Xá trong giai đoạn 2020 - 2025 đã tổ chức thực hiện 18 cuộc kiểm tra, kiểm tra 24 tổ chức đảng và 31 đảng viên. Các cuộc kiểm tra được thực hiện theo quy trình gồm nhiều bước chặt chẽ, từ việc chuẩn bị nội dung kiểm tra đến việc xây dựng báo cáo kết quả và ban hành kết luận kiểm tra [48].

Những kết quả này cho thấy, công tác tổ chức thực hiện các quyết định và kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đã từng bước đi vào nền nếp và bảo đảm đúng quy định của Đảng.

Một ưu điểm đáng chú ý trong công tác tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là các bước trong quy trình kiểm tra được triển khai tương đối chặt chẽ, bảo đảm tính khoa học và khách quan.

Theo các quy định hiện hành của Đảng về công tác KT,GS, quy trình tiến hành một cuộc kiểm tra bao gồm nhiều bước như: chuẩn bị kiểm tra; tiến hành kiểm tra; kết luận kiểm tra và tổ chức thực hiện kết luận kiểm tra. Việc thực hiện đầy đủ các bước này giúp bảo đảm các cuộc kiểm tra được tiến hành một cách bài bản và hiệu quả.

Tại quận Thanh Xuân, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT đảng ủy các phường đã tổ chức thực hiện 15 cuộc kiểm tra, kiểm tra 19 tổ chức đảng và 22 đảng viên. Các đoàn kiểm tra đã thực hiện đầy đủ các bước của quy trình kiểm tra, từ việc xây dựng đề cương kiểm tra đến việc thảo luận và thông qua kết luận kiểm tra [50].

Ở quận Tây Hồ, UBKT đảng ủy các phường đã tổ chức thực hiện 14 cuộc kiểm tra, kiểm tra 18 tổ chức đảng và 21 đảng viên. Qua các cuộc kiểm

tra này, UBKT đảng ủy phường đã phát hiện và chấn chỉnh một số hạn chế trong việc thực hiện quy chế làm việc của chi bộ và việc thực hiện nhiệm vụ của đảng viên [52].

Việc thực hiện quy trình kiểm tra một cách chặt chẽ đã góp phần nâng cao hiệu quả của các cuộc kiểm tra, đồng thời giúp các tổ chức đảng và đảng viên nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật của Đảng.

Từ ngày 01/7/2025 đến nay, trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tiếp tục nâng cao chất lượng công tác tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra.

Các phường Lĩnh Nam, Hồng Hà, Hoàng Mai ở thành phố Hà Nội, trong giai đoạn từ ngày 01/7/2025 đến đầu năm 2026, UBKT đảng ủy các phường này đã tổ chức thực hiện đúng quy trình các bước đối với 9 cuộc kiểm tra, kiểm tra 12 tổ chức đảng và 14 đảng viên. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc chấp hành Điều lệ Đảng, việc thực hiện nghị quyết của cấp ủy và việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên [61] [62] [63].

Ngoài ra, UBKT đảng ủy phường còn chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn kiểm tra, phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên trong đoàn kiểm tra, đồng thời tăng cường trao đổi, thảo luận trong quá trình kiểm tra để bảo đảm kết luận kiểm tra khách quan và chính xác.

Có thể khẳng định rằng, việc tổ chức thực hiện các quyết định và kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả công tác KT,GS ở cơ sở. Các cuộc kiểm tra không chỉ giúp phát hiện và xử lý kịp thời những vi phạm của tổ chức đảng và đảng viên mà còn giúp cấp ủy phát hiện những hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

Thông qua các cuộc kiểm tra, UBKT đảng ủy phường đã giúp các tổ chức đảng nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng và góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo của các tổ chức đảng ở cơ sở.

Theo số liệu khảo sát của đề tài luận án, việc tổ chức thực hiện các quyết định và kế hoạch kiểm tra theo quy trình tiến hành một cuộc kiểm tra

của UBKT cóy 84,76% ý kiến đánh giá thực hiện tốt [Phụ lục 4], qua đó khẳng định phần lớn UBKT đảng ủy phường đã thực hiện các bước kiểm tra tương đối đầy đủ theo quy định. Điều này phản ánh nhận thức của đội ngũ cán bộ kiểm tra về vai trò của quy trình kiểm tra ngày càng được nâng cao, đồng thời cho thấy các quy định của Trung ương về công tác kiểm tra đã được triển khai tương đối đồng bộ ở cấp cơ sở.

3.1.1.3. Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường phát huy tốt vai trò tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn của ủy ban nhân dân phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

Trong những năm qua, UBKT đảng ủy phường trên địa bàn thành phố Hà Nội đã phát huy tương đối rõ nét vai trò là lực lượng nòng cốt trong tổ chức và triển khai các cuộc kiểm tra của Đảng ủy và BTVĐU phường. Đây là nhiệm vụ quan trọng nhằm bảo đảm cho việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được triển khai nghiêm túc, đồng thời góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

Theo các quy định hiện hành của Đảng, UBKT là cơ quan chuyên trách tham mưu và trực tiếp thực hiện nhiệm vụ KT,GS trong tổ chức đảng. Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng khẳng định công tác KT,GS là một chức năng lãnh đạo của Đảng nhằm bảo đảm các tổ chức đảng và đảng viên chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của Đảng.

Trong thực tiễn ở Hà Nội, UBKT đảng ủy phường thường được giao trực tiếp tham mưu xây dựng chương trình kiểm tra, đề xuất nội dung kiểm tra, tổ chức các đoàn kiểm tra và tham gia với tư cách là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của Đảng ủy phường. Điều này thể hiện rõ vai trò trung tâm của UBKT trong hệ thống kiểm tra của Đảng ở cấp trên trực tiếp cơ sở và cấp cơ sở.

Ở Đảng bộ quận Hoàn Kiếm, giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tham gia hơn 120 cuộc kiểm tra do Đảng ủy và BTVĐU phường tổ chức, tập trung vào các lĩnh vực trọng điểm như thực hiện nghị quyết của Đảng, quản lý trật tự đô thị, quản lý tài chính đảng và công tác cán bộ [41]. Thông qua các cuộc kiểm tra này, nhiều vấn đề tồn tại trong hoạt động của tổ chức đảng ở cơ sở đã được phát hiện và chấn chỉnh kịp thời.

Tại quận Ba Đình, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tham gia trên 90% các đoàn kiểm tra của Đảng ủy phường, giữ vai trò chủ trì hoặc trực tiếp tham mưu nội dung kiểm tra. Nhờ vậy, nhiều cuộc kiểm tra được tổ chức bài bản, đúng quy trình và bảo đảm tính khách quan [42].

Một ưu điểm đáng chú ý trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội là sự phối hợp ngày càng chặt chẽ giữa UBKT với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường.

Theo các quy định của Đảng, công tác kiểm tra không chỉ là nhiệm vụ riêng của UBKT mà còn là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống tổ chức đảng. Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng đã mở rộng phạm vi KT,GS đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy nhằm bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong mọi lĩnh vực.

Trong thực tế, tại các phường thuộc quận Long Biên và Hà Đông, UBKT đảng ủy phường thường xuyên tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành do Đảng ủy phường hoặc các ban của Đảng ủy chủ trì. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề của cấp ủy, công tác tổ chức cán bộ, công tác quản lý đảng viên và việc thực hiện quy chế làm việc của các chi bộ.

Năm 2023, ở Đảng bộ quận Long Biên, UBKT các phường đã tham gia gần 70 cuộc kiểm tra do các ban của Đảng ủy phường chủ trì, trong đó nhiều cuộc kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên [43].

Việc phối hợp chặt chẽ giữa UBKT với các cơ quan tham mưu đã góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, đồng thời bảo đảm tính toàn diện trong đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức đảng ở cơ sở.

Bên cạnh đó, chất lượng tham mưu ngày càng được nâng cao, đặc biệt trong việc chuẩn bị nội dung, chương trình và phương pháp tiến hành các cuộc kiểm tra.

Ở Đảng bộ quận Hà Đông, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã trực tiếp tham mưu cho Đảng ủy phường ban hành hơn 200 kế hoạch kiểm tra và giám sát, trong đó nhiều kế hoạch tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm như quản lý đất đai, trật tự xây dựng và quản lý tài chính [44].

Thông qua việc tham mưu xây dựng kế hoạch kiểm tra, UBKT đã giúp Đảng ủy phường lựa chọn đúng nội dung kiểm tra trọng tâm, phù hợp với yêu cầu thực tiễn của địa phương. Nhờ vậy, các cuộc kiểm tra không chỉ phát hiện sai phạm mà còn góp phần phòng ngừa vi phạm ngay từ cơ sở.

Ngoài việc tham gia các cuộc kiểm tra của Đảng ủy và BTVĐU phường, UBKT còn tích cực tham gia các đoàn kiểm tra chuyên đề do các cơ quan tham mưu của Đảng ủy phường tổ chức. Ở Đảng bộ quận Nam Từ Liêm, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tham gia nhiều đoàn kiểm tra liên quan đến việc thực hiện các nghị quyết chuyên đề về xây dựng Đảng, quản lý đô thị và cải cách hành chính.

Sự tham gia của UBKT trong các đoàn kiểm tra này đã góp phần nâng cao tính khách quan và chuyên môn trong hoạt động kiểm tra, đồng thời giúp phát hiện sớm các dấu hiệu vi phạm trong tổ chức đảng và đảng viên.

Riêng từ ngày 01/7/2025 đến nay, trong bối cảnh yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng ngày càng cao, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của Đảng ủy phường.

Trong giai đoạn từ tháng 7/2025 đến đầu năm 2026, UBKT các phường đã tham gia hơn 50 cuộc kiểm tra do Đảng ủy phường và các ban của Đảng ủy tổ chức, trong đó nhiều cuộc kiểm tra tập trung vào việc thực hiện các quy

định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Việc tham gia tích cực của UBKT trong các cuộc kiểm tra này đã góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng ủy phường, đồng thời củng cố kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức đảng ở cơ sở.

Theo số liệu khảo sát, vai trò tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường; tham gia với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường khi được yêu cầu của UBKT đảng ủy phường được đánh giá thực hiện tốt đạt 89,06% [Phụ lục 4], cho thấy UBKT đã từng bước khẳng định vị trí của mình trong hệ thống kiểm tra của Đảng ở cơ sở. Việc UBKT tham gia tích cực vào các cuộc kiểm tra của cấp ủy không chỉ góp phần nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra mà còn giúp tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan tham mưu của đảng ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3.1.1.4. Hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường được quan tâm đúng mức, góp phần nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra

Trong những năm qua, UBKT đảng ủy phường trên địa bàn thành phố Hà Nội đã chú trọng công tác bồi dưỡng nghiệp vụ KT,GS và kỷ luật đảng, xem đây là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của Đảng ở cơ sở. Việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra không chỉ giúp nâng cao năng lực chuyên môn mà còn góp phần bảo đảm việc thực hiện các quy định của Đảng về công tác kiểm tra được tiến hành đúng nguyên tắc, quy trình và thẩm quyền.

Theo quy định của Đảng, công tác KT,GS của Đảng phải được tiến hành thường xuyên, đồng thời chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ nghiệp vụ cao để thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Trên cơ sở đó, các UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội đã chủ động tham mưu cho cấp ủy tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ kiểm tra và cấp ủy viên phụ trách công tác kiểm tra ở các chi bộ trực thuộc. Ở Đảng bộ quận Hoàn Kiếm, giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tổ chức hơn 40 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ KT,GS, với sự tham gia của hàng trăm cán bộ kiểm tra và cấp ủy viên các chi bộ [41].

Việc tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đã giúp đội ngũ cán bộ kiểm tra ở cơ sở nắm vững hơn các quy định của Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật đảng, đồng thời nâng cao kỹ năng phát hiện dấu hiệu vi phạm và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm tra.

Đồng thời, nội dung bồi dưỡng ngày càng gắn với các quy định mới của Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật đảng. Sau khi Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng và các quy định, hướng dẫn về công tác KT,GS và thi hành kỷ luật đảng được ban hành, nhiều UBKT đảng ủy phường đã tổ chức các hội nghị tập huấn nhằm phổ biến các nội dung mới của quy định này cho cán bộ kiểm tra và cấp ủy viên các chi bộ trực thuộc. Nội dung tập huấn tập trung vào các vấn đề như: quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của tổ chức đảng cấp dưới, và việc thi hành kỷ luật đảng.

Ở Đảng bộ quận Ba Đình, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tổ chức hơn 25 hội nghị tập huấn chuyên đề về công tác KT,GS, qua đó giúp cán bộ kiểm tra cơ sở nắm vững các quy định mới của Đảng và áp dụng hiệu quả trong thực tiễn [42].

Nhờ việc cập nhật kịp thời các quy định mới của Đảng, chất lượng công tác kiểm tra ở nhiều phường đã được nâng lên rõ rệt. Các cuộc kiểm tra được tiến hành đúng quy trình, bảo đảm tính khách quan và chặt chẽ, góp phần nâng cao hiệu lực của công tác kiểm tra trong Đảng.

Bên cạnh việc tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, UBKT đảng ủy phường còn tích cực hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra cho cấp ủy và cán bộ kiểm tra của các chi bộ trực thuộc.

Ở Đảng bộ quận Long Biên, trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã trực tiếp hướng dẫn cho các chi bộ về xây dựng chương trình KT,GS hằng năm, quy trình tiến hành kiểm tra và việc lập hồ sơ kiểm tra. Nhờ đó, nhiều chi bộ đã chủ động hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS theo quy định của Điều lệ Đảng [43].

Thông qua hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ, UBKT các phường đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy và đảng viên về vai trò của công tác KT,GS trong công tác xây dựng Đảng. Đồng thời, việc hướng dẫn này cũng giúp các chi bộ thực hiện tốt hơn nhiệm vụ KT,GS đối với đảng viên trong tổ chức đảng.

Bên cạnh đó, UBKT đảng ủy phường còn tích cực hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy phường.

Theo quy định của Đảng, các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cũng có trách nhiệm tham gia vào công tác KT,GS trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình.

Trong thực tiễn ở Hà Nội, UBKT các phường thường xuyên phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy để hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm tra, đặc biệt trong việc kiểm tra việc thực hiện nghị quyết của Đảng và việc chấp hành kỷ luật đảng.

Chẳng hạn, tại quận Hà Đông, UBKT các phường đã tổ chức nhiều buổi hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ các ban của Đảng ủy phường về phương pháp kiểm tra việc thực hiện nghị quyết chuyên đề và công tác quản lý đảng viên, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong công tác kiểm tra của Đảng.

Từ ngày 1/7/2025 đến nay, trong bối cảnh yêu cầu tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng ngày càng cao, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ và hướng dẫn, tập huấn về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội tiếp tục được quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực.

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác KT,GS năm 2025 của Đảng ủy phường Dương Nội cho thấy, cán bộ đã tham gia tập huấn các phần mềm: cơ

sở dữ liệu thống kê ngành kiểm tra Đảng; cơ sở dữ liệu thi hành kỷ luật đảng; tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị trên Ứng dụng định danh quốc gia và ứng dụng phần mềm giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng do UBKT Trung ương tổ chức ngày 17/9/2025. Tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác KT,GS và thi hành kỷ luật năm 2025 vào ngày 25/9/2025 tại Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong. Đồng thời, tổng hợp nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra của đơn vị và hoàn thành phiếu khảo sát của UBKT Trung ương [57].

Đảng ủy phường Hà Đông chỉ đạo tổ chức hai lớp tập huấn nghiệp vụ công tác KT,GS cho trên 500 đồng chí là bí thư, phó bí thư, ủy viên UBKT, cấp ủy viên phụ trách công tác KT,GS của 189 tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy phường [56].

Việc tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra đã góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra ở cơ sở, đồng thời giúp các tổ chức đảng kịp thời phát hiện và xử lý các vi phạm ngay từ cơ sở.

Theo số liệu khảo sát, tỷ lệ đánh giá thực hiện tốt nội dung bồi dưỡng nghiệp vụ và hướng dẫn công tác kiểm tra cho cấp dưới đạt 85,07% [Phụ lục 4]. Kết quả này cho thấy, UBKT đảng ủy phường đã có sự quan tâm nhất định đến việc nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra. Trong bối cảnh yêu cầu về chuyên môn đối với công tác kiểm tra ngày càng cao, việc tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ và hướng dẫn chuyên môn có ý nghĩa quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra của tổ chức đảng ở cơ sở.

3.1.1.5. Việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường được thực hiện tương đối nghiêm túc, góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

Trong những năm qua, UBKT đảng ủy phường trên địa bàn thành phố Hà Nội đã quan tâm thực hiện tương đối đầy đủ việc sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm về công tác KT,GS, coi đây là một khâu quan trọng trong chu trình lãnh đạo của Đảng. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết không chỉ nhằm đánh

giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KT,GS mà còn góp phần hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng Đảng ở cơ sở.

Theo quy định của Đảng, công tác KT,GS phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện và có tổng kết, đánh giá để kịp thời rút ra bài học kinh nghiệm. Việc sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra được xem là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao chất lượng lãnh đạo của tổ chức đảng.

Thực tiễn cho thấy, các UBKT đảng ủy phường tại các quận trung tâm như Hoàn Kiếm, Ba Đình và các quận đô thị mới như Long Biên, Hà Đông, Nam Từ Liêm đã duy trì việc sơ kết hằng năm, tổng kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết nhiệm kỳ tương đối nền nếp. Thông qua các hội nghị sơ kết, UBKT các phường đã đánh giá toàn diện tình hình thực hiện nhiệm vụ KT,GS; chỉ rõ những ưu điểm, hạn chế; đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

Tại Đảng bộ quận Hoàn Kiếm, giai đoạn 2020-2025, các UBKT đảng ủy phường trực thuộc đã tổ chức trên 80 hội nghị sơ kết chuyên đề và hội nghị tổng kết công tác KT,GS, qua đó kịp thời đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của các chi bộ và đảng viên [41]. Tương tự, tại quận Ba Đình, các UBKT đảng ủy phường đã tiến hành tổng kết hằng năm đối với 100% chương trình KT,GS, bảo đảm việc đánh giá kết quả được tiến hành khách quan, toàn diện [42].

Việc duy trì nền nếp sơ kết, tổng kết đã giúp UBKT các phường kịp thời phát hiện những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn, từ đó đề xuất với cấp ủy các biện pháp lãnh đạo phù hợp. Điều này góp phần nâng cao vai trò của công tác kiểm tra trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng ở cơ sở.

Thực tiễn cho thấy, nội dung đánh giá ngày càng toàn diện, gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tại Đảng bộ quận Long Biên giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường đã tiến hành đánh giá kết quả thực hiện các cuộc kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và kiểm tra tài chính đảng, đồng thời phân tích nguyên nhân của các vi phạm phát sinh. Qua đó, nhiều

kinh nghiệm thực tiễn đã được đúc rút để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra trong thời gian tiếp theo [43].

Ở quận Hà Đông, công tác tổng kết công tác kiểm tra của các UBKT đảng ủy phường đã chú trọng đánh giá hiệu quả phòng ngừa vi phạm trong tổ chức đảng và đảng viên. Trong giai đoạn 2020 - 2025, UBKT các phường trên địa bàn quận đã tiến hành hơn 150 cuộc kiểm tra đối với tổ chức đảng và khoảng 320 đảng viên, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý nhiều vi phạm ngay từ cơ sở. Việc tổng kết các cuộc kiểm tra này đã giúp UBKT các phường rút ra những bài học quan trọng về phương pháp kiểm tra, cách thức phát hiện vi phạm và biện pháp xử lý phù hợp [44].

Đáng chú ý, nội dung tổng kết không chỉ dừng lại ở việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ mà còn phân tích sâu những yếu tố tác động đến chất lượng công tác kiểm tra, như năng lực của cán bộ kiểm tra, sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan liên quan, cũng như vai trò lãnh đạo của cấp ủy.

Thông qua quá trình tổng kết, nhiều mô hình hay và cách làm hiệu quả trong công tác kiểm tra đã được nhân rộng. Ví dụ, một số phường đã xây dựng mô hình “kiểm tra theo chuyên đề gắn với phòng ngừa vi phạm”, tập trung kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực như quản lý đất đai, trật tự xây dựng và quản lý tài chính.

Bên cạnh việc sơ kết hằng năm, các UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội cũng thực hiện tương đối nghiêm túc tổng kết giữa nhiệm kỳ và tổng kết cả nhiệm kỳ về công tác KT,GS. Đây là dịp quan trọng để đánh giá toàn diện kết quả thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong suốt một giai đoạn lãnh đạo của cấp ủy.

Qua tổng kết nhiệm kỳ 2020 - 2025, nhiều UBKT đảng ủy phường đã đánh giá đầy đủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng. Chẳng hạn, tại quận Ba Đình, trong nhiệm kỳ 2020 - 2025, UBKT các phường đã tiến hành hơn 220 cuộc kiểm tra và giám sát, trong đó có trên 40 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với đảng viên [42]. Các kết quả này đã được tổng hợp, phân tích trong báo cáo tổng kết nhiệm kỳ nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ tiếp theo.

Thông qua tổng kết nhiệm kỳ, nhiều UBKT đảng ủy phường đã đề xuất với cấp ủy các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, như: tăng cường đào tạo cán bộ kiểm tra, hoàn thiện quy trình kiểm tra, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ kiểm tra.

Từ ngày 1/7/2025 đến nay, trong bối cảnh Hà Nội tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và quản lý đô thị, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường cũng có nhiều đổi mới, đặc biệt trong khâu sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm.

Các UBKT đảng ủy phường đã chú trọng đánh giá sâu hơn hiệu quả phòng ngừa vi phạm và hiệu lực của các quyết định kiểm tra. Ở một số phường như Long Biên và Từ Liêm, trong giai đoạn từ tháng 7/2025 đến đầu năm 2026, UBKT các phường đã tiến hành hơn 60 cuộc kiểm tra đối với tổ chức đảng và gần 100 cuộc kiểm tra đối với đảng viên, qua đó phát hiện và xử lý kịp thời nhiều vi phạm.

Điểm đáng chú ý là trong các hội nghị tổng kết gần đây, UBKT các phường đã chú trọng phân tích các nguyên nhân chủ quan và khách quan của vi phạm, đồng thời đề xuất các giải pháp mang tính phòng ngừa. Điều này thể hiện sự chuyển biến từ cách tiếp cận từ “xử lý vi phạm” sang “phòng ngừa vi phạm”, phù hợp với yêu cầu của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong giai đoạn hiện nay.

Nhìn chung, việc tổ chức sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội, đồng thời tăng cường hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác xây dựng Đảng ở cơ sở.

Theo số liệu khảo sát mức độ thực hiện nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thì nội dung được đánh giá cao nhất là công tác sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra. Tỷ lệ đánh giá thực hiện tốt đạt 91,31% [Phụ lục 4]. Điều này cho thấy, nhiều đảng ủy phường đã quan tâm đến việc tổng kết thực tiễn công tác kiểm tra, coi đây là cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra trong

các giai đoạn tiếp theo. Việc duy trì chế độ sơ kết, tổng kết không chỉ giúp đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ mà còn góp phần phát hiện những vấn đề mới phát sinh trong quá trình lãnh đạo, quản lý ở địa phương.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng vẫn còn một số hạn chế nhất định

Một là, việc xây dựng chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra còn hạn chế, chưa đầy đủ, sâu sắc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của một số UBKT đảng ủy phường trên địa bàn thành phố Hà Nội vẫn còn một số hạn chế. Chất lượng tham mưu ở một số nơi chưa thật sự chủ động, việc lựa chọn nội dung, đối tượng kiểm tra có lúc còn dàn trải, chưa tập trung vào những lĩnh vực, địa bàn và vấn đề tiềm ẩn nguy cơ vi phạm cao. Một số chương trình, kế hoạch kiểm tra còn mang tính kế thừa, thiếu sự điều chỉnh kịp thời trước những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn quản lý và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Bên cạnh đó, công tác nắm tình hình, dự báo và phát hiện dấu hiệu vi phạm để tham mưu đưa vào chương trình kiểm tra ở một số đơn vị chưa thật sự hiệu quả. Năng lực tham mưu của một bộ phận cán bộ kiểm tra cơ sở còn hạn chế, nhất là kỹ năng phân tích, đánh giá và xác định trọng tâm kiểm tra. Do đó, chất lượng một số chương trình, kế hoạch kiểm tra chưa cao, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra của cấp ủy phường. Đây là những vấn đề cần tiếp tục được quan tâm khắc phục nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra trong thời gian tới.

Hai là, ở một số phường, việc phát hiện và kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm còn chưa thật sự chủ động. Thực tiễn cho thấy, số lượng đảng viên được kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm ở nhiều phường còn thấp so với tổng số đảng viên thuộc diện quản lý, phản ánh khả năng nắm tình hình và

phát hiện dấu hiệu vi phạm từ sớm, từ xa của UBKT đảng ủy phường còn hạn chế. Theo tổng hợp báo cáo công tác KT,GS của một số quận trung tâm Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, trung bình mỗi năm UBKT đảng ủy phường tiến hành từ 1 đến 3 cuộc kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm/phường, trong khi số lượng đảng viên của nhiều phường từ 800 đến trên 2.000 đảng viên. Đáng chú ý, tại một số phường thuộc các quận Long Biên, Hà Đông, Nam Từ Liêm, hơn 60% số vụ kiểm tra đảng viên có dấu hiệu vi phạm được triển khai sau khi có đơn thư phản ánh, kiến nghị của công dân hoặc chỉ đạo của cấp trên, thay vì được phát hiện qua công tác nắm tình hình thường xuyên của UBKT [54]. Thực trạng này cho thấy khả năng chủ động phát hiện dấu hiệu vi phạm trong nội bộ tổ chức đảng ở một số nơi vẫn chưa đáp ứng yêu cầu.

Ba là, chất lượng một số cuộc kiểm tra chưa cao. Mặc dù số lượng các cuộc kiểm tra hằng năm cơ bản bảo đảm theo chương trình, kế hoạch đề ra, nhưng ở một số nơi, chất lượng và chiều sâu của hoạt động kiểm tra còn chưa đồng đều. Trong thực tế, tại một số phường, nội dung kiểm tra còn dàn trải, chưa đi sâu vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ vi phạm cao như quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tài chính đảng hoặc trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Khoảng 15-20% kết luận kiểm tra của UBKT phường giai đoạn 2020 - 2024 còn chung chung, chưa xác định rõ trách nhiệm cá nhân, tập thể, dẫn đến hiệu quả kiến nghị khắc phục sau kiểm tra chưa cao, việc theo dõi thực hiện kết luận còn gặp khó khăn [54].

Bốn là, năng lực và kinh nghiệm của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở một số phường còn hạn chế. Đây là một trong những nguyên nhân trực tiếp ảnh hưởng đến chất lượng công tác kiểm tra ở cơ sở. Theo thống kê từ báo cáo tổ chức bộ máy và cán bộ kiểm tra của một số quận thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, tỷ lệ cán bộ UBKT đảng ủy phường làm việc theo chế độ kiêm nhiệm vẫn chiếm khá cao, dao động từ 55% đến 70% tổng số ủy viên UBKT phường; nhiều đồng chí vừa thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, vừa kiêm nhiệm công tác tổ chức, dân vận hoặc các nhiệm vụ khác của địa phương. Bên cạnh đó, số cán bộ được đào tạo chuyên sâu hoặc tham gia tập

huấn nghiệp vụ kiểm tra chuyên đề hằng năm còn chưa đồng đều giữa các địa phương; ở một số quận ngoại thành và khu vực mới đô thị hóa, tỷ lệ cán bộ kiểm tra được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu chỉ đạt khoảng 65-75%/năm [54]. Trong khi đó, nhiều phường có quy mô đảng viên lớn, quản lý từ 30-50 chi bộ trực thuộc, với số lượng đảng viên từ 1.500 đến trên 2.500 người, làm gia tăng áp lực cho đội ngũ cán bộ kiểm tra cơ sở.

Năm là, việc kiểm tra tài chính của tổ chức đảng ở một số nơi còn mang tính định kỳ, chưa gắn chặt với phát hiện dấu hiệu vi phạm. Trên thực tế, đa số các cuộc kiểm tra tài chính đảng ở phường vẫn được tiến hành theo kế hoạch thường niên, chủ yếu tập trung vào việc kiểm tra hồ sơ, chứng từ và quy trình thu - chi tài chính đảng theo định kỳ. Theo tổng hợp báo cáo công tác kiểm tra tài chính của một số quận thuộc Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, tỷ lệ các cuộc kiểm tra tài chính đột xuất hoặc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm chỉ chiếm khoảng 8-12% tổng số cuộc kiểm tra tài chính ở phường. Điều này cho thấy hoạt động kiểm tra tài chính của UBKT đảng ủy phường ở nhiều nơi vẫn nặng về tính thủ tục, chưa thực sự gắn với yêu cầu phòng ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm từ sớm. Bên cạnh đó, vẫn còn khoảng 10-15% tổ chức đảng cơ sở được kiểm tra tài chính có sai sót về chứng từ, hạch toán hoặc sử dụng quỹ đảng chưa đúng quy định, song phần lớn mới dừng lại ở mức nhắc nhở, chấn chỉnh, chưa phát hiện và xử lý triệt để các nguy cơ tiềm ẩn dẫn đến vi phạm.

Theo số liệu khảo sát mức độ thực hiện nội dung UBKT đảng ủy phường xây dựng, ban hành các quyết định thực hiện nhiệm vụ kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng, mặc dù tỷ lệ đánh giá “thực hiện tốt” chiếm đa số, song vẫn còn 3,89% ý kiến cho rằng thực hiện chưa tốt và 8,59% đánh giá chỉ đạt yêu cầu [Phụ lục 4]. Điều này cho thấy ở một số đảng ủy phường, việc xây dựng và ban hành các quyết định kiểm tra vẫn chưa thật sự chủ động hoặc chưa bám sát đầy đủ yêu cầu thực tiễn; trong một số trường hợp, nội dung quyết định kiểm tra còn mang tính khái quát, chưa cụ thể hóa rõ phạm vi, nội dung và phương pháp tiến hành kiểm tra.

Những số liệu trên cho thấy, mặc dù công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã có nhiều chuyển biến tích cực, song vẫn còn những hạn chế mang tính thực chất cả về tính chủ động, chất lượng chuyên môn, năng lực cán bộ và hiệu quả phòng ngừa vi phạm. Đây là những vấn đề cần tiếp tục được quan tâm khắc phục trong thời gian tới nhằm nâng cao hơn nữa hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng ở cấp cơ sở.

3.1.2.2. Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định có khi chưa đáp ứng được so với yêu cầu thực tế

Mặc dù đa số UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã triển khai thực hiện tương đối nghiêm túc chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và các quyết định kiểm tra theo quy định, song thực tiễn từ năm 2020 đến nay cho thấy, chất lượng tổ chức thực hiện ở một số nơi vẫn chưa đồng đều, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu ngày càng cao của công tác kiểm tra trong tình hình mới.

Ở một số phường, việc triển khai các bước trong quy trình kiểm tra còn thiếu tính chủ động, nhất là trong khâu chuẩn bị và tổ chức thực hiện. Theo tổng hợp báo cáo công tác kiểm tra của một số quận như Hà Đông, Long Biên, Nam Từ Liêm giai đoạn 2020 - 2025, có khoảng 18-22% số cuộc kiểm tra ở phường phải điều chỉnh, bổ sung nội dung hoặc gia hạn thời gian kiểm tra do khâu chuẩn bị ban đầu chưa đầy đủ, việc xác định nội dung, phạm vi, đối tượng kiểm tra chưa thật sự sát với thực tiễn [54]. Một số UBKT còn có biểu hiện phụ thuộc tương đối lớn vào hướng dẫn hoặc chỉ đạo của UBKT cấp trên trong việc xác định phương pháp, trọng tâm kiểm tra; chưa phát huy đầy đủ tính chủ động trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra thuộc thẩm quyền của mình.

Bên cạnh đó, năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn của một bộ phận cán bộ kiểm tra ở cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra. Theo thống kê từ báo cáo tổ chức cán bộ kiểm tra của một số quận thuộc Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, tỷ lệ ủy viên UBKT đảng ủy phường làm việc kiêm nhiệm vẫn ở mức cao, chiếm

khoảng 55-70%, trong khi số cán bộ có thời gian công tác trong lĩnh vực kiểm tra trên 5 năm chỉ chiếm khoảng 35-40% [54]. Điều này dẫn đến thực tế là ở nhiều phường, cán bộ kiểm tra tuy nắm được quy định chung nhưng còn hạn chế trong kỹ năng thu thập chứng cứ, phân tích hồ sơ, đánh giá bản chất vi phạm và xác định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Chất lượng kết luận sau kiểm tra ở một số nơi cũng chưa thật sự đáp ứng yêu cầu. Ở một số quận nội thành giai đoạn 2020 - 2025, khoảng 15-20% kết luận kiểm tra của UBKT phường được đánh giá là còn chung chung, thiếu chiều sâu phân tích, chủ yếu dừng lại ở việc chỉ ra tồn tại, hạn chế và kiến nghị chấn chỉnh, nhắc nhở, mà chưa làm rõ nguyên nhân chủ quan, khách quan cũng như trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan. Trong số các cuộc kiểm tra đã tiến hành, tỷ lệ vụ việc được kiến nghị xử lý ở mức phê bình, rút kinh nghiệm hoặc nhắc nhở chiếm trên 70%, trong khi số vụ việc chuyển sang xem xét trách nhiệm cụ thể hoặc xử lý kỷ luật còn tương đối thấp. Điều này cho thấy tính chiến đấu, tính giáo dục và sức răn đe của một bộ phận hoạt động kiểm tra ở cơ sở vẫn chưa thật sự mạnh.

Theo khảo sát, việc tổ chức thực hiện quyết định và kế hoạch kiểm tra theo quy trình tiến hành một cuộc kiểm tra của UBKT là nội dung có tỷ lệ đánh giá thực hiện chưa tốt tương đối cao (6,03%), đồng thời tỷ lệ đánh giá đạt yêu cầu chiếm 9,20% [Phụ lục 4]. Thực tế này cho thấy, ở một số phường, việc tổ chức triển khai các cuộc kiểm tra vẫn còn thiếu chặt chẽ; một số bước trong quy trình kiểm tra chưa được thực hiện đầy đủ hoặc chưa bảo đảm yêu cầu về phương pháp nghiệp vụ, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và hiệu quả của các cuộc kiểm tra.

Những hạn chế nêu trên cho thấy, việc tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội tuy đã có nền nếp nhưng vẫn còn khoảng cách nhất định giữa yêu cầu quy định với chất lượng thực hiện trên thực tế. Nếu không được khắc phục kịp thời, những hạn chế này sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu lực, hiệu quả của

công tác KT,GS và làm giảm vai trò phòng ngừa, cảnh báo vi phạm của tổ chức kiểm tra đảng ở cơ sở.

3.1.2.3. Tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn của ủy ban nhân dân phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm có lúc, có nơi chưa phát huy đầy đủ vai trò chuyên môn, đôi khi còn mang tính hỗ trợ hành chính

Mặc dù trong thời gian qua, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tích cực tham gia các đoàn kiểm tra của cấp ủy, BTVĐU phường và phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, song trên thực tế việc phát huy vai trò nòng cốt của UBKT trong hoạt động này ở một số nơi vẫn chưa thật sự tương xứng với vị trí, chức năng của cơ quan kiểm tra chuyên trách của Đảng.

Một là, ở một số phường, vai trò nòng cốt của UBKT trong các cuộc kiểm tra chưa được phát huy đầy đủ; việc tham gia của UBKT đôi khi còn mang tính hỗ trợ hành chính. Theo tổng hợp báo cáo sơ kết công tác kiểm tra của một số quận nội thành Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, trong các đoàn kiểm tra do đảng ủy hoặc BTVĐU phường thành lập, tỷ lệ cuộc kiểm tra mà UBKT trực tiếp chủ trì tham mưu xây dựng đề cương, định hướng nội dung và trực tiếp phụ trách chuyên môn chỉ chiếm khoảng 60-65%, trong khi khoảng 35-40% số cuộc kiểm tra UBKT chủ yếu tham gia với vai trò phối hợp tổng hợp tài liệu [54], chuẩn bị hồ sơ, thủ tục hành chính hoặc hỗ trợ đoàn kiểm tra về mặt quy trình. Điều này cho thấy tại một số địa phương, chức năng chuyên môn của UBKT trong hoạt động kiểm tra chung của cấp ủy chưa được khai thác đầy đủ.

Hai là, sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan tham mưu của đảng ủy phường trong một số trường hợp còn thiếu chặt chẽ. Thực tiễn cho thấy, trong quá trình phối hợp với văn phòng đảng ủy, ban tổ chức, ban tuyên giáo, ban dân vận hoặc các bộ phận chuyên môn khác của phường, việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên đoàn kiểm tra đôi khi chưa thật sự rõ ràng, dẫn đến chồng

chéo hoặc bỏ sót nội dung kiểm tra. Theo báo cáo đánh giá công tác phối hợp của một số quận như Long Biên, Hà Đông, Nam Từ Liêm giai đoạn 2021 - 2025, có khoảng 12-15% các cuộc kiểm tra liên ngành ở phường phải điều chỉnh phân công nhiệm vụ hoặc bổ sung thành viên đoàn kiểm tra trong quá trình thực hiện do phân công ban đầu chưa hợp lý hoặc chưa làm rõ trách nhiệm của từng bộ phận tham gia [54]. Tình trạng này phần nào ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả triển khai các cuộc kiểm tra do đảng ủy phường tổ chức.

Ba là, năng lực của đội ngũ cán bộ kiểm tra ở một số phường còn hạn chế, đặc biệt trong xử lý những vấn đề phức tạp phát sinh trong quá trình kiểm tra. Đây là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm giảm hiệu quả tham gia của UBKT trong các cuộc kiểm tra liên ngành hoặc kiểm tra do cấp ủy chủ trì. Theo thống kê từ báo cáo tổ chức bộ máy và cán bộ kiểm tra của một số quận thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, chỉ khoảng 35-40% cán bộ UBKT phường có kinh nghiệm trên 5 năm làm công tác kiểm tra, trong khi hơn 50% cán bộ UBKT là kiêm nhiệm và thường xuyên biến động theo nhiệm kỳ hoặc theo sắp xếp tổ chức bộ máy [54]. Trong thực tế, ở một số cuộc kiểm tra liên ngành liên quan đến các lĩnh vực phức tạp như quản lý đất đai, trật tự xây dựng, tài chính đảng hoặc công tác cán bộ, cán bộ UBKT phường còn lúng túng trong việc phân tích hồ sơ, đánh giá bản chất vụ việc và tham mưu xử lý trách nhiệm. Theo tổng hợp từ báo cáo chuyên đề của một số quận, khoảng 15-18% biên bản, báo cáo thẩm tra của cán bộ kiểm tra phường trong các cuộc kiểm tra liên ngành phải chỉnh sửa, bổ sung sau khi được UBKT cấp trên hoặc đoàn kiểm tra góp ý chuyên môn.

Số liệu khảo sát cho thấy, đối với việc tham gia và giữ vai trò nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy và BTVĐU phường, vẫn còn 4,29% ý kiến đánh giá thực hiện chưa tốt và 6,65% đánh giá đạt yêu cầu [Phụ lục 4]. Điều này phản ánh ở một số nơi, vai trò tham mưu và nòng cốt của UBKT trong các cuộc kiểm tra của cấp ủy chưa được phát huy đầy đủ; sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy trong quá trình tổ chức kiểm tra đôi khi còn thiếu chặt chẽ.

Những số liệu trên cho thấy, mặc dù UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã tham gia khá tích cực vào các cuộc kiểm tra của cấp ủy và các cơ quan tham mưu của đảng ủy, song việc phát huy vai trò nòng cốt về chuyên môn của cơ quan kiểm tra ở một số nơi vẫn chưa đầy đủ; năng lực phối hợp và năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ kiểm tra còn những mặt hạn chế nhất định. Đây là vấn đề cần tiếp tục được quan tâm khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra của cấp ủy và phát huy đúng vị trí, vai trò của UBKT trong hệ thống kiểm tra của Đảng ở cơ sở.

3.1.2.4. Hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nâng cao chất lượng công tác kiểm tra trong tình hình mới

Mặc dù những năm qua, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã quan tâm hơn đến công tác bồi dưỡng, tập huấn và hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở cơ sở, song hiệu quả thực hiện nội dung này ở một số nơi vẫn chưa thật sự tương xứng với yêu cầu thực tiễn.

Một là, ở một số phường, việc bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra còn mang tính định kỳ hành chính, nội dung chưa thật sự chuyên sâu. Theo tổng hợp báo cáo công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của một số quận thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, bình quân mỗi năm cán bộ UBKT phường chỉ tham gia từ 1 đến 2 lớp tập huấn nghiệp vụ/năm, thời lượng phổ biến từ 0,5 đến 1 ngày/lớp, trong đó phần lớn thời gian dành cho việc quán triệt văn bản mới hoặc phổ biến quy định của Đảng. Tỷ lệ chuyên đề tập huấn có nội dung thực hành xử lý tình huống, hướng dẫn kỹ năng thẩm tra, xác minh, lập hồ sơ, viết kết luận kiểm tra chỉ chiếm khoảng 25-30% tổng thời lượng chương trình tập huấn [54]. Vì vậy, ở nhiều nơi, hoạt động bồi dưỡng nghiệp vụ chưa thực sự giúp cán bộ kiểm tra nâng cao năng lực thực hành nghề nghiệp.

Hai là, việc hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra cho cấp ủy và cán bộ kiểm tra ở các chi bộ đôi khi còn thiếu tính thường xuyên. Trên thực tế, mặc dù

UBKT đảng ủy phường có trách nhiệm hướng dẫn nghiệp vụ cho chi bộ và cấp ủy cấp dưới, nhưng việc triển khai nhiệm vụ này ở một số địa phương còn chưa được duy trì nền nếp. Ở một số quận như Hoàn Kiếm, Hà Đông, Long Biên, giai đoạn 2021 - 2025, bình quân mỗi năm chỉ có khoảng 65-70% số chi bộ trực thuộc được hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra bằng hình thức trực tiếp hoặc chuyên đề, còn lại chủ yếu tiếp cận thông qua văn bản hoặc lồng ghép trong hội nghị chung [54]. Ở nhiều phường, việc hướng dẫn nghiệp vụ chủ yếu được thực hiện khi có yêu cầu hoặc khi phát sinh vụ việc, chưa trở thành hoạt động thường xuyên, chủ động. Hệ quả là ở một số chi bộ, việc xây dựng chương trình KT,GS còn lúng túng; chất lượng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của chi bộ chưa đồng đều, chưa phát huy được tính chủ động trong tự kiểm tra nội bộ.

Ba là, năng lực của đội ngũ cán bộ kiểm tra ở một số phường còn hạn chế, đặc biệt trong việc vận dụng các quy định của Đảng để xử lý tình huống phức tạp phát sinh trong quá trình kiểm tra. Theo thống kê từ báo cáo tổ chức cán bộ của một số quận thuộc Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, tỷ lệ cán bộ UBKT phường chưa qua đào tạo hoặc bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ KT,GS vẫn còn ở mức 20-25%; nhiều cán bộ được bố trí tham gia UBKT theo cơ cấu nhưng chưa có kinh nghiệm thực tiễn trong lĩnh vực kiểm tra đảng. Bên cạnh đó, khoảng 30-35% cán bộ kiểm tra phường được khảo sát cho biết còn gặp khó khăn trong việc vận dụng các quy định của Đảng để xử lý các tình huống có tính chất phức tạp, đa chiều, nhất là đối với những vụ việc liên quan đồng thời đến vi phạm về nguyên tắc tổ chức đảng, công tác cán bộ và quản lý hành chính nhà nước. Theo tổng hợp đánh giá chuyên môn của UBKT cấp trên, hằng năm vẫn có khoảng 15% hồ sơ kiểm tra, đề xuất xử lý kỷ luật của UBKT phường phải chỉnh sửa, bổ sung do viện dẫn căn cứ hoặc áp dụng quy định chưa chính xác [54].

Số liệu khảo sát, công tác bồi dưỡng nghiệp vụ và hướng dẫn công tác kiểm tra, kỷ luật đảng cho thấy, tỷ lệ đánh giá thực hiện chưa tốt cao nhất là 6,65% và tỷ lệ đạt yêu cầu chiếm 8,28% [Phụ lục 4]. Kết quả này phản ánh

thực tế rằng ở một số phường, việc tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra chưa được tiến hành thường xuyên; nội dung bồi dưỡng còn thiên về phổ biến quy định chung, chưa chú trọng đầy đủ đến việc nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở cơ sở.

Những số liệu trên cho thấy công tác bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội tuy đã được quan tâm triển khai nhưng hiệu quả thực chất chưa đồng đều; nội dung, phương thức và chất lượng bồi dưỡng ở một số nơi còn mang tính hình thức, chưa đáp ứng yêu cầu chuyên nghiệp hóa đội ngũ cán bộ kiểm tra trong điều kiện hiện nay. Đây là hạn chế cần được khắc phục nhằm nâng cao năng lực tham mưu, tổ chức thực hiện và chất lượng chuyên môn của UBKT đảng ủy phường trong thời gian tới.

3.1.2.5. Sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở một số nơi chưa đạt hiệu quả tích cực, chưa thực sự phát huy vai trò là khâu quan trọng trong hoàn thiện phương pháp và nâng cao chất lượng công tác kiểm tra

Mặc dù đa số UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đã duy trì nền nếp sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra theo định kỳ, song chất lượng và hiệu quả thực chất của hoạt động này ở một số nơi vẫn còn những hạn chế nhất định.

Trước hết, ở một số phường, việc sơ kết, tổng kết còn mang tính hành chính, hình thức; nội dung đánh giá chưa thật sự sâu sắc. Theo tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra của một số quận thuộc thành phố Hà Nội giai đoạn 2020 - 2025, có khoảng 20-25% báo cáo tổng kết của UBKT phường được đánh giá là chủ yếu thiên về thống kê số lượng cuộc kiểm tra, số tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra, trong khi phân tích chất lượng, hiệu quả, nguyên nhân của hạn chế và bài học kinh nghiệm còn sơ lược, thiếu chiều sâu. Nhiều báo cáo tổng kết còn sử dụng kết cấu, nội dung lặp lại qua các năm, chưa phản ánh đầy đủ những vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn công tác kiểm tra ở cơ sở. Điều này làm giảm giá trị tham khảo và tính định hướng của hoạt động tổng kết đối với công tác kiểm tra trong thời gian tiếp theo.

Thứ hai, việc đúc rút bài học kinh nghiệm từ thực tiễn kiểm tra ở một số nơi còn chưa rõ nét, chưa gắn chặt với yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ kiểm tra. Trên thực tế, mặc dù nhiều UBKT đảng ủy phường có nêu phần “bài học kinh nghiệm” trong báo cáo tổng kết, song nội dung còn khái quát, mang tính nguyên tắc chung, chưa chỉ ra rõ những vấn đề thực tiễn phát sinh trong từng loại hình kiểm tra và phương pháp xử lý tương ứng. Theo đánh giá của UBKT cấp trên tại một số quận nội thành, khoảng 30% báo cáo tổng kết công tác kiểm tra phường giai đoạn 2020 - 2025 chưa xác định rõ các kinh nghiệm nghiệp vụ có giá trị thực tiễn để phổ biến, nhân rộng hoặc áp dụng cho các cuộc kiểm tra tiếp theo. Hệ quả là việc chuyển hóa kinh nghiệm thực tiễn thành tri thức nghiệp vụ phục vụ nâng cao năng lực cán bộ kiểm tra còn hạn chế; nhiều bài học được rút ra nhưng chưa được cụ thể hóa thành hướng dẫn hoặc quy trình áp dụng trong thực tiễn.

Thứ ba, trong một số trường hợp, hoạt động tổng kết chưa gắn chặt với việc đề xuất giải pháp đổi mới công tác KT,GS. Theo báo cáo chuyên đề của một số UBKT quận, có khoảng 15-18% báo cáo tổng kết của UBKT phường chưa đưa ra được kiến nghị, giải pháp mới hoặc giải pháp có tính đột phá nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra trong nhiệm kỳ tiếp theo, mà chủ yếu lặp lại các giải pháp mang tính định hướng chung. Bên cạnh đó, ở không ít nơi, kết quả tổng kết chưa được sử dụng như một căn cứ quan trọng để điều chỉnh nội dung chương trình kiểm tra hằng năm, đổi mới phương pháp kiểm tra hoặc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra. Điều này cho thấy mối liên hệ giữa hoạt động tổng kết với đổi mới thực tiễn công tác kiểm tra ở một số phường còn chưa chặt chẽ.

Số liệu khảo sát đối với công tác sơ kết, tổng kết và rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra, mặc dù có tỷ lệ đánh giá thực hiện tốt cao, nhưng vẫn còn 2,56% ý kiến cho rằng thực hiện chưa tốt và 6,13% đánh giá đạt yêu cầu [Phụ lục 4]. Điều đó cho thấy, ở một số nơi, việc sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra chưa thật sự đi sâu phân tích nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót trong

quá trình thực hiện nhiệm vụ; việc đúc rút kinh nghiệm và vận dụng kết quả tổng kết vào thực tiễn công tác kiểm tra còn hạn chế.

Những hạn chế nêu trên cho thấy công tác sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội tuy được thực hiện tương đối nền nếp nhưng hiệu quả thực chất ở một số nơi chưa cao; chưa thật sự trở thành kênh quan trọng để tổng kết thực tiễn, hoàn thiện phương pháp nghiệp vụ và thúc đẩy đổi mới công tác KT,GS ở cơ sở. Đây là một hạn chế cần được quan tâm khắc phục nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan kiểm tra đảng ở phường trong thời gian tới.

Nhìn chung, mặc dù các nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội đều được triển khai thực hiện, song mức độ thực hiện giữa các nội dung vẫn còn chưa thật sự đồng đều, đặc biệt ở các khâu tổ chức thực hiện quy trình kiểm tra và bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra. Những hạn chế này đặt ra yêu cầu cần tiếp tục hoàn thiện phương thức tổ chức kiểm tra, đồng thời tăng cường nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra trong thời gian tới.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp lãnh đạo và sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đối với công tác KT,GS.

Một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến những kết quả tích cực trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội là sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Trung ương Đảng, Thành ủy Hà Nội và cấp ủy các cấp đối với công tác KT,GS. Trong những năm gần đây, công tác KT,GS được Đảng ta xác định là một trong những phương thức quan trọng nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

Từ sau Đại hội XIII của Đảng, nhiều chủ trương, quy định mới về công tác KT,GS đã được ban hành, tạo cơ sở chính trị và pháp lý quan trọng để nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra trong toàn Đảng. Đặc biệt, Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng đã quy định rõ hơn về thẩm quyền, trách nhiệm và quy trình kiểm tra của các tổ chức đảng, trong đó có UBKT xã, phường, đặc khu. Những quy định này đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy và tổ chức đảng các cấp về vai trò của công tác kiểm tra, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để UBKT đảng ủy phường triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra một cách bài bản và hiệu quả.

Bên cạnh đó, Thành ủy Hà Nội và các đảng ủy phường cũng thường xuyên ban hành các chương trình, kế hoạch KT,GS hằng năm và nhiệm kỳ, qua đó định hướng rõ nội dung, trọng tâm kiểm tra đối với các tổ chức đảng. Sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của cấp trên đã giúp UBKT đảng ủy phường có cơ sở để xây dựng chương trình kiểm tra phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đồng thời bảo đảm sự thống nhất trong tổ chức thực hiện công tác kiểm tra trong toàn Đảng bộ Thành phố.

Hai là, hệ thống quy định, hướng dẫn về công tác KT,GS của Đảng ngày càng hoàn thiện.

Một nguyên nhân quan trọng khác là hệ thống các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác KT,GS ngày càng được hoàn thiện và cụ thể hóa, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho hoạt động của UBKT các cấp.

Trong thời gian qua, nhiều văn bản quan trọng về công tác kiểm tra đã được ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung, như Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác KT,GS và kỷ luật của Đảng; các hướng dẫn của UBKT Trung ương về quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới, kiểm tra tài chính đảng... Các văn bản này đã quy định tương đối đầy đủ về nội dung, thẩm quyền và phương pháp tiến hành kiểm tra, giúp các UBKT cấp cơ sở có cơ sở pháp lý rõ ràng để triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Đối với UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội, việc hệ thống quy định của Đảng ngày càng rõ ràng và cụ thể đã giúp nâng cao tính thống nhất trong tổ chức thực hiện công tác kiểm tra. Các cuộc kiểm tra được tiến hành đúng quy trình, bảo đảm tính khách quan, công khai và minh bạch.

Ngoài ra, việc ban hành các quy định mới cũng góp phần nâng cao trách nhiệm của cấp ủy và tổ chức đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS. Điều này tạo điều kiện thuận lợi để UBKT phát huy vai trò của mình trong công tác kiểm tra của Đảng.

Ba là, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vai trò của công tác kiểm tra ngày càng được nâng cao.

Một nguyên nhân quan trọng khác góp phần tạo nên những ưu điểm trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên về vai trò, ý nghĩa của công tác KT,GS.

Trước đây, ở một số nơi, công tác kiểm tra đôi khi còn bị xem nhẹ hoặc chỉ được coi là biện pháp xử lý vi phạm. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, cùng với quá trình đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nhận thức về công tác kiểm tra đã có sự thay đổi rõ rệt. Nhiều cấp ủy và tổ chức đảng đã nhận thức đầy đủ hơn rằng công tác kiểm tra không chỉ nhằm phát hiện và xử lý vi phạm mà còn có ý nghĩa quan trọng trong việc phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả lãnh đạo của tổ chức đảng.

Ở nhiều phường thuộc thành phố Hà nội, cấp ủy đã coi công tác kiểm tra là một nội dung quan trọng trong chương trình công tác hằng năm của Đảng ủy. Việc đưa nội dung KT,GS vào chương trình làm việc của cấp ủy đã góp phần tạo điều kiện thuận lợi để UBKT thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Sự chuyển biến trong nhận thức của cán bộ, đảng viên cũng góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra. Khi nhận thức được ý nghĩa của công tác kiểm tra, nhiều cán bộ, đảng viên đã chủ động hơn trong việc

chấp hành các quy định của Đảng, đồng thời tích cực phối hợp với UBKT trong quá trình KT,GS.

Bốn là, sự nỗ lực, chủ động của UBKT đảng ủy phường và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra.

Bên cạnh sự lãnh đạo của cấp trên và hệ thống quy định của Đảng, những kết quả đạt được trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường còn bắt nguồn từ sự nỗ lực, chủ động của chính các UBKT và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở cơ sở.

Trong những năm qua, nhiều UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội đã chủ động tham mưu cho cấp ủy xây dựng chương trình KT,GS phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Đồng thời, UBKT cũng tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra, chú trọng kiểm tra theo chuyên đề và kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra ở nhiều phường đã thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, chủ động học tập, nâng cao trình độ chuyên môn và nghiệp vụ. Nhờ đó, chất lượng các cuộc kiểm tra từng bước được nâng lên, góp phần phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm trong tổ chức đảng và đảng viên.

Sự chủ động của UBKT trong việc phối hợp với các cơ quan tham mưu của Đảng ủy phường cũng góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra. Thông qua sự phối hợp này, nhiều vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của các tổ chức đảng đã được phát hiện và xử lý kịp thời.

Năm là, điều kiện kinh tế - xã hội và trình độ quản lý ở thành phố Hà Nội tạo môi trường thuận lợi cho công tác kiểm tra.

Một nguyên nhân khách quan góp phần tạo nên những ưu điểm trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội là điều kiện kinh tế - xã hội và trình độ quản lý ở đô thị phát triển như Hà Nội. Là trung tâm chính trị, hành chính và kinh tế lớn của cả nước, Hà Nội có hệ thống quản lý hành chính tương đối hiện đại, trình độ cán bộ và đảng viên nhìn chung cao hơn so với nhiều địa phương khác. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các chủ trương, quy định của Đảng về công tác KT,GS.

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và quản lý đảng viên ở nhiều phường đã góp phần hỗ trợ tích cực cho công tác kiểm tra của Đảng. Thông qua các hệ thống quản lý dữ liệu, UBKT có thể tiếp cận thông tin nhanh chóng, qua đó nâng cao hiệu quả trong việc phát hiện và xử lý các vấn đề phát sinh. Ngoài ra, môi trường đô thị với hệ thống tổ chức CT-XH tương đối phát triển cũng tạo điều kiện thuận lợi để UBKT phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KT,GS.

Sáu là, sự tham gia ngày càng tích cực của MTTQ, các tổ chức CT-XH, Nhân dân và phương tiện thông tin đại chúng đã góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, cùng với việc phát huy vai trò của các chủ thể trong HTCT, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội ngày càng nhận được sự hỗ trợ, phối hợp và giám sát từ MTTQ, các tổ chức CT-XH, quần chúng nhân dân và các cơ quan truyền thông. Thông qua hoạt động giám sát, phản biện xã hội, tiếp xúc cử tri, hội nghị đối thoại và tiếp nhận ý kiến phản ánh của nhân dân, nhiều thông tin liên quan đến dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên đã được phát hiện và cung cấp kịp thời cho cấp ủy, UBKT xem xét, xử lý. Đây là nguồn thông tin quan trọng giúp UBKT đảng ủy phường mở rộng kênh nắm tình hình, tăng khả năng phát hiện dấu hiệu vi phạm ngay từ cơ sở. Đồng thời, việc công khai kết quả xử lý vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống truyền thông cơ sở đã góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch, tăng cường sức răn đe và hiệu quả giáo dục của công tác kiểm tra, kỷ luật đảng. Mặt khác, sự tham gia giám sát của nhân dân và các tổ chức CT-XH còn tạo ra áp lực tích cực buộc tổ chức đảng và đảng viên phải nâng cao ý thức tu dưỡng, chấp hành nghiêm kỷ luật của Đảng, qua đó hỗ trợ thiết thực cho việc phòng ngừa vi phạm và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra ở cơ sở. Có thể khẳng định, việc phát huy sức mạnh giám sát xã hội và vai trò của nhân dân đã trở thành một trong những nhân tố quan trọng góp phần nâng cao chất

lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian qua.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, ở một số nơi, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác kiểm tra chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc.

Một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến những hạn chế trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trên địa bàn Hà Nội là nhận thức của một số cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác kiểm tra chưa thật sự toàn diện và thống nhất. Mặc dù công tác kiểm tra ngày càng được Trung ương Đảng và Thành ủy Hà Nội quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, song ở một số phường vẫn còn biểu hiện xem công tác kiểm tra chủ yếu thuộc trách nhiệm riêng của UBKT, chưa xác định đây là chức năng lãnh đạo quan trọng của cấp ủy trong công tác xây dựng Đảng.

Trong thực tiễn, tại một số đảng ủy phường, việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra chưa thật sự quyết liệt; nội dung kiểm tra còn dàn trải, thiếu trọng tâm, trọng điểm, chưa bám sát những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm ở đô thị như quản lý đất đai, trật tự xây dựng, quản lý tài chính, giải quyết thủ tục hành chính hoặc trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Một số cuộc kiểm tra còn mang tính hình thức, nặng về kiểm tra hồ sơ, giấy tờ, chưa chú trọng kiểm tra thực tế, vì vậy hiệu quả phát hiện, phòng ngừa vi phạm chưa cao.

Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ trách nhiệm trong việc chấp hành, phối hợp và cung cấp thông tin phục vụ công tác kiểm tra; còn tâm lý e ngại, né tránh hoặc chưa chủ động tự giác tự kiểm tra, tự sửa chữa khuyết điểm. Điều này ảnh hưởng nhất định đến chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, nhất là trong việc đánh giá đúng tình hình tổ chức đảng và đảng viên ở cơ sở.

Hai là, năng lực và kinh nghiệm của một số ủy viên UBKT và cán bộ, công chức cơ quan UBKT đảng ủy phường còn hạn chế.

Một nguyên nhân đáng chú ý khác là năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn của một số ủy viên UBKT và cán bộ, công chức cơ quan UBKT đảng ủy phường còn hạn chế. Trong nhiều trường hợp, cán bộ kiểm tra phường thường kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên chưa có điều kiện tập trung toàn bộ thời gian và nguồn lực cho nhiệm vụ kiểm tra.

Thực tế cho thấy, công tác kiểm tra của Đảng đòi hỏi cán bộ kiểm tra không chỉ nắm vững các quy định của Đảng mà còn phải có kỹ năng phân tích, đánh giá tình hình và xử lý các vấn đề phát sinh trong quá trình kiểm tra. Tuy nhiên, ở một số phường, cán bộ kiểm tra chưa được đào tạo bài bản về nghiệp vụ kiểm tra, dẫn đến việc vận dụng các quy định của Đảng vào thực tiễn đôi khi còn lúng túng.

Ngoài ra, kinh nghiệm thực tiễn của đội ngũ cán bộ kiểm tra ở một số nơi còn hạn chế, đặc biệt trong việc phát hiện dấu hiệu vi phạm và xử lý các tình huống phức tạp phát sinh trong quá trình kiểm tra. Điều này ảnh hưởng nhất định đến chất lượng và hiệu quả của các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường thực hiện.

Ba là, sự phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan, bộ phận liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra ở một số nơi chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, UBKT đảng ủy phường trên địa bàn Hà Nội cần có sự phối hợp thường xuyên với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy, các bộ phận chuyên môn của chính quyền phường và các tổ chức CT-XH ở cơ sở. Tuy nhiên, trên thực tế, ở một số phường, mối quan hệ phối hợp này chưa thật sự đồng bộ, hiệu quả, ảnh hưởng nhất định đến chất lượng công tác kiểm tra.

Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa UBKT với các bộ phận liên quan trong một số trường hợp còn chậm, thiếu tính thường xuyên, nhất là đối với những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh vi phạm như quản lý đất đai, trật tự xây dựng, quản lý tài chính hoặc thực hiện cải cách hành chính ở cơ sở. Do chưa có cơ chế phối hợp thật sự chặt chẽ nên việc nắm bắt tình hình tổ chức

đảng và đảng viên có lúc chưa kịp thời, chưa phát hiện sớm những biểu hiện vi phạm để chủ động kiểm tra, phòng ngừa.

Bên cạnh đó, trong quá trình tổ chức một số cuộc kiểm tra, việc phân công trách nhiệm giữa các lực lượng phối hợp đôi khi còn chưa rõ ràng; chất lượng tham mưu, cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ kiểm tra ở một số đơn vị còn hạn chế. Mối liên hệ phối hợp giữa UBKT với chính quyền phường, MTTQ và các tổ chức CT-XH trong việc tiếp nhận phản ánh, giám sát cán bộ, đảng viên ở cơ sở có lúc chưa thường xuyên, dẫn đến nguồn thông tin phục vụ công tác kiểm tra chưa thật sự toàn diện và sâu sát thực tiễn.

Bốn là, điều kiện tổ chức và nguồn lực phục vụ công tác kiểm tra ở phường còn nhiều hạn chế.

Một nguyên nhân khách quan ảnh hưởng đến chất lượng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là điều kiện tổ chức và nguồn lực phục vụ cho hoạt động kiểm tra ở cấp cơ sở còn hạn chế. So với các cấp cao hơn, UBKT đảng ủy phường thường có số lượng cán bộ ít, trong khi khối lượng công việc lại khá lớn. Ngoài nhiệm vụ KT,GS, UBKT còn phải tham gia nhiều hoạt động khác của cấp ủy, nên thời gian dành cho công tác kiểm tra đôi khi bị hạn chế.

Bên cạnh đó, điều kiện cơ sở vật chất và phương tiện phục vụ công tác kiểm tra ở một số phường còn chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ kiểm tra và xử lý thông tin phục vụ công tác kiểm tra ở cấp cơ sở vẫn còn nhiều hạn chế.

Những yếu tố này phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của UBKT đảng ủy phường, đặc biệt trong việc triển khai các cuộc kiểm tra có tính chất phức tạp hoặc liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau.

Năm là, tính chất phức tạp của các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển đô thị ở Hà Nội đặt ra nhiều thách thức đối với công tác kiểm tra.

Một nguyên nhân khách quan khác dẫn đến những hạn chế trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là tính chất phức tạp của các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển đô thị ở Hà Nội. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng, nhiều vấn đề mới đã nảy sinh trong quản lý đô thị, quản lý đất đai, trật tự

xây dựng và quản lý tài chính ở cơ sở. Những lĩnh vực này thường có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan và nhiều quy định pháp luật khác nhau. Điều này đặt ra những yêu cầu cao đối với công tác kiểm tra của Đảng.

Đối với UBKT đảng ủy phường, việc kiểm tra các lĩnh vực này đòi hỏi cán bộ kiểm tra phải có kiến thức chuyên môn tương đối sâu và khả năng phối hợp với các cơ quan chức năng. Tuy nhiên, trong điều kiện nguồn lực còn hạn chế, việc thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra trong những lĩnh vực phức tạp đôi khi gặp nhiều khó khăn. Ngoài ra, sự biến động về nhân sự ở phường, cùng với khối lượng công việc ngày càng tăng trong bối cảnh quản lý đô thị hiện đại, cũng tạo ra những áp lực nhất định đối với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, tuân thủ nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy, BTVĐU phường, đồng thời nêu cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của UBKT là nhân tố quyết định hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội cho thấy, nơi nào cấp ủy, BTVĐU phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, thường xuyên thì ở đó công tác kiểm tra được triển khai đồng bộ, nền nếp và đạt hiệu quả rõ nét. Sự lãnh đạo của cấp ủy không chỉ bảo đảm định hướng chính trị đúng đắn cho hoạt động kiểm tra mà còn tạo điều kiện thuận lợi để UBKT chủ động thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT đảng ủy phường phải luôn bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, kịp thời tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương và những vấn đề nổi lên ở cơ sở. Đồng thời, UBKT cần phát huy tính chủ động, độc lập tương đối trong thực hiện nhiệm vụ; nêu cao tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh, khách quan, công tâm trong xem xét, đánh giá và xử lý các vụ việc kiểm tra. Đây là yếu tố có ý nghĩa quyết định đến chất lượng, hiệu lực và hiệu quả của công tác kiểm tra ở cơ sở.

Kinh nghiệm thực tiễn cũng cho thấy, khi UBKT thực hiện đầy đủ quyền hạn theo quy định, chủ động nắm tình hình, kịp thời phát hiện dấu hiệu vi phạm và tham mưu xử lý nghiêm túc, đúng nguyên tắc thì vai trò của công tác kiểm tra được khẳng định rõ nét, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng ở phường. Vì vậy, việc kết hợp chặt chẽ giữa sự lãnh đạo của cấp ủy với việc phát huy vai trò, trách nhiệm và quyền hạn của UBKT là một kinh nghiệm quan trọng nhằm nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong giai đoạn hiện nay.

Hai là, bám sát tình hình thực tế của đảng bộ phường và yêu cầu của Trung ương, Thành ủy để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra phù hợp.

Một kinh nghiệm quan trọng khác rút ra từ thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội là việc xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra phải được thực hiện một cách chủ động, khoa học và phù hợp với đặc điểm của từng địa phương. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh chóng và sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế - xã hội ở Hà Nội, nhiều vấn đề mới đã nảy sinh trong quản lý đô thị, quản lý đất đai, trật tự xây dựng và quản lý tài chính ở cơ sở. Do đó, nếu chương trình kiểm tra không bám sát những vấn đề trọng tâm của địa phương thì hiệu quả của công tác kiểm tra sẽ bị hạn chế.

Thực tiễn ở nhiều phường cho thấy, khi UBKT chủ động tham mưu cho cấp ủy lựa chọn đúng nội dung kiểm tra trọng tâm thì các cuộc kiểm tra sẽ mang lại hiệu quả thiết thực hơn. Chẳng hạn, ở một số phường, UBKT đã tham mưu cho cấp ủy tổ chức các cuộc kiểm tra chuyên đề về quản lý trật tự xây dựng và quản lý đất đai - những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm trong quá trình phát triển đô thị. Việc lựa chọn đúng nội dung kiểm tra không chỉ giúp phát hiện kịp thời các sai phạm mà còn góp phần phòng ngừa vi phạm, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền và tổ chức đảng ở cơ sở.

Ba là, coi trọng việc nâng cao năng lực, trình độ và bản lĩnh của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trên địa bàn Hà Nội cho thấy, chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ KT,GS và thi hành kỷ luật đảng. Vì vậy, việc thường xuyên quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, tinh thần trách nhiệm cao và năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ là một kinh nghiệm quan trọng trong nâng cao chất lượng công tác kiểm tra ở cơ sở.

Cán bộ làm công tác kiểm tra ở phường không chỉ cần nắm vững nguyên tắc, quy định của Đảng mà còn phải có khả năng vận dụng linh hoạt vào thực tiễn địa phương, nhất là trong xử lý những vụ việc phức tạp, nhạy cảm liên quan đến cán bộ, đảng viên và các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm như quản lý đất đai, trật tự xây dựng, quản lý tài chính hoặc thực thi công vụ. Do đó, nhiều đảng ủy phường đã chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức mới, nâng cao kỹ năng nắm tình hình, thẩm tra, xác minh và xử lý thông tin cho đội ngũ cán bộ kiểm tra.

Bên cạnh việc nâng cao trình độ chuyên môn, thực tiễn cũng đặt ra yêu cầu phải đổi mới phong cách công tác của cán bộ kiểm tra theo hướng sâu sát cơ sở, khách quan, công tâm, khoa học và dân chủ. Cán bộ kiểm tra cần tăng cường đối thoại, nắm chắc tình hình từ cơ sở, làm việc đúng nguyên tắc nhưng linh hoạt, thận trọng, bảo đảm tính thuyết phục trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Kinh nghiệm cho thấy, ở những nơi đội ngũ cán bộ kiểm tra có tinh thần trách nhiệm, bản lĩnh nghề nghiệp và phong cách làm việc gần dân, sát cơ sở thì công tác kiểm tra thường đạt hiệu quả cao, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng và củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với tổ chức đảng ở địa phương.

Bốn là, tăng cường sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan tham mưu của cấp ủy và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, UBKT đảng ủy phường không thể hoạt động một cách độc lập mà cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy cũng như với các cơ quan chức năng ở địa phương.

Thực tiễn ở nhiều phường cho thấy rằng, khi UBKT phối hợp tốt với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng ủy thì việc thu thập thông tin và đánh giá tình hình của tổ chức đảng và đảng viên sẽ thuận lợi hơn. Sự phối hợp này cũng giúp nâng cao hiệu quả của các cuộc kiểm tra liên quan đến nhiều lĩnh vực khác nhau.

Ngoài ra, việc phối hợp với các cơ quan của chính quyền và các tổ chức CT-XH ở địa phương cũng giúp UBKT có thêm nguồn thông tin để phục vụ cho công tác kiểm tra. Thông qua sự phối hợp này, nhiều vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của tổ chức đảng đã được phát hiện và xử lý kịp thời. Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy rằng, nếu UBKT biết phát huy tốt vai trò phối hợp với các cơ quan liên quan thì hiệu quả của công tác kiểm tra sẽ được nâng lên đáng kể.

Tiểu kết chương 3

Chương 3 của luận án đã đánh giá thực trạng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội. Thời gian qua, trong bối cảnh thành phố Hà Nội đẩy mạnh quá trình phát triển đô thị và hoàn thiện mô hình quản lý ở cơ sở, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức, nội dung và phương thức tổ chức thực hiện. Thông qua các cuộc kiểm tra, nhiều hạn chế, thiếu sót trong hoạt động của tổ chức đảng và đảng viên đã được phát hiện kịp thời; đồng thời UBKT đã kiến nghị các biện pháp khắc phục phù hợp, góp phần nâng cao hiệu lực lãnh đạo của cấp ủy và hiệu quả quản lý ở địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội vẫn còn một số hạn chế nhất định. Ở một số nơi, việc xây dựng chương trình kiểm tra chưa thật sự bám sát yêu cầu thực tiễn; nội dung kiểm tra còn dàn trải, chưa tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm. Một số cuộc kiểm tra chưa đi sâu phân tích nguyên nhân của hạn chế, vi phạm; công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện kết luận kiểm tra có nơi chưa thật sự thường xuyên. Từ thực tiễn đó có thể rút ra một số kinh nghiệm quan trọng đối với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.

Trong bối cảnh yêu cầu xây dựng, chỉnh đốn Đảng ngày càng cao, việc tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, đồng thời khắc phục những hạn chế còn tồn tại sẽ là cơ sở quan trọng để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng ở cấp cơ sở, góp phần xây dựng Đảng bộ thành phố Hà Nội ngày càng trong sạch, vững mạnh.

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Dự báo những yếu tố tác động đến công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới

4.1.1.1. Những yếu tố thuận lợi

Một là, trong những năm tới, công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng sẽ đạt được thành tựu to lớn hơn, trong đó, có sự đóng góp quan trọng của thành phố Hà Nội và các phường của Thành phố tiếp tục cổ vũ UBKT đảng ủy phường vươn lên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ những năm tới.

Từ năm 1986, đất nước bước vào thời kỳ đổi mới toàn diện sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, qua 40 năm thực hiện đường lối đổi mới với sự quyết tâm chính trị cao và hành động quyết liệt, sáng tạo của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đã đạt được thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Trong đó, thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện của việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng được Đảng khẳng định tại Đại hội XIV của Đảng:

Năm năm qua, năm bất thuận lợi, thời cơ; vượt qua khó khăn, thách thức, nhất là tác động nặng nề của cuộc khủng hoảng, suy thoái kinh tế toàn cầu do đại dịch covid-19 đến thế giới và nước ta vào năm cuối nhiệm kỳ Đại hội XII, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đã đoàn kết, chung sức đồng lòng nỗ lực phấn đấu đạt được nhiều thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện, tạo nhiều dấu ấn nổi bật [40, tr.59].

Thành tựu rất quan trọng, khá toàn diện của việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng được thể hiện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế,

văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... và xây dựng Đảng. Thành tựu ấy có đóng góp to lớn của thành phố Hà Nội nói chung, các phường của Thành phố nói riêng, được Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 khẳng định: “Với tinh thần đoàn kết, bản lĩnh, trí tuệ, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thủ đô đã vượt qua thử thách, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XVII, đạt kết quả quan trọng, toàn diện, hoàn thành và vượt 16/20 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XVII” [27, tr.26].

Những thành tựu của công cuộc đổi mới sẽ tiếp tục tạo thế và lực mới, góp phần cổ vũ các đảng bộ, UBKT đảng ủy phường nâng cao chất lượng thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

Hai là, với quyết tâm chính trị cao trong công tác xây dựng Đảng, kết quả công tác này của toàn Đảng và của Thủ đô Hà Nội trong những năm tới sẽ động viên, khích lệ mạnh mẽ các UBKT đảng ủy phường vươn lên thực hiện tốt nhiệm vụ trong những năm tới.

Kết quả công tác xây dựng Đảng của toàn Đảng trong những năm qua có sự đóng góp của UBKT Thành ủy Hà Nội và các UBKT phường ở Thành phố. Kết quả và sự đóng góp ấy ngày càng lớn hơn, qua đó động viên, khích lệ mạnh mẽ các UBKT đảng ủy phường vươn lên thực hiện tốt nhiệm vụ trong những năm tới.

Văn kiện Đại hội XIV của Đảng khẳng định:

Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng được tăng cường, thường xuyên, nghiêm minh, đạt nhiều kết quả nổi bật. Gắn kết chặt chẽ công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng với tự phê bình, phê bình và với tuân thủ pháp luật. Việc xử lý nghiêm minh một số tổ chức, cá nhân, đảng viên suy thoái, vi phạm kỷ luật, kể cả cán bộ cấp cao, đã có tác dụng giáo dục, cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe và ngăn chặn tiêu cực [40, tr.58].

Kết quả nêu trên của công tác KT,GS của Đảng có sự đóng góp quan trọng của UBKT Thành ủy Hà Nội và các UBKT phường ở Thành phố. Sự

đóng góp đó được Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 khẳng định.

Trong những năm tới, kết quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng của toàn Đảng và của Thành phố Hà Nội sẽ to lớn hơn, toàn diện, cơ bản hơn sẽ cổ vũ, động viên, khích lệ mạnh mẽ hơn các UBKT đảng ủy phường hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ trong thời gian tới.

Ba là, nhiệm vụ, giải pháp về công tác kiểm tra của Đại hội XIV của Đảng, Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Trung ương 2, khóa XIV về công tác KT,GS là cơ sở rất quan trọng để UBKT đảng ủy phường xác định nhiệm vụ, giải pháp tăng cường công tác kiểm tra thời gian tới.

Đại hội XIV của Đảng đã thành công rực rỡ, Đại hội đã kiểm điểm, đánh giá nghiêm túc, khách quan, đúng đắn sự lãnh đạo của Đảng trong nhiệm kỳ qua, trong đó, có công tác xây dựng Đảng, công tác KT,GS, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, nguyên nhân, tổng kết được những bài học kinh nghiệm có giá trị cao; xác định nhiệm vụ, giải pháp tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Trong đó, nhiệm vụ, giải pháp trong Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030 được Đại hội XIV của Đảng nhấn mạnh, cụ thể hóa nhiều điểm quan trọng và chỉ rõ: “Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với các phương thức kiểm soát quyền lực khác; kiểm tra, giám sát là phương thức lãnh đạo chủ yếu, rất quan trọng để giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng” [40, tr.139].

Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra, giám sát:

Cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp, nhất là người đứng đầu cần tiếp tục nâng cao nhận thức và trách nhiệm, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; chỉ đạo ủy ban kiểm tra cấp mình và cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đảm bảo khoa học, tránh chồng chéo, trùng lặp [27, tr.63].

Nhiệm vụ, giải pháp về công tác KT,GS do Đại hội XIV của Đảng và Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 xác định là cơ sở, căn cứ rất quan trọng để đảng ủy phường xác định nhiệm vụ, giải pháp tăng cường lãnh đạo UBKT đảng ủy phường thực hiện đạt hiệu quả công tác kiểm tra; UBKT đảng ủy phường xác định nhiệm vụ, giải pháp và tổ chức thực hiện nhằm nâng cao chất lượng và tăng cường công tác kiểm tra của mình trong những năm tới.

Đặc biệt, gần đây Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV mới ban hành Nghị quyết Trung ương 2 “về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng” (Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 về vấn đề này), đã xác định đúng nguyên nhân; quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác KT,GS và kỷ luật đảng trong những năm tới. Đây là cơ sở rất quan trọng, thuận lợi lớn để các cấp ủy, UBKT các cấp nói chung, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội nói riêng xác định đúng đắn nhiệm vụ, giải pháp khả thi tăng cường công tác kiểm tra trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, Trung tâm Nghiên cứu và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ KT,GS của Đảng đã được thành lập tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và đã đi vào hoạt động, góp phần tạo thuận lợi cho việc tăng cường công tác kiểm tra của các cấp ủy nói chung, UBKT các cấp nói riêng, trong đó có UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội.

Bốn là, trong những năm tới, khoa học và công nghệ sẽ phát triển mạnh mẽ hơn, nhất là trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số, sẽ được thực hiện trong công tác đảng, công tác KT,GS, tạo thuận lợi lớn cho việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội đạt hiệu quả.

Hiện tại và những thập niên tới, khoa học và công nghệ sẽ tiếp tục phát triển rất mạnh mẽ, đạt thành tựu to lớn hơn, nhất là trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số, sẽ được áp dụng rộng rãi, đạt hiệu quả trong hoạt động của các tổ chức, lực lượng trong xã hội và trong các lĩnh vực đời sống xã hội ở nước ta nói chung, ở thành phố Hà Nội nói riêng. Trong đó, có công tác xây dựng

Đảng, công tác KT,GS của các cấp ủy, UBKT Thành ủy Hà Nội, UBKT cấp ủy trực thuộc và UBKT đảng ủy phường.

Đặc biệt, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 “về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; Ban Bí thư đã ban hành Quyết định số 204-QĐ/TW, ngày 29/11/2024 “về phê duyệt Đề án Chuyển đổi số trong các cơ quan đảng” và Quy định số 379-QĐ/TW, ngày 22/10/2024 quy định về thực hiện giao dịch điện tử trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức đảng... Nghị quyết số 57-NQ/TW và quyết định, quy định này đang được triển khai thực hiện rất mạnh mẽ trong các cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp, trong đó có UBKT đảng ủy phường. Điều này tạo thuận lợi cơ bản để UBKT đảng ủy phường tăng cường công tác kiểm tra trong thời gian tới đạt hiệu quả.

4.1.1.2. Những yếu tố khó khăn

Một là, trình độ, năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm của ủy viên UBKT đảng ủy phường còn hạn chế, bất cập so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của UBKT đảng ủy cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là Quy định số 21-QĐ/TW “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng” có nhiều điểm rất mới.

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã), các đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là đảng ủy cấp trên cơ sở. Chức năng, nhiệm vụ lớn hơn, nặng nề hơn, trách nhiệm cũng lớn hơn. UBKT đảng ủy phường có nhiều biến đổi so với UBKT đảng ủy phường trước đây. Đặc biệt, UBKT đảng ủy phường phải thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy cấp trên cơ sở. Khi thực hiện mô hình chính quyền mới, nhiều phường ở Hà Nội được sáp nhập thành phường mới. Theo quy định của Đảng, đảng ủy, BTVĐU do Ban Thường vụ Thành ủy chỉ định, BTVĐU phường mới bàn bạc, thảo luận và quyết định cán bộ lãnh đạo, quản lý của các tổ chức trong HTCT phường mới và các ủy viên UBKT đảng ủy phường mới.

Mặc dù có sự cân nhắc, lựa chọn kỹ để có các ủy viên UBKT đảng ủy phường, trong đó, coi trọng chủ nhiệm UBKT để tạo nên UBKT đảng ủy phường có khả năng hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của từng ủy viên

UBKT và UBKT đảng ủy phường; song, về thực chất các ủy viên UBKT đảng ủy phường mới phần lớn được chọn từ các UBKT đảng ủy phường cũ. Những cán bộ này chưa kinh qua công tác kiểm tra của UBKT cấp trên cơ sở, chủ yếu đảm nhiệm chức trách, nhiệm vụ ủy viên UBKT đảng ủy phường cũ. Nhiều chủ nhiệm UBKT chưa có kinh nghiệm về công tác KT,GS của Đảng. Bởi vậy, trình độ, năng lực, kỹ năng và kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy viên UBKT đảng ủy phường mới, còn nhiều hạn chế, bất cập so với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ mới. Đặc biệt, Quy định số 21-QĐ/TW “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng” có nhiều điểm rất mới, nhất là về nguyên tắc tổ chức, chế độ làm việc và quyền hạn... Để thực hiện tốt những quy định này, ủy viên UBKT đảng ủy phường phải qua thời gian và các lớp bồi dưỡng và phải được thực hành trong quá trình thực hiện chức trách, nhiệm vụ của mình. Điều này là khó khăn đáng kể đối với việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, trình độ, năng lực hoạt động trong điều kiện khoa học, công nghệ phát triển rất mạnh mẽ, nhất là chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo của nhiều ủy viên UBKT đảng ủy phường còn rất hạn chế và gặp nhiều khó khăn trong việc bổ túc, nâng cao trình độ, năng lực về vấn đề này.

Tình hình nêu trên là những khó khăn đối với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường và việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong những năm tới.

Hai là, chủ trương của Đảng về “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” đang được triển khai; Luật Thủ đô (sửa đổi) mới được Quốc hội khóa XVI thông qua, trong đó có phân cấp cho Hà Nội được chủ động nhiều vấn đề, bên cạnh những tác động tích cực, có thể phát sinh những tiêu cực.

Chủ trương mới của Đảng “địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm” đang được triển khai thực hiện mạnh mẽ trong cả nước nói chung, ở Hà Nội nói riêng, trong đó các phường sẽ có nhiều nhân tố mới, năng động, sáng tạo, đạt hiệu quả, tạo nên sự phát triển mạnh mẽ về nhiều mặt của Hà Nội, nhất là của các phường. Song, chủ trương mới ấy cũng dễ làm xuất hiện những

sai phạm, những quyết định chủ quan, duy ý chí, “bệnh thành tích”... Việc KT,GS, ngăn chặn, loại trừ căn bản và xử lý sai phạm trên địa bàn phường của Hà Nội là những áp lực lớn đối với UBKT đảng ủy phường.

Bên cạnh đó, Luật Thủ đô (sửa đổi) mới được Quốc hội khóa XVI thông qua, trong đó, có phân cấp cho Hà Nội được chủ động ban hành, áp dụng nhiều cơ chế đặc thù, đặt ra yêu cầu rất lớn đối với các cấp ủy, tổ chức đảng và các tổ chức trong HTCT của Hà Nội, trong đó có các phường cần đặc biệt coi trọng phát hiện, ủng hộ những đổi mới, sáng tạo của tập thể, cá nhân vì lợi ích chung. Tuy nhiên, cũng có thể phát sinh những tiêu cực. Điều này đặt ra yêu cầu rất cao đối với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong thời gian tới, là khó khăn đáng kể đối với việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới.

Ba là, sự suy thoái, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên tác động đến một số cán bộ UBKT đảng ủy phường; những tồn đọng về xử lý tiêu cực, suy thoái ở một số đảng bộ phường trước khi sáp nhập là áp lực đáng kể đối với UBKT đảng ủy phường mới trong tăng cường công tác kiểm tra thời gian tới.

Cuộc đấu tranh phòng, chống suy thoái, tiêu cực do Đảng đề ra chủ trương, giải pháp thực hiện, được các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân đồng tình và tích cực tham gia, đạt kết quả quan trọng. Kết quả ấy được cán bộ, đảng viên và nhân dân thừa nhận và khích lệ, nhất là đã phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời một bộ phận cán bộ, đảng viên suy thoái nghiêm trọng, trong đó, có một số cán bộ cấp cao. Tuy nhiên, suy thoái, tiêu cực sẽ tiếp tục diễn biến rất phức tạp ở nhiều nơi, nhiều cán bộ, đảng viên bị xử lý, kể cả một số cán bộ cấp cao, tác động làm giảm nhất định sự hăng hái thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ của UBKT đảng ủy phường, ảnh hưởng nhất định đến việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới.

Bên cạnh đó, cuộc đấu tranh phòng, chống tiêu cực, suy thoái của các đảng bộ phường ở Hà Nội trước khi sáp nhập đã đạt kết quả quan trọng, song ở một số phường còn khá nhiều vấn đề chưa được giải quyết tốt, cần tiếp tục được giải quyết. Đây là áp lực đáng kể đối với UBKT đảng ủy phường, ảnh

hưởng đáng kể đến việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong những năm trước mắt.

Bốn là, đảng ủy phường mới ở Hà Nội phải lãnh đạo thực hiện tốt nhiều vấn đề mới, nặng nề, phức tạp hơn, song trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ phường còn nhiều hạn chế, bất cập, tiêu cực, suy thoái dễ phát sinh phức tạp, nghiêm trọng trên địa bàn, là thách thức lớn đối với UBKT đảng ủy phường.

Thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nhiều vấn đề mới, nặng nề, phức tạp hơn đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả. Địa bàn phường mới mở rộng, khối lượng công việc của đảng ủy phường và của các cơ quan, đơn vị phường tăng nhanh và rất lớn; yêu cầu rất cao về kết quả thực hiện; đối tượng và phạm vi lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy phường tăng nhanh trên nhiều lĩnh vực; ở những địa bàn phức tạp, nhạy cảm dễ phát sinh suy thoái, tiêu cực trong một số cán bộ, đảng viên thoái hóa, biến chất của đảng bộ phường... Song, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ phường, nhất là cán bộ chủ chốt, còn nhiều hạn chế, bất cập. Những cán bộ này được Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội chỉ định, đảm nhận nhiệm vụ mới, trình độ, năng lực còn có những mặt hạn chế, kinh nghiệm công tác trong đơn vị mới chưa nhiều và còn những bất cập. Vì vậy, ở nhiều nơi trên địa bàn phường dễ phát sinh những tiêu cực lớn, nghiêm trọng, UBKT đảng ủy phường phải kiểm tra, kết luận cung cấp căn cứ cho cấp ủy có thẩm quyền xử lý. Đây là thách thức lớn đối với UBKT đảng ủy phường trong tăng cường công tác kiểm tra.

Năm là, những hạn chế, bất cập trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan UBKT đảng ủy phường; của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường và trong công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường.

Cơ quan UBKT đảng ủy phường, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường và MTTQ, các tổ chức CT-XH phường là các cơ quan, tổ chức của đảng ủy, MTTQ, tổ chức CT-XH cấp trên cơ sở. Các tổ chức này mới được thành lập, thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới. UBKT

đảng ủy phường là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường về công tác KT,GS, kỷ luật đảng. Từng cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc khác có chức năng, nhiệm vụ KT,GS cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về hoạt động trong lĩnh vực mình làm tham mưu. MTTQ, các tổ chức CT-XH phường có chức năng, nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội theo quy định của Đảng.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thực hiện tốt các cuộc kiểm tra rất cần thiết phải có hoạt động của cơ quan UBKT đảng ủy phường, sự phối hợp của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc và sự tham gia của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường. Song, những hạn chế, bất cập của các cơ quan, tổ chức nêu trên trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới, trong đó có những hạn chế, bất cập về thực hiện chức năng, nhiệm vụ KT,GS, việc giám sát, phản biện xã hội sẽ hạn chế việc tham gia của các cơ quan, tổ chức này trong tham gia các cuộc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đây là khó khăn đáng kể của UBKT đảng ủy phường trong tăng cường công tác kiểm tra trong những năm tới.

4.1.2. Phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thời gian tới

Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về “phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2045” nhấn mạnh:

Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ; xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, liên thông, hiệu lực, hiệu quả, gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đi đôi với chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng và cơ chế, chính sách, quy định pháp luật của Nhà nước, nhất là ở cấp cơ sở... [18].

Văn kiện Đại hội XIV của Đảng chỉ rõ: “Đổi mới mạnh mẽ tư duy, phương pháp công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, gắn kiểm tra, giám sát với

các phương thức kiểm soát quyền lực khác...; không để “khoảng trống”, “vùng tối” mà công tác kiểm tra, giám sát của Đảng không vươn tới được” [40, tr.139].

Đồng thời, Văn kiện Đại hội khẳng định: “Tăng cường năng lực, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống cơ quan ủy ban kiểm tra của Đảng; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ kiểm tra của Đảng” [40, tr.140].

Nghị quyết Trung ương 2, khóa XIV, ngày 07/4/2026 “về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng”, xác định mục tiêu: Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác KT,GS gắn với kiểm soát quyền lực; ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, góp phần xây dựng, chỉnh đốn Đảng và HTCT trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền, sức chiến đấu, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, năng lực quản lý, quản trị quốc gia vì sự phát triển của đất nước.

Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030 chỉ rõ:

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tiếp tục thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tăng cường thực hiện nhiệm vụ trọng tâm kiểm tra đảng viên, kể cả cấp ủy viên cùng cấp, tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm; chú trọng công tác giám sát chuyên đề; kiểm tra, giám sát thường xuyên kịp thời ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm.

Quan tâm kiện toàn ủy ban kiểm tra các cấp đủ số lượng và đảm bảo chất lượng; xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa ủy ban kiểm tra các cấp với các cơ quan chức năng có liên quan, kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra Nhà nước, công tác giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan

nội chính, tư pháp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát [27, tr.53-54].

Từ những chỉ dẫn nêu trên của Đảng và của Thành ủy Hà Nội về công tác KT,GS, có thể xác định phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở Thành phố trong thời gian tới, gồm:

Một là, quán triệt sâu sắc các văn kiện của Đảng, Đảng bộ Thành phố về công tác kiểm tra, tạo chuyển biến về nhận thức của ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT, đảng ủy, BTVĐU phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới.

Tập trung quán triệt đầy đủ, sâu sắc nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng và trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030; coi trọng quán triệt sâu sắc Nghị quyết Trung ương 2 khóa XIV của Đảng “về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng” trong ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT đảng ủy phường; đảng ủy, BTVĐU phường. Qua đó, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của những cán bộ này về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Theo chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, chức năng, nhiệm vụ của đảng ủy, BTVĐU phường xác định rõ trách nhiệm của cá nhân và tổ chức đối với tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong thời gian tới.

Hai là, tập trung vào việc tạo chuyển biến về chất lượng UBKT, cơ quan UBKT, cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường.

Coi trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng UBKT, cơ quan UBKT đảng ủy phường đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới (nhiệm vụ của UBKT, cơ quan UBKT của đảng ủy cấp trên cơ sở). Đồng thời, thực hiện tốt các khâu công tác cán bộ, tạo nên đội ngũ ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT đảng ủy phường có chất lượng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Ba là, đặc biệt coi trọng thực hiện đạt hiệu quả nhiệm vụ trọng tâm của UBKT đảng ủy phường là kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc khi có dấu hiệu vi phạm.

Tập trung vào việc phát hiện sớm dấu hiệu vi phạm và tiến hành kịp thời việc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, thẩm tra, xác minh, kết luận ngay; kết hợp với công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường để phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm ngay từ khi mới manh nha.

Bốn là, có quy chế, quy định về phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường và thực hiện nghiêm quy chế, quy định đó.

Tăng cường phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra của UBKT với công tác thanh tra của chính quyền và công tác giám sát của MTTQ, tổ chức CT-XH phường.

Năm là, đảng ủy, BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường.

Đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy phường về xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể về tiến hành các cuộc kiểm tra; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm...

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra, đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị phường về tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thời gian tới

Tăng cường công tác kiểm tra của Đảng, các cấp ủy, tổ chức đảng nói chung, của UBKT các cấp nói riêng, trong đó có UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong thời gian tới - những năm đầu của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước - là công việc rất quan trọng và cần thiết. Từ vị trí, vai

trò của Thủ đô Hà Nội và đặc điểm đặc thù của các phường, các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn phường diễn biến, phát triển nhanh, rất đa dạng, nhưng cũng rất phức tạp; hoạt động của tổ chức, nhất là tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên rất đa dạng, phong phú, song cũng không ít rủi ro, dễ phát sinh tiêu cực. Để các hoạt động trên địa bàn phường của Thủ đô diễn ra mạnh mẽ vì sự phát triển vững mạnh của phường, góp phần vào sự phát triển vững mạnh của Thủ đô, không thể không tăng cường công tác kiểm tra của đảng ủy phường, trong đó tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là nhiệm vụ trọng yếu. Để hiện thực hóa điều này, phải thực hiện tốt giải pháp nêu trên. Bởi vì, thực tế cho thấy, chủ thể và các lực lượng tham gia công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường chỉ có thể có hành động đúng và thực hiện công việc này hiệu quả, khi có nhận thức đúng và xác định đúng trách nhiệm của mình trong công việc. Để đạt điều này, cần:

Một là, tập trung nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBKT, cơ quan UBKT; đảng ủy, BTVĐU, văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy, các cấp ủy, tổ chức trong HTCT, cán bộ, đảng viên đảng bộ phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Trước hết, đảng ủy, BTVĐU phường nhận thức sâu sắc vai trò của UBKT đảng ủy phường, chức năng, nhiệm vụ mới của UBKT, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường (chức năng, nhiệm vụ của UBKT, cơ quan tham mưu của cấp ủy cấp trên trực tiếp của cơ sở); sự cần thiết và vai trò của việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Từ đó, đảng ủy, BTVĐU phường xác định trách nhiệm coi trọng và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, thực hiện các cuộc kiểm tra. Văn phòng và ban xây dựng Đảng đảng ủy phường cần tham mưu đạt hiệu quả cho đảng ủy phường về công việc này. Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT đảng ủy phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT. Đây là nhiệm vụ rất quan trọng của UBKT và của cơ quan UBKT đảng ủy phường là chức trách, nhiệm vụ của những cán bộ này phải thực hiện tốt.

Tiếp đến, cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường là đối tượng kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, cần nhận thức sâu sắc và xác định rõ trách nhiệm của mình đối với việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Từ đó, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ, đảng viên tự giác chịu sự kiểm tra của UBKT, chấp hành nghiêm và thực hiện tốt các quy định của Đảng về công tác kiểm tra khi UBKT đảng ủy phường tiến hành kiểm tra mình và tổ chức đảng của mình.

Chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân phường có nhận thức đúng đắn về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT sẽ tham gia và phối hợp với UBKT đảng ủy phường trong thực hiện các cuộc kiểm tra.

Hai là, coi trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBKT, cơ quan UBKT; đảng ủy, BTVĐU, văn phòng, ban xây dựng Đảng, các cấp ủy, tổ chức trong HTCT, cán bộ, đảng viên đảng bộ phường về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra của Đảng, Thành ủy, nhất là trong nhiệm kỳ hiện tại.

Đây là công việc rất quan trọng, thiết thực về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức xã hội về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới. Cần tập trung vào những nội dung chủ yếu, như: tiếp tục quán triệt các nghị quyết, nhiệm vụ, giải pháp về công tác kiểm tra trong các nghị quyết, quy định của Đảng, đặc biệt trong Văn kiện Đại hội XIV của Đảng.

Đồng thời, cần quán triệt sâu sắc kinh nghiệm, nhiệm vụ, giải pháp về công tác kiểm tra trong Văn kiện Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030, liên hệ với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đảng ủy, BTVĐU phường chủ động chuẩn bị và tổ chức tốt việc quán triệt Nghị quyết mới của Đảng về công tác KT,GS sẽ được ban hành thay cho Nghị quyết Trung ương 5 khóa X về “Tăng cường công tác kiểm

tra, giám sát của Đảng”; nhấn mạnh những nội dung về UBKT và công tác kiểm tra của UBKT các cấp. Cần nắm chắc nội dung chủ yếu, liên hệ sâu sắc với công tác kiểm tra của đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội và của UBKT đảng ủy phường, nhấn mạnh những nội dung phù hợp; đặc biệt coi trọng thảo luận, xây dựng và thông qua chương trình, kế hoạch hành động thực hiện nghị quyết.

Bên cạnh đó, cần coi trọng nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ mới của UBKT đảng ủy phường với tư cách là UBKT của cấp ủy cấp trên cơ sở; những vấn đề chủ yếu về công tác kiểm tra, vai trò của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong điều kiện hiện nay... Trên cơ sở đó, cán bộ kiểm tra, của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT phường nhận thức sâu sắc sự cần thiết tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Ba là, sử dụng phù hợp, hiệu quả các hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ kiểm tra, của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân phường ở Hà Nội về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Trước hết, tập trung vào nâng cao chất lượng các hội nghị quán triệt Nghị quyết Đại hội XIV, nhấn mạnh nội dung về KT,GS; hội nghị quán triệt nghị quyết của Đảng về công tác KT,GS; coi trọng việc lựa chọn báo cáo viên, trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc, xây dựng và thông qua chương trình hành động thực hiện nghị quyết; UBKT đảng ủy phường là nòng cốt trong các hội nghị này.

Đưa những vấn đề về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường vào nội dung sinh hoạt chi bộ, chi ủy, đảng ủy, BTVĐU phường, các hội nghị chi bộ, đảng bộ phường. Đối với từng cuộc sinh hoạt chi bộ, hội nghị cấp ủy, cần chọn những nội dung để đưa vào nội dung từng cuộc sinh hoạt, hội nghị một cách phù hợp, hiệu quả. Tăng cường sử dụng các phương tiện truyền thông đại chúng hiện đại và công nghệ thông tin trong thực hiện công việc nêu trên. Coi trọng giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm giữa các đảng ủy phường ở

Hà Nội và các đảng ủy phường ở các thành phố trong cả nước về nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ kiểm tra, của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT và nhân dân phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường...

4.2.2. Xây dựng ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra và đội ngũ ủy viên ủy ban kiểm tra đảng ủy phường đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra thời gian tới

Ủy ban Kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là cơ quan chuyên trách về công tác KT,GS của đảng bộ, đảng ủy phường, đồng thời là cơ quan tham mưu cho đảng ủy, BTVĐU phường về công tác KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Cơ quan UBKT đảng ủy phường là cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy, BTVĐU phường và UBKT đảng ủy phường về công tác KT,GS; cùng với văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường là các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy phường được coi là “bộ óc thứ hai” của đảng ủy, BTVĐU phường trong mọi hoạt động, trong đó có công tác KT,GS. Các cơ quan này có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả của công tác KT,GS, thi hành kỷ luật trong Đảng của đảng bộ, đảng ủy phường và công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Vì vậy, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường cần đặc biệt coi trọng và thực hiện tốt việc xây dựng UBKT, cơ quan UBKT đảng ủy phường, đội ngũ cán bộ của hai cơ quan này đáp ứng yêu cầu thực hiện đạt hiệu quả công việc này.

Một là, kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy UBKT và cơ quan UBKT đảng ủy phường bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới.

Mô hình chính quyền địa phương hai cấp ở Hà Nội được hình thành và đi vào hoạt động từ tháng 7/2025. Đảng ủy, BTVĐU phường do Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội chỉ định, các ủy viên UBKT đảng ủy và cán bộ cơ quan UBKT đảng ủy phường do BTVĐU phường chỉ định, thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT và cơ quan UBKT đảng ủy phường. Chức năng, nhiệm

vụ của UBKT đảng ủy phường được Ban Chấp hành Trung ương Đảng quy định, thể hiện trong quy định chung về chức năng, nhiệm vụ của UBKT cấp ủy các cấp và cơ quan UBKT đảng ủy phường trong Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”. Chức năng, nhiệm vụ của cơ quan UBKT đảng ủy phường được thể hiện trong Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về “chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu”. Đây là chức năng, nhiệm vụ của UBKT và cơ quan UBKT của cấp ủy cấp trên cơ sở.

Thành ủy Hà Nội, đảng ủy, BTVĐU phường cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo và hỗ trợ UBKT đảng ủy phường cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ do Đảng quy định trong Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”, phù hợp với điều kiện cụ thể của phường ở Hà Nội. Đồng thời, tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện. Đồng thời, Thành ủy, đảng ủy, BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT và cơ quan UBKT đảng ủy phường quán triệt và triển khai thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan UBKT phường, được Đảng quy định trong Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Bí thư về “chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu”.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của UBKT và cơ quan UBKT đảng ủy phường, đảng ủy, BTVĐU lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những vấn đề còn tồn đọng từ khi sáp nhập UBKT đảng ủy các phường, hình thành UBKT đảng ủy phường mới và thành lập cơ quan UBKT đảng ủy phường; coi trọng việc kiện toàn, ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ các cơ quan này bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới.

Hai là, đẩy mạnh bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng, kinh nghiệm công tác kiểm tra, coi trọng trình độ chuyên đổi số trong công tác KT,GS cho đội ngũ ủy viên UBKT và cán bộ cơ quan UBKT đảng ủy phường để những cán bộ này thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Đây là giải pháp trước mắt để UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình trong điều kiện UBKT đảng ủy phường mới được thành lập, các ủy viên UBKT đảng ủy phường do BTVĐU phường chỉ định.

Các ủy viên UBKT đảng ủy phường là những cán bộ được lựa chọn kỹ và được BTVĐU phường chỉ định. Những cán bộ này tạo nên UBKT đảng ủy phường, có vai trò rất quan trọng và quyết định chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Để vai trò nêu trên của các ủy viên UBKT đảng ủy phường được thể hiện rõ và khẳng định, trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ mới của ủy viên UBKT của cấp ủy cấp trên cơ sở, những ủy viên UBKT phải được định kỳ bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng, kinh nghiệm công tác kiểm tra. Vì vậy, đảng ủy, BTVĐU phường, Thành ủy Hà Nội cần đẩy mạnh thực hiện đạt hiệu quả công việc này.

Cần đẩy mạnh bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cần thiết phục vụ công tác kiểm tra cho ủy viên UBKT đảng ủy phường; duy trì thành nề nếp việc định kỳ thực hiện công việc này; coi trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng công tác kiểm tra và bổ sung kinh nghiệm về công tác kiểm tra và năng lực chuyển đổi số trong công tác KT,GS cho ủy viên UBKT. Đảng ủy, BTVĐU phường cần xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ủy viên UBKT, tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch; chuẩn bị tốt nội dung, giảng viên; đổi mới hình thức, phương pháp bồi dưỡng, coi trọng trao đổi, thảo luận, giải đáp thắc mắc, xử lý tình huống về công tác kiểm tra; tăng cường nghiên cứu thực tiễn, giao lưu, trao đổi, học tập kinh nghiệm của UBKT đảng ủy các phường ở Hà Nội và trong cả nước...

Ba là, thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ để tạo nên đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường có chất lượng tốt thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của từng ủy viên, bảo đảm tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đạt hiệu quả.

Đây là giải pháp lâu dài để UBKT đảng ủy phường thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và tăng cường công tác kiểm tra đạt hiệu quả trong nhiều năm

tới. Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy, BTVĐU phường thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ đối với cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường.

Cần tập trung thực hiện tốt việc cụ thể hóa tiêu chuẩn ủy viên UBKT đảng ủy phường và cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường. Cần dựa chắc vào tiêu chuẩn cán bộ trong Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII của Đảng về “tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”; Văn kiện Đại hội XIV của Đảng; chức trách, nhiệm vụ của ủy viên UBKT đảng ủy phường; đặc điểm cụ thể của phường để cụ thể hóa tiêu chuẩn, xác định tiêu chuẩn chức danh ủy viên UBKT đảng ủy phường. Qua đó, tạo cơ sở và thuận lợi cho việc thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ đối với cán bộ kiểm tra của đảng bộ phường. Đảng ủy, BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ, như: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, quản lý, đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ kiểm tra và thực hiện tốt chính sách cán bộ đối với cán bộ kiểm tra. Đồng thời, đảng ủy, BTVĐU phường khuyến khích, động viên và tạo thuận lợi cho cán bộ kiểm tra thực hiện tốt việc tự học tập, tự rèn luyện nâng cao trình độ, năng lực công tác; phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức trong HTCT và nhân dân trong phường tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra của đảng bộ phường.

Bốn là, xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc; chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường, UBKT tiến hành xây dựng quy chế làm việc của mình và tổ chức thực hiện theo nguyên tắc, mọi hoạt động của UBKT đảng ủy phường đều phải được thực hiện và giải quyết theo quy chế làm việc đã được xây dựng và ban hành. Đồng thời, UBKT đảng ủy phường coi trọng và thực hiện tốt việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra của mình trong cả nhiệm kỳ, hằng năm, giữa nhiệm kỳ.

4.2.3. Xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra; coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm

4.2.3.1. Xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra

Đây là vấn đề rất quan trọng quyết định chất lượng, kết quả các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội thực hiện, nhất là việc xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra. Đây là công việc trước tiên, quan trọng hàng đầu khi tiến hành một cuộc kiểm tra; là căn cứ để xác định hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp đem lại hiệu quả; xây dựng kế hoạch thực hiện; chuẩn bị nhân lực có chất lượng để tiến hành kiểm tra, lực lượng tham gia, phối hợp và những cơ sở vật chất cần thiết phục vụ cuộc kiểm tra để đạt hiệu quả... Lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, bảo đảm cho nội dung kiểm tra được thực hiện đạt hiệu quả. Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra bảo đảm cho cuộc kiểm tra được tiến hành đúng đắn, theo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; được tiến hành một cách khoa học, phát huy vai trò, tác dụng tích cực đối với sự phát triển vững mạnh mọi mặt của các tổ chức, các lĩnh vực đời sống xã hội trên địa bàn phường. Để đạt được những điều nêu trên, cần:

Một là, UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội nắm chắc tình hình hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường để xác định nội dung từng cuộc kiểm tra.

UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội cần có các biện pháp đạt hiệu quả để nắm chắc tình hình hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường. Coi trọng nắm chắc tình hình hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hoạt động ở những địa bàn, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh sai phạm, suy thoái, như: tài chính, quản lý đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng phục vụ các công trình của Nhà nước và Thành phố Hà Nội, tuyển dụng cán bộ, công chức... Cần tập trung vào việc

nắm chắc tình hình hoạt động của những đảng viên là cán bộ diện BTVĐU phường quản lý; những thời điểm cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên dễ mắc sai phạm, tiêu cực để ban hành quyết định kiểm tra và xác định nội dung kiểm tra.

Hai là, có các biện pháp đem lại hiệu quả về nắm chắc tình hình hoạt động của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường để xác định nội dung từng cuộc kiểm tra.

Cần nâng cao chất lượng hoạt động của ủy viên UBKT đảng ủy phường và những cán bộ của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường được phân công phụ trách địa bàn; đặc biệt là ý kiến của ủy viên BTVĐU phường phụ trách địa bàn; nghiên cứu các báo cáo hằng tháng, quý, năm của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc; tham dự các cuộc giao ban của các cấp ủy, tổ chức đảng hằng tháng do BTVĐU phường tổ chức và các cuộc sinh hoạt của các tổ chức CT-XH phường; nắm chắc những vấn đề phức tạp xuất hiện ở các địa phương được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm; những đơn thư phản ánh, tố cáo cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên... Đặc biệt, coi trọng lắng nghe ý kiến của nhân dân địa phương về hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên. Qua đó, UBKT đảng ủy phường nghiên cứu, xem xét và ban hành quyết định kiểm tra và xác định nội dung kiểm tra.

Ba là, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp với từng cuộc kiểm tra; thực hiện nghiêm các nguyên tắc kiểm tra trong quá trình thực hiện các cuộc kiểm tra; tuân thủ một cách sáng tạo quy trình kiểm tra.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội dựa chắc vào nội dung từng cuộc kiểm tra đã được xác định để xác định hình thức kiểm tra phù hợp đem lại hiệu quả. Tăng cường kiểm tra thường xuyên và đột xuất ở những tổ chức đảng xuất hiện những vấn đề phức tạp được đông đảo cán bộ, đảng viên và nhân dân quan tâm, cần tiến hành kiểm tra đột xuất.

Trên cơ sở nội dung kiểm tra và hình thức kiểm tra đã được xác định, cần vận dụng và thực hiện đạt hiệu quả các phương pháp kiểm tra. Đối với

từng cuộc kiểm tra, UBKT cần thảo luận và thống nhất về sử dụng các phương pháp kiểm tra phù hợp. Coi trọng sử dụng phương pháp thẩm tra, xác minh; phối hợp chặt chẽ việc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với hoạt động thanh tra của các cơ quan chức năng phường.

Thực hiện nghiêm các nguyên tắc kiểm tra do Đảng xác định trong quá trình tiến hành từng cuộc kiểm tra. Trong đó, coi trọng thực hiện các nguyên tắc, như: tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy phường, Thành ủy Hà Nội, trực tiếp và thường xuyên của BTVĐU phường và sự chỉ đạo của UBKT Thành ủy Hà Nội; coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Đối với việc ban hành các quyết định kiểm tra, UBKT phải bàn bạc, thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số...

Đồng thời, UBKT đảng ủy phường tuân thủ quy trình kiểm tra khi tiến hành một cuộc kiểm tra, trong đó, tập trung vào khâu, triển khai kiểm tra; thẩm tra, xác minh; kết luận về cuộc kiểm tra; phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến; xử lý tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên sai phạm đến mức phải xử lý theo kỷ luật của Đảng và thẩm quyền của UBKT đảng ủy phường; đề nghị đảng ủy phường xử lý kỷ luật những trường hợp vượt quá thẩm quyền và đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý sai phạm theo kỷ luật hành chính, đồng bộ với kỷ luật đảng; coi trọng ổn định tổ chức đảng được kiểm tra để tiếp tục lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị.

4.2.3.2. *Coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm*

Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ quan trọng nhất của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội, bao gồm: kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm...; kiểm tra các tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm. UBKT đảng ủy phường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, có vai trò, tác dụng to lớn về phòng ngừa ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên. Trong điều kiện các phường ở Hà Nội mới được thành lập, đi vào hoạt động; đảng ủy phường là đảng ủy cấp trên cơ sở, địa bàn hoạt động lớn, số tổ chức đảng cấp dưới tăng lên đáng kể; sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của đảng

ủy phòng đối với các tổ chức đảng cấp dưới có những hạn chế nhất định. Trong điều kiện đó, một số cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới, cán bộ, đảng viên dễ phát sinh vi phạm. Việc phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm là rất cấp thiết, đòi hỏi phải tăng cường kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Để đạt được điều này, cần:

Một là, nhận thức sâu sắc về vai trò, tác dụng của việc UBKT đảng ủy phòng ở thành phố Hà Nội kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; loại bỏ những nhận thức không đúng về kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Cần nhận thức sâu sắc rằng, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ quan trọng nhất của UBKT đảng ủy phòng ở Hà Nội, để xem xét, kết luận về dấu hiệu vi phạm của đảng viên kể cả đảng ủy viên đảng ủy phòng và các tổ chức đảng của đảng bộ phòng; UBKT đảng ủy phòng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Công việc này có vai trò, tác dụng to lớn, chủ động, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng, không để sai lầm, khuyết điểm khi mới hình thành phát triển thành sai lầm, khuyết điểm ngày càng lớn, gây hậu quả; không để sai lầm, khuyết điểm nhỏ phát triển thành lớn gây hậu quả nghiêm trọng. Qua đó, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng để cán bộ, đảng viên, tổ chức đảng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đồng thời, cần loại bỏ nhận thức không đúng: đồng nhất dấu hiệu vi phạm với vi phạm và cho rằng khi cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng được kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, coi như cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng đó “có vấn đề” cần được giải quyết, xử lý. Điều này dẫn đến tâm lý nặng nề khi UBKT đảng ủy phòng tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và kết luận có hai khả năng xảy ra: nếu có vi phạm sẽ chuyển sang kiểm tra chấp hành và kết luận; nếu không có vi phạm, cán bộ, đảng viên và tổ chức đảng được kiểm tra tiếp tục hoạt động bình thường. Vì vậy, không nên đồng nhất kiểm tra khi có vi phạm với vi phạm.

Hai là, nâng cao chất lượng phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm của cán bộ, đảng viên và của tổ chức đảng cấp dưới.

Đây là công việc rất quan trọng góp phần quyết định chất lượng, kết quả của các cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm do UBKT đảng ủy phường tiến hành. UBKT đảng ủy phường cần đặc biệt coi trọng và thực hiện tốt công việc này. Cần nắm chắc tình hình hoạt động của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới của đảng bộ phường; việc tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên hằng năm khi đánh giá, xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức; đơn thư phản ánh, tố cáo, khiếu nại, kiến nghị của đảng viên và nhân dân địa phương; phản ánh của các phương tiện truyền thông đại chúng đã được kiểm chứng; những vấn đề nổi lên ở địa phương thuộc phạm vi lãnh đạo của tổ chức đảng, địa bàn hoạt động của cán bộ, đảng viên; đi sâu, sát cơ sở, lắng nghe ý kiến của nhân dân về cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên...

Ba là, cán bộ kiểm tra của UBKT đảng ủy phường vận dụng linh hoạt phương pháp kiểm tra và thực hiện quy trình kiểm tra trong tiến hành kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Trên cơ sở nội dung dấu hiệu vi phạm đã được phát hiện, xác định và các phương pháp kiểm tra thường được sử dụng, cán bộ kiểm tra cần nghiên cứu, vận dụng linh hoạt các phương pháp kiểm tra phù hợp từng cuộc kiểm tra đem lại hiệu quả. Trong đó, cần coi trọng nghiên cứu, xem xét việc tự phê bình, phê bình của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng; đơn thư tố cáo, phản ánh của cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng; những vấn đề nổi lên ở địa phương gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên, nhân dân và dư luận; ý kiến của nhân dân về cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng.

Coi trọng thực hiện tốt công tác tư tưởng để cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng được kiểm tra báo cáo giải trình đầy đủ, trung thực nội dung kiểm tra đã được UBKT đảng ủy phường xác định. Cấp ủy có cán bộ, đảng viên được kiểm tra đề cao trách nhiệm động viên, giúp đỡ, tạo thuận lợi để

cán bộ, đảng viên được kiểm tra thực hiện nghiêm túc việc báo cáo giải trình những vấn đề do UBKT đảng ủy phường yêu cầu.

Bốn là, kết hợp chặt chẽ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm với công tác giám sát, giải quyết tố cáo của UBKT đảng ủy phường, với công tác kiểm tra của đảng ủy phường.

Công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường có vai trò, tác dụng rất quan trọng là phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng ngay từ khi mới manh nha. Song, cũng có những hạn chế nhất định so với kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm cũng có một số hạn chế so với công tác giám sát. Kết hợp chặt chẽ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm với công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường, sẽ phát huy tốt ưu điểm, giảm thiểu những hạn chế của kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và của công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường. Qua đó, phát huy mạnh mẽ vai trò, tác dụng to lớn của hai công việc này là phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm của cán bộ, đảng viên, cấp ủy, tổ chức đảng ngay từ khi mới manh nha. Bên cạnh đó, việc UBKT đảng ủy phường giải quyết tố cáo cũng liên quan mật thiết với kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. Vì vậy, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm của UBKT đảng ủy phường đạt hiệu quả, cần kết hợp chặt chẽ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm với công tác giám sát và giải quyết tố cáo của UBKT đảng ủy phường.

4.2.4. Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra với công tác giám sát của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường; với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng, với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn ủy ban nhân dân phường và công tác giám sát của hội đồng nhân dân phường

Tại Đại hội XIV, Đảng chỉ rõ: “Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với thanh tra, kiểm toán nhà nước, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan bảo vệ pháp luật...” [40, tr.140]. Chỉ dẫn này có ý nghĩa lớn đối với việc tăng cường công tác của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong những năm tới.

Công tác kiểm tra của đảng bộ phường bao gồm: công tác kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường; công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; công tác kiểm tra của tổ chức đảng cấp dưới dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. Trong đó, công tác kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU, văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường, của UBKT đảng ủy phường có vai trò rất quan trọng. Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy và công tác kiểm tra văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường đều chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường và quan hệ mật thiết với nhau. Bởi vậy, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải coi trọng và thực hiện tốt việc kết hợp chặt chẽ, đạt hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường.

Bên cạnh đó, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường quan hệ mật thiết với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường và công tác giám sát của HĐND phường. Đảng ủy phường có chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan này thông qua việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đảng trong các cơ quan thanh tra của UBND phường, công tác giám sát của HĐND phường. Vì thế, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường cần kết hợp chặt chẽ công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường và công tác giám sát của HĐND phường. Để việc phối hợp đạt hiệu quả, cần:

Một là, nâng cao nhận thức của các ủy viên UBKT đảng ủy phường, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường về sự phối hợp công tác kiểm tra của UBKT với công tác kiểm tra của các cơ quan này và với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường và công tác giám sát của HĐND phường.

Các ủy viên UBKT đảng ủy phường, cán bộ của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và cán bộ các cơ quan thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường, ủy viên HĐND phường có vai trò rất quan trọng đối với thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan này.

Trong đó, có vai trò quyết định trong việc thực hiện tốt sự phối hợp công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy và với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường và công tác giám sát của HĐND phường. Để thể hiện rõ vai trò trong công việc này, họ phải có nhận thức đúng đắn về sự kết hợp nêu trên. Cần tập trung thực hiện tốt những công việc như: quán triệt nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về sự phối hợp công tác kiểm tra của Đảng với công tác thanh tra của các cơ quan nhà nước; đưa nội dung của sự kết hợp này vào nội dung sinh hoạt cấp ủy, tổ chức đảng các hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trong UBKT, văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và trong các cơ quan thanh tra phường...; trong kiểm điểm, xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức của UBKT, văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và cơ quan thanh tra phường...

Hai là, UBKT đảng ủy phường tích cực, chủ động lựa chọn và thực hiện nội dung, hình thức, phương pháp phối hợp công tác kiểm tra của UBKT với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng và công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường, giám sát của HĐND phường.

Đây là giải pháp rất quan trọng, bảo đảm cho việc phối hợp nêu trên cụ thể, thiết thực và hiệu quả. Trên cơ sở nội dung của từng cuộc kiểm tra, hình thức, phương pháp kiểm tra đã được UBKT đảng ủy phường xác định, chủ nhiệm hoặc phó chủ nhiệm UBKT đảng ủy phường chủ động liên hệ và triển khai sự phối hợp công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường, công tác giám sát của HĐND phường thông qua cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu các cơ quan này. Cần trao đổi, thảo luận thống nhất về nội dung, hình thức, phương pháp phối hợp; coi trọng việc xác định đúng, rõ nội dung phối hợp trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và của từng cơ quan chuyên môn của UBND phường, HĐND phường. Trên cơ sở đó, xác định kế hoạch thực hiện sự phối hợp nêu trên.

Ba là, xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế, quy định về sự phối hợp công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường, công tác giám sát của HĐND phường.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường chủ động phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và các cơ quan thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường để xây dựng quy chế, quy định về sự phối hợp công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát của các cơ quan này. Trong đó, quy định rõ nội dung phối hợp, nhất là việc trao đổi thông tin; phối hợp trong thực hiện nội dung phối hợp; trách nhiệm của từng cơ quan đối với thực hiện sự phối hợp; việc phối hợp trong sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về thực hiện quy chế, quy định về sự phối hợp công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường và công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn của UBND phường, công tác giám sát của HĐND phường.

Bốn là, coi trọng sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm thực hiện quy chế, quy định phối hợp công tác kiểm tra của UBKT với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh quy chế, quy định về sự phối hợp đó.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường và văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường, cơ quan thanh tra của UBND phường, HĐND phường cần duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm thực hiện quy chế, quy định về sự phối hợp này. Có thể tiến hành công việc này qua nửa năm, hằng năm, nửa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ. Việc sơ kết, tổng kết, cần khách quan công tâm chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, đúc rút được những kinh nghiệm bổ ích; xác định rõ những điểm cần chỉnh sửa, bổ sung để quy chế, quy định hoàn chỉnh hơn.

Năm là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy phường đối với việc xây dựng, thực hiện quy chế, quy định về phối hợp công tác kiểm tra của UBKT với công tác KT,GS của các cơ quan nêu trên.

Đảng ủy, trực tiếp là BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy chế, quy định về sự phối hợp nêu trên, bảo đảm cho quy chế, quy định về sự phối hợp đó được xây dựng đúng đắn, khoa học, nội dung phong phú, thiết thực. BTVĐU phường tăng cường KT,GS việc thực hiện quy chế, quy định về sự phối hợp nêu trên, chỉ ra và giúp đỡ các tổ chức này bổ sung những điểm cần thiết để hoàn chỉnh và nâng cao chất lượng quy chế, quy định về sự phối hợp đó.

4.2.5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phường trong công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường; coi trọng và thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

4.2.5.1. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội phường trong công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

Theo quy định của Đảng, MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH các cấp, trong đó có MTTQ Việt Nam, các tổ chức CT-XH phường ở thành phố Hà Nội có chức năng, nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội. Đây là một trong những chức năng, nhiệm vụ chủ yếu của MTTQ, tổ chức CT-XH phường ở Hà Nội. Bên cạnh đó, các tổ chức này còn có chức năng, nhiệm vụ rất quan trọng là tham gia vào công tác KT,GS của đảng ủy phường, trong đó, một bộ phận rất quan trọng là công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Để tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới, cần coi trọng phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể CT-XH phường trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; tạo thuận lợi cho các tổ chức này thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ nêu trên, trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Cần thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

Một là, cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường, nhất là các ủy viên UBKT đảng ủy phường, MTTQ, các tổ chức CT-XH, nhất là cán bộ chủ chốt, nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường đối với tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Từ nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường đối với tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, cán bộ kiểm tra của đảng ủy, nhất là các ủy viên UBKT đảng ủy, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường, cán bộ chủ chốt sẽ có hành động đúng đắn, hiệu quả và xác định trách nhiệm của mình, hiện thực hóa trách nhiệm trong việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường trong các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường tiến hành và góp phần vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Để đạt được điều này, cần tăng cường nghiên cứu, quán triệt các quy định của Đảng về công tác KT,GS, kỷ luật đảng; về chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của MTTQ, các tổ chức CT-XH; quy định về các tổ chức này tham gia công tác KT,GS của cấp ủy, tổ chức đảng và thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội...

Hai là, tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới, đáp ứng tốt yêu cầu tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH phường ở thành phố Hà Nội mới được thành lập từ việc sáp nhập các tổ chức này của các phường được sáp nhập; cán bộ chủ chốt do BTVĐU phường chỉ định để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức này thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới, đó là chức năng, nhiệm vụ của MTTQ, các tổ chức CT-XH cấp trên cơ sở. Trong điều kiện đó, BTVĐU phường ở Thành phố, cần tập trung vào lãnh đạo, chỉ đạo việc ổn định tổ chức bộ máy, cán bộ của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường, để các tổ chức này thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Coi trọng và tập trung thực hiện đạt hiệu quả việc bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng, kinh nghiệm công tác cho cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường và tham gia đạt hiệu quả vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đây là

giải pháp ngắn hạn, giải pháp tình thế. Về lâu dài, cần coi trọng thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ như: tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, đánh giá, sử dụng và thực hiện chính sách cán bộ đối với cán bộ của MTTQ, các tổ chức CT-XH phường bảo đảm thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức và tham gia tích cực, hiệu quả vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Ba là, BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế, quy định về MTTQ, các tổ chức CT-XH tham gia vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; tạo thuận lợi cho các tổ chức này thực hiện có kết quả.

Đây là công việc rất quan trọng để BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế, quy định về MTTQ, các tổ chức CT-XH phường tham gia vào các cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường tiến hành. Qua đó, thể hiện vai trò của các tổ chức này đối với việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đặc biệt, coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện quy chế, quy định và KT,GS việc thực hiện, chỉnh sửa, bổ sung để quy chế, quy định hoàn chỉnh hơn.

4.2.5.2. Coi trọng và thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

Sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về hoạt động trong thời gian đã qua của bất kỳ tổ chức nào trong xã hội là biện pháp rất quan trọng để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức đó, trong thời gian tới, luôn được các tổ chức trong xã hội coi trọng và thực hiện nghiêm, đạt kết quả. Đối với UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội, chức năng, nhiệm vụ mới rất lớn, nặng nề, môi trường, đối tượng tác động rộng; mọi hoạt động trên địa bàn phường diễn ra nhanh chóng, đan xen, phức tạp... lại càng phải đặc biệt coi trọng và thực hiện tốt công việc nêu trên để hoạt động của UBKT đảng ủy phường hiệu quả hơn. Để việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường có chất lượng, đạt kết quả tốt, góp phần vào việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới, cần:

Một là, duy trì thành nền nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường, cần tích cực, chủ động triển khai việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của mình; đặc biệt coi trọng việc duy trì thành nền nếp thường xuyên việc định kỳ tiến hành công việc này đạt hiệu quả, nhất là việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường hằng năm, giữa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ phục vụ đại hội đại biểu đảng bộ phường nhiệm kỳ tới.

Hai là, nâng cao chất lượng việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Đây là yêu cầu quan trọng hàng đầu đối với sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường cần quan tâm thực hiện tốt. Cần thực hiện nghiêm phương châm cũng là nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là: dân chủ, khách quan, công tâm, thẳng thắn, trung thực, nhìn thẳng vào sự thật, nói đúng sự thật, không thêm bớt, suy diễn... trong sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường cần chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, bất cập, nguyên nhân; đặc biệt coi trọng chỉ ra đầy đủ, rõ khuyết điểm, hạn chế, bất cập và nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế, bất cập; gắn chặt từng nguyên nhân của khuyết điểm, hạn chế, bất cập với cá nhân và với UBKT đảng ủy phường; với sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường; sự chỉ đạo của Thành ủy Hà Nội và của UBKT Thành ủy... để xác định trách nhiệm và có giải pháp cụ thể, sát thực để khắc phục đạt kết quả.

Việc đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, cần đúc rút những kinh nghiệm thành công, kinh nghiệm về đạt kết quả trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đồng thời, UBKT

đảng ủy phường coi trọng tổng kết đúc rút những kinh nghiệm chưa thành công để tập trung giải quyết đạt kết quả.

Ba là, chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường; coi trọng sự tham gia của các cơ quan tham mưu, giúp việc đảng ủy phường, MTTQ, các tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường trong sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Để việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đạt chất lượng, không thể thiếu sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, nhất là của BTVĐU phường và sự tham gia của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy phường và MTTQ, các tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường. UBKT đảng ủy phường chấp hành nghiêm sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường và tiếp thu những ý kiến đóng góp của MTTQ, các tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường để hoàn chỉnh, nâng cao chất lượng báo cáo sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Cần tập trung vào những nội dung trọng tâm của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm; phát hiện, xác định dấu hiệu vi phạm, giải quyết những vấn đề mới nảy sinh trong các cuộc kiểm tra, xử lý tình huống trong công tác kiểm tra; phối hợp với các tổ chức, cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường...

4.2.6. Đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra; coi trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội đối với công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

4.2.6.1. Đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thực hiện công tác kiểm tra

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là cơ quan KT,GS chuyên trách của đảng ủy phường, chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp

về mọi mặt của đảng ủy phường, trực tiếp và thường xuyên là BTVĐU phường; đồng thời là đối tượng KT,GS chủ yếu của đảng ủy, BTVĐU phường. Để tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy trong thời gian tới rất cần tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường. Để công việc này đạt hiệu quả, cần:

Một là, đảng ủy, trực tiếp và thường xuyên là BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy quán triệt sâu sắc, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ mới của UBKT đảng ủy phường, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội mới được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 7/2025 thực hiện chức năng, nhiệm vụ mới, theo quy định của Đảng, đó là chức năng, nhiệm vụ của UBKT cấp ủy cấp trên cơ sở. Để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ này, việc quan trọng hàng đầu là từng ủy viên UBKT đảng ủy phường và cán bộ của UBKT cần quán triệt sâu sắc, đầy đủ chức năng, nhiệm vụ mới do Đảng quy định. Trên cơ sở đó, xuất phát từ đặc điểm hoạt động của UBKT đảng ủy phường ở Hà Nội, cần tiến hành cụ thể hóa phù hợp để tổ chức thực hiện. Công việc này cần được tiến hành thường xuyên dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ của đảng ủy, BTVĐU phường, đối với những nội dung mới cần có sự phối hợp với UBKT Thành ủy Hà Nội để tiến hành đạt hiệu quả.

Hai là, đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy phường xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra cả nhiệm kỳ, nửa nhiệm kỳ, hằng năm và tổ chức thực hiện.

Trên cơ sở nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường đã được đại hội đại biểu đảng bộ nhiệm kỳ 2025-2030 xác định và nhiệm vụ công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ phường, chương trình làm việc toàn khóa của đảng ủy phường, BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy xây dựng chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra toàn khóa của UBKT đảng ủy phường. Cần tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm, những thời điểm và địa bàn, lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, suy thoái. Đồng thời, BTVĐU phường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy xây dựng

kế hoạch cụ thể công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường hằng năm, nửa nhiệm kỳ theo hướng phục vụ đặc lực, hiệu quả việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng toàn khóa của đảng ủy phường. Coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và KT,GS việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Ba là, BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy UBKT đảng ủy phường và nâng cao chất lượng đội ngũ ủy viên UBKT đáp ứng yêu cầu thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao.

Trước mắt, đảng ủy, BTVĐU tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết tốt những vấn đề còn tồn đọng sau khi sáp nhập UBKT đảng ủy phường cũ, hình thành UBKT đảng ủy phường mới để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ mới. Đẩy mạnh việc bồi dưỡng cán bộ, nhất là ủy viên UBKT đảng ủy phường để cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực, kỹ năng công tác kiểm tra và tích lũy kinh nghiệm công tác kiểm tra để hoạt động đạt hiệu quả. Đồng thời, đảng ủy, BTVĐU triển khai ngay việc thực hiện các khâu của công tác cán bộ đối với cán bộ kiểm tra và ủy viên UBKT đảng ủy phường, để có cán bộ có chất lượng tốt bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường trong những năm tới.

Bốn là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy về phối hợp với các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy, cơ quan thanh tra UBND phường, HĐND, MTTQ, các tổ chức CT-XH ở phường trong công tác kiểm tra của UBKT; tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho UBKT.

Trước hết, đảng ủy, BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy tích cực, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức nêu trên trong công tác kiểm tra của mình. Đồng thời, đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, tổ chức nêu trên xác định rõ trách nhiệm và tích cực phối hợp với UBKT đảng ủy phường trong thực hiện công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy. Cần coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và thực hiện quy chế, quy định về sự phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan, tổ chức này trong công tác kiểm tra.

Bên cạnh đó, đảng ủy, BTVĐU phường, coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo tạo thuận lợi về cơ sở vật chất, công nghệ, liên thông thông tin giữa cơ quan UBKT đảng ủy phường với các cơ quan có liên quan; coi trọng tạo thuận lợi về hoàn thiện các hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức và tài sản, thu nhập của cán bộ, đảng viên theo nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương “về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng”, qua đó tạo thuận lợi cho UBKT phường tăng cường công tác kiểm tra đạt hiệu quả.

Năm là, đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy về sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm công tác kiểm tra.

Đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo UBKT đảng ủy duy trì thành nền nếp thường xuyên việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường hằng năm, giữa nhiệm kỳ và toàn khóa; coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng thực hiện công việc này, tránh hình thức, qua loa, đại khái và “bệnh thành tích”.

4.2.6.2. Tăng cường sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội đối với công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội có chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, hướng dẫn UBKT và KT,GS việc thực hiện công tác KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng của UBKT đảng ủy phường của Thành phố. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác KT,GS và kỷ luật của Thành ủy, có chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn UBKT và cán bộ kiểm tra đảng ủy phường về chuyên môn, nghiệp vụ công tác KT,GS và thi hành kỷ luật trong Đảng.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là cấp trên trực tiếp của UBKT đảng ủy phường ở Thành phố, có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra và việc tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Thực tế cho thấy, trong nhiều cuộc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, sự chỉ đạo, hướng

dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy và sự hỗ trợ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy là yếu tố đặc biệt quan trọng góp phần to lớn quyết định hiệu quả nhiều cuộc kiểm tra do UBKT đảng ủy phường tiến hành. Vì vậy, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường rất cần thiết phải có việc chỉ đạo, hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và sự hỗ trợ của Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy. Để Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy thể hiện rõ và khẳng định vai trò đối với tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, cần thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

Một là, UBKT và Cơ quan UBKT Thành ủy nhận thức sâu sắc và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, nhất là những nhiệm vụ liên quan đến công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; UBKT đảng ủy phường tiếp nhận đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT và Cơ quan UBKT Thành ủy.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy quán triệt và nhận thức sâu sắc và thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, nhất là những nội dung về KT,GS, chỉ đạo, hướng dẫn UBKT đảng ủy phường về công tác kiểm tra, hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ kiểm tra đảng ủy phường, nhất là cho ủy viên UBKT đảng ủy phường.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường cần tranh thủ và tiếp nhận đầy đủ, kịp thời sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT và Cơ quan UBKT Thành ủy Hà Nội; có giải pháp thực hiện đạt hiệu quả sự chỉ đạo, hướng dẫn của UBKT và Cơ quan UBKT Thành ủy.

Thực hiện tốt những công việc nêu trên, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội và Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Thành ủy góp phần quan trọng bảo đảm cho công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường theo đúng quy định của Đảng, đúng đắn và đạt hiệu quả.

Hai là, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội tăng cường chỉ đạo UBKT đảng ủy phường về phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác kiểm tra

trong những khoảng thời gian cụ thể; chương trình và kế hoạch kiểm tra; phối hợp thực hiện các cuộc kiểm tra phức tạp.

Ủy ban kiểm tra Thành ủy Hà Nội tăng cường chỉ đạo UBKT đảng ủy phường xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác kiểm tra hằng năm, nửa nhiệm kỳ và cả nhiệm kỳ theo hướng phục vụ đắc lực việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng của đảng bộ phường, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố Hà Nội và công tác xây dựng Đảng của Đảng bộ Thành phố. Cần hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch kiểm tra, các đề cương báo cáo, mẫu biểu thống kê...

Đối với những vụ việc của tổ chức đảng và đảng viên của đảng bộ phường cần kiểm tra, thuộc thẩm quyền kiểm tra và giải quyết của UBKT đảng ủy phường, nhưng có tính chất phức tạp; hoặc vụ việc đó liên quan đến nhiều tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, UBKT Thành ủy cần quan tâm chỉ đạo cụ thể. Đồng thời, UBKT Thành ủy cần phối hợp với BTVĐU phường chỉ đạo UBKT đảng ủy phường thực hiện việc kiểm tra. Bên cạnh đó, UBKT Thành ủy tăng cường hướng dẫn, đôn đốc đảng ủy, BTVĐU phường về công tác kiểm tra, lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Ba là, UBKT Thành ủy tăng cường kiểm tra, giám sát UBKT đảng ủy phường về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; coi trọng KT,GS việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm và thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

Ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là tổ chức đảng cấp dưới của Thành ủy Hà Nội. Theo quy định của Điều lệ Đảng, UBKT Thành ủy có chức năng, nhiệm vụ kiểm tra UBKT đảng ủy phường khi có dấu hiệu vi phạm. Để tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trước hết, UBKT đảng ủy phường phải thực hiện đúng các quy định của Đảng về công tác kiểm tra. Để UBKT đảng ủy phường thực hiện tốt công việc này, cần tăng cường KT,GS của UBKT Thành ủy Hà Nội; cần kiểm tra, giám sát UBKT đảng ủy phường về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; coi trọng kiểm tra, giám sát UBKT đảng ủy phường về thực hiện

nhiệm vụ trọng tâm và thực hiện kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm để phòng ngừa, ngăn chặn sai phạm.

Bốn là, Cơ quan UBKT Thành ủy phân công cán bộ theo dõi, nắm chắc công tác kiểm tra của các phường, trong đó có công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; duy trì thành nền nếp việc giao ban về công tác kiểm tra hằng quý giữa UBKT, cơ quan UBKT Thành ủy và các UBKT đảng ủy phường.

Cơ quan UBKT Thành ủy cần coi trọng và thực hiện tốt việc lựa chọn và phân công cán bộ có năng lực, kinh nghiệm về công tác kiểm tra để theo dõi, nắm chắc công tác kiểm tra của các phường, trong đó có công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, để có giải pháp xử lý những vấn đề phức tạp.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy cần duy trì thành nền nếp việc giao ban về công tác kiểm tra hằng quý giữa UBKT, cơ quan UBKT Thành ủy và các UBKT đảng ủy phường; nâng cao chất lượng các cuộc giao ban. Đồng thời, UBKT Thành ủy quan tâm chuẩn bị và tổ chức tốt các hội nghị tổng kết các chuyên đề về công tác kiểm tra, tổ chức các cuộc tọa đàm, hội thảo khoa học về công tác kiểm tra, có sự tham gia của các ủy viên UBKT đảng ủy phường.

Năm là, UBKT Thành ủy Hà Nội phối hợp chặt chẽ với đảng ủy, BTVĐU phường trong công tác tổ chức, cán bộ, đặc biệt là công tác tổ chức của UBKT đảng ủy phường, xây dựng đội ngũ ủy viên UBKT đáp ứng yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường.

Qua thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, UBKT Thành ủy Hà Nội phối hợp với các đảng ủy, BTVĐU phường thực hiện công tác cán bộ của HTCT phường nói chung, công tác cán bộ của UBKT đảng ủy phường nói riêng. Qua đó, UBKT Thành ủy góp phần quan trọng nâng cao chất lượng công tác cán bộ của đảng ủy phường, nhất là của UBKT đảng ủy phường, trọng tâm là xây dựng đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường có chất lượng, bảo đảm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường.

Ủy ban Kiểm tra Thành ủy phối hợp chặt chẽ với đảng ủy, BTVĐU phường trong công tác tổ chức, cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy của HTCT

phường và UBKT đảng ủy phường, nhất là đề xuất biên chế của UBKT đảng ủy phường một cách hợp lý; đặc biệt trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ kiểm tra; hướng dẫn sử dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác KT,GS của UBKT đảng ủy phường...

Tiểu kết chương 4

Tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong những năm tới có những thuận lợi, song cũng đứng trước không ít khó khăn. Việc tận dụng những thuận lợi, khắc phục những khó khăn, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong những năm tới đạt hiệu quả, cần tập trung vào những hướng chủ yếu: *Một là*, quán triệt sâu sắc Văn kiện Đại hội XIV của Đảng, Văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố về công tác kiểm tra, tạo chuyển biến về nhận thức của ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT, đảng ủy, BTVĐU phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới. *Hai là*, coi trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng UBKT, cơ quan UBKT, cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường, bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. *Ba là*, tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của UBKT đảng ủy phường là kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc khi có dấu hiệu vi phạm. *Bốn là*, tăng cường phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường và thực hiện nhiệm vụ tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. *Năm là*, tạo chuyển biến mạnh mẽ về sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường đối với UBKT đảng ủy phường trong tăng cường công tác kiểm tra.

Tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới cần thực hiện tốt các giải pháp nêu trên; tập trung thực hiện tốt giải pháp có tính đột phá do luận án đề xuất: Xây dựng UBKT, cơ quan UBKT và đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra thời gian tới. Trong đó, trước mắt cần đẩy mạnh bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực, kỹ năng, kinh nghiệm công tác kiểm tra cho đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường; về lâu dài, cần coi trọng thực hiện tốt các khâu của công tác cán bộ để tạo nên đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường có chất lượng tốt, bảo đảm tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường đạt hiệu quả.

KẾT LUẬN

1. Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội có vai trò rất quan trọng đối với việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường và thắng lợi công tác xây dựng Đảng, HTCT phường, góp phần thực hiện thắng lợi công tác xây dựng Đảng và nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ Thành phố. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường những năm tới, vấn đề quyết định là nâng cao chất lượng các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường. Để đạt được điều này, cần tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. Đây là vấn đề rất cấp thiết, đòi hỏi phải nắm chắc những vấn đề lý luận và thực tiễn công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, tìm và thực hiện tốt các giải pháp tăng cường.

2. Công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội là hoạt động của UBKT về xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra trong nhiệm kỳ, hằng năm theo chức năng, nhiệm vụ của mình; ban hành các quyết định kiểm tra; tổ chức thực hiện; tham gia và là lực lượng nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU phường; tham gia các cuộc kiểm tra của văn phòng và ban xây dựng Đảng đảng ủy phường khi được yêu cầu; bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng cho cấp ủy cấp dưới và cán bộ; sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra.

3. Trong những năm qua, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội luôn được coi trọng, đạt kết quả đáng khích lệ, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ phường. Nhờ đó, nhiệm vụ chính trị của các đảng bộ phường được thực hiện đạt kết quả quan trọng. Tuy nhiên, công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường vẫn còn những khuyết điểm, hạn chế. Đảng ủy, BTVĐU và UBKT đảng ủy phường đã xác định nguyên nhân, tìm giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, hạn chế, tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường những năm tới.

Qua khảo sát, nghiên cứu công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường trong những năm qua, có thể rút ra những kinh nghiệm: *Một là*, tuân thủ nghiêm

sự lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy, BTVĐU phường, đồng thời nêu cao vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của UBKT là nhân tố quyết định hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội. *Hai là*, bám sát tình hình thực tế của đảng bộ phường và yêu cầu của Trung ương, Thành ủy để chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra phù hợp. *Ba là*, coi trọng việc nâng cao năng lực, trình độ và bản lĩnh của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. *Bốn là*, tăng cường sự phối hợp giữa UBKT với các cơ quan tham mưu của cấp ủy và các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra.

4. Tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội trong thời gian tới phải thực hiện nhiều giải pháp. Có thể nghiên cứu và thực hiện tốt các giải pháp do luận án đề xuất: *Một là*, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của UBKT, cơ quan UBKT, đảng ủy, BTVĐU phường, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới. *Hai là*, xây dựng UBKT, cơ quan UBKT và đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT thời gian tới. *Ba là*, xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra; coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm. *Bốn là*, phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra với công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường; với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng, với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn UBND phường và công tác giám sát của HĐND phường. *Năm là*, phát huy vai trò của MTTQ, các đoàn thể CT-XH phường trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; coi trọng và thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường. *Sáu là*, đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho UBKT; coi trọng việc hướng dẫn, KT,GS của UBKT Thành ủy Hà Nội đối với công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Nguyễn Hương Giang (2022), “Một số giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống chính trị quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông*, Chuyên đề số 2 (10/2022), tr.134-136.
2. Nguyễn Hương Giang (2024), “Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Giang hiện nay”, *Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị*, số 10 (116), tr.77-81.
3. Nguyễn Hương Giang (2024), “Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nội chính Tỉnh ủy Bắc Kạn hiện nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số đặc biệt (Quý IV năm 2024), tr.332-336.
4. Nguyễn Hương Giang (2026), “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Xuân Đình, thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Quản lý nhà nước điện tử*, đăng ngày 20/01/2026.
5. Nguyễn Hương Giang (2026), “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông điện tử*, đăng ngày 27/02/2026.
6. Nguyễn Hương Giang (2026), “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Tổ chức nhà nước và lao động*, kỳ 1 (02/2026), tr.99-103.
7. Nguyễn Hương Giang (2026), “Một số vấn đề lý luận về công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội”, *Tạp chí Thanh niên Nghiên cứu khoa học*, số 95 (08/4/2026), tr.51-53.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt:

1. Phan Thăng An (2024), *Kiểm tra, giám sát của Đảng về công tác cán bộ*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Lê Anh, Vũ Ngọc Hùng, *Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Ninh chủ động tham mưu giúp cấp ủy những lĩnh vực trọng tâm trong công tác kiểm tra, giám sát*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 4-2022.
3. Ngô Thanh Bạch (2022), *Nâng cao chất lượng Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở ở các học viện, trường sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
4. Ban Bí thư (2025), *Quy định số 298-QĐ/TW ngày 09/6/2025 “về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của đảng ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng ở xã, phường, đặc khu*.
5. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Quy định số 296-QĐ/TW ngày 30/5/2025 “về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng”*.
6. Ban Chấp hành Trung ương (2025), *Quy định số 299-QĐ/TW ngày 09/6/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc đảng ủy xã, phường, đặc khu*.
7. Ban Chấp hành Trung ương (2026), *Quy định số 21-QĐ/TW ngày 11/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*.
8. Ban Chấp hành Trung ương (2026), *Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 07/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*.
9. Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2026), *Quy định số 20-QĐ/TW ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng*.
10. Ban Chấp hành Trung ương (2021), *Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa*

XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

11. Nguyễn Thị Ngọc Bích (2018), *Chất lượng công tác kiểm tra của các ủy ban kiểm tra huyện ủy ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay*, luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
12. Bộ Chính trị (2017), *Quy định số 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị “Về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm”*.
13. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 07-QĐ/TW, ngày 28/8/2018 của Bộ Chính trị “về xử lý kỷ luật tổ chức đảng vi phạm”*.
14. Bộ Chính trị (2018), *Quy định số 10-QĐ/TW, ngày 12/12/2018 về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương*.
15. Bộ Chính trị (2022), *Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị “về xử lý kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm”*.
16. Bộ Chính trị (2022), *Kết luận số 34-KL/TW, ngày 18/4/2022 về Chiến lược công tác kiểm tra, giám sát của Đảng đến năm 2030*.
17. Bộ Chính trị (2019), *Thông báo Kết luận số 156-TB/TW ngày 01/10/2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X “về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng”*.
18. Bộ Chính trị (2022), *Nghị quyết số 15-NQ/TW, ngày 05 tháng 5 năm 2022 về “phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn 2045”*.
19. Trần Quang Công (2024), *Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy ở Đồng bằng sông Hồng hiện nay (Luận án Tiến sĩ)*, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.

20. Lê Việt Cường (2021), *Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Sư đoàn Bộ binh, Quân đội nhân dân Việt Nam kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm giai đoạn hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
21. Lê Văn Cường (2021), *Những điểm mới về công tác kiểm tra, giám sát trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 11-2021.
22. Lê Văn Cường (2025), *Kinh nghiệm công tác kiểm tra của Đảng - nhìn từ nhiệm kỳ khóa XIII*, Báo điện tử Quân đội nhân dân, Hà Nội.
23. Phạm Thị Hải Chuyền (2010), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
24. Hoàng Trung Dũng (2022), *Kiểm tra, giám sát để giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương của Đảng*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 2-2020.
25. Mai Thế Dương (2016), *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng qua 30 năm đổi mới*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
26. Phùng Xuân Dương, *Hoàn thiện quy trình kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm về tư tưởng chính trị của UBKT các cấp thành phố Hà Nội*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 8-2022.
27. Đảng bộ thành phố Hà Nội (2025), *Báo cáo chính trị Đại hội XVIII, nhiệm kỳ 2025-2030*.
28. Đảng Cộng sản Việt Nam (1982), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, tập III*, Nxb Sự thật, Hà Nội.
29. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *“Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
30. Đảng Cộng sản Việt Nam (2007), *“Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
31. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *“Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
32. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *“Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam khóa XI”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.

33. Đảng Cộng sản Việt Nam (2012), *“Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khoá XI”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
34. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Quy chế, quy trình về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
35. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *“Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
36. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *“Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khoá XII”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
37. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *“Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khoá XII”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
38. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập I và tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
39. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *“Văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII”*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
40. Đảng Cộng sản Việt Nam (2026), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV*, tập I và tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
41. Đảng ủy quận Hoàn Kiếm (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
42. Đảng ủy quận Ba Đình (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
43. Đảng ủy quận Long Biên (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
44. Đảng ủy quận Hà Đông (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
45. Đảng ủy quận Nam Từ Liêm (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
46. Đảng ủy quận Bắc Từ Liêm (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.

47. Đảng ủy quận Cầu Giấy (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
48. Đảng ủy quận Đống Đa (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
49. Đảng ủy quận Hai Bà Trưng (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
50. Đảng ủy quận Thanh Xuân (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
51. Đảng ủy quận Hoàng Mai (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
52. Đảng ủy quận Tây Hồ (2025), *Báo cáo Tổng kết công tác kiểm tra, giám sát giai đoạn 2020 - 2025*.
53. Đảng ủy quận Hoàn Kiếm, Ba Đình, Long Biên, Hà Đông, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Tây Hồ (2020), *Báo cáo Tổng kết việc thực hiện Quy định 30 thi hành Chương VII và Chương VIII, Điều lệ Đảng khóa XII*.
54. Đảng ủy quận Hoàn Kiếm, Ba Đình, Long Biên, Hà Đông, Nam Từ Liêm, Bắc Từ Liêm, Cầu Giấy, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Thanh Xuân, Hoàng Mai, Tây Hồ (2024), *Báo cáo kết quả thực hiện Quy định 102-QĐ/TW, Quy định 07- QĐi/TW của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên và tổ chức đảng vi phạm*.
55. Đảng ủy phường Sơn Tây (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
56. Đảng ủy phường Hà Đông (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
57. Đảng ủy phường Dương Nội (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
58. Đảng ủy phường Phú Lương (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.

59. Đảng ủy phường Nghĩa Đô (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
60. Đảng ủy phường Từ Liêm (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
61. Đảng ủy phường Lĩnh Nam (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
62. Đảng ủy phường Hồng Hà (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
63. Đảng ủy phường Hoàng Mai (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
64. Đảng ủy phường Ngọc Hà (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
65. Đảng ủy phường Cửa Nam (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
66. Đảng ủy phường Hoàn Kiếm (2025), *Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2026*.
67. Trần Đình Đồng, *Yêu cầu đối với cán bộ kiểm tra trong tình hình hiện nay*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 5-2020.
68. Trần Đình Đồng, *Thực hiện hiệu quả Quy định về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 6-2020.
69. Lê Văn Giảng (2008), *Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giám sát của Ủy ban kiểm tra các cấp*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
70. Lê Văn Giảng, Cao Văn Thống (Đồng chủ biên) (2015), *Phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác kiểm tra, giám sát*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
71. Phạm Thái Hà - Vũ Ngọc Hùng (2021), *Sự cần thiết ban hành hướng dẫn thực hiện quy trình kép trong một cuộc kiểm tra*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 11-2021.

72. Nguyễn Trung Hải (2020), *Khắc phục hạn chế, tồn tại sau các kết luận kiểm tra*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 8-2020.
73. Nguyễn Quốc Hiệp (2024), *Phòng, chống chạy chức, chạy quyền ở nước ta hiện nay và trách nhiệm, thẩm quyền của Ủy ban Kiểm tra các cấp*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
74. Đào Thị Hoa (2025), *Chất lượng đội ngũ cán bộ cơ quan Ủy ban Kiểm tra cấp ủy cấp tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
75. Lê Đình Hồng (2023), *Công tác kiểm tra, giám sát của các đảng ủy trường đại học, học viện Công an nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
76. Mai Thị Ánh Hồng (2022), *Giải pháp nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của UBKT các cấp thành phố Đà Nẵng*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 4-2022.
77. Hội đồng quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển Bách khoa Việt Nam (2002), *Từ điển Bách khoa Việt Nam*, tập 2, Nxb Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
78. Hoàng Thế Hoè (2015), *Chất lượng công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra huyện ủy ở tỉnh Nam Định hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
79. Đoàn Mạnh Hùng (2020), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công tác kiểm tra, giám sát của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
80. Trần Duy Hưng, *Đổi mới tổ chức bộ máy cơ quan UBKT các cấp, nâng tầm vị thế UBKT*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 7-2020.
81. Trương Quang Hưng (2023), *Đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp xây dựng mô hình cơ cấu tổ chức nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ủy ban Kiểm tra đảng ủy xã, phường, thị trấn trong*

Đảng bộ tỉnh Bắc Giang (Đề tài khoa học cấp tỉnh), Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang, Bắc Giang.

82. Nguyễn Thị Thu Huyền (2023), *Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra và sự vận dụng của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới*, Tạp chí Lý luận chính trị, số 546 (8/2023), Hà Nội.
83. Phạm Ngọc Lợi (2017), *Chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra huyện ủy ở miền Đông Nam Bộ giai đoạn hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
84. Lê Hồng Liêm (2010), *Một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, trở ngại của ủy ban Kiểm tra các cấp trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
85. V.I.Lênin (1978), *Toàn tập*, tập 44, Nxb Tiến bộ, Mátxcova.
86. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
87. Phạm Thành Nam (2017), *Chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
88. Phạm Thành Nam (2017), *Một số vấn đề về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng* (Sách chuyên khảo), Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.
89. Phạm Thành Nam (2018), *Chất lượng công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, thành ủy ở đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
90. Chu Hoàng Ngân (2015), *Xây dựng đội ngũ công chức Ủy ban Kiểm tra Đảng các quận thuộc thành phố Hải Phòng hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Lý luận và lịch sử Nhà nước và pháp luật, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
91. Đinh Văn Nhanh (2018), *Công tác kiểm tra đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của các Ủy ban kiểm tra huyện ủy ở thành phố Hải Phòng giai*

- đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
92. Nguyễn Văn Nhân (2017), *Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của ủy ban kiểm tra đối với hoạt động các đoàn kiểm tra*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
 93. Nguyễn Thị Bích Ngọc (2018), *Chất lượng công tác kiểm tra của các ủy ban kiểm tra huyện ủy ở thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
 94. Nguyễn Thị Phụng (2017), *Chất lượng công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra Quận ủy Tân bình, thành phố Hồ Chí Minh hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội.
 95. *Sách tra cứu các mục từ về tổ chức*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2004.
 96. Nguyễn Tiến Sinh, *UBKT Tỉnh ủy Hòa Bình đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của Đảng*, Tạp chí Kiểm tra, số tháng 11-2021.
 97. Tạp chí Kiểm tra, *Kiểm tra đảng viên và tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
 98. Nguyễn Thị Thanh Thảo (2019), *Các ủy ban kiểm tra huyện ủy ở thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
 99. Phạm Văn Thật (2015), *Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của các ủy ban kiểm tra huyện, thị, thành ủy ở đảng bộ tỉnh Vĩnh Long giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
 100. Lý Văn Thắng (2019), *Giải pháp nhằm nâng cao chất lượng kiểm tra các tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy và cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi có dấu hiệu vi phạm trên địa bàn tỉnh*

Lạng Sơn trong giai đoạn hiện nay, Đề tài khoa học cấp tỉnh, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lạng Sơn, Lạng Sơn.

101. Phạm Quang Thanh (2016), *Chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của các Đảng ủy học viện, trường sĩ quan Quân đội Nhân dân Việt Nam hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
102. Nguyễn Thị Thành (2025), *Công tác kiểm tra, giám sát đảng viên của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh* (Luận án Tiến sĩ), Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội.
103. Thành ủy Hà Nội (2026), *Báo cáo số 121-BC/TU, ngày 20/4/2026 về Sơ kết 05 năm thực hiện Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung*.
104. Cao Văn Thống (2021), *Hoàn thiện các phương pháp cơ bản thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
105. Cao Văn Thống; Trần Cẩm Tú (2017), *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
106. Cao Văn Thống (2009), *Tăng cường kiểm tra, giám sát phục vụ nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
107. Cao Văn Thống (2011), *Đổi mới phương thức kiểm tra, giám sát của Đảng*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
108. Cao Văn Thống (2012), *Nâng cao chất lượng công tác tham mưu của Ủy ban kiểm tra trong tình hình hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
109. Lê Quang Thường (Chủ biên) (2004), *Sách tra cứu các cụm từ về tổ chức*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
110. Trần Văn Tĩnh (2022), *Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong các cơ quan hành chính nhà nước cấp Trung ương thông qua công tác kiểm tra, giám sát*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

111. Hà Quốc Trị (2018), *Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với phòng, chống lãng phí ở nước ta hiện nay - Những vấn đề đặt ra và giải pháp*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
112. Hà Quốc Trị (2020), *Đổi mới tự phê bình và phê bình trong công tác kiểm tra và kỷ luật đảng*, Tạp chí Cộng sản (điện tử), Hà Nội.
113. Nguyễn Phú Trọng (2023), *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
114. Mai Trục (2019), *Kiểm soát quyền lực ở nước ta qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
115. Mai Trục, *Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng trong bối cảnh mới*, Tạp chí Cộng sản, số 938 (3-2020).
116. Mai Trục (2022), *Kiểm soát quyền lực ở nước ta qua công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
117. Trần Cẩm Tú, *Công tác kiểm tra, giám sát góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ cấp ủy các cấp, hướng tới Đại hội XIII của Đảng*, Tạp chí Cộng sản, số 944 (6-2020).
118. *Từ điển Triết học* (1976), Nxb Văn hóa thông tin, Hà Nội
119. Hoàng Anh Tuấn (2024), *Chất lượng kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm của các ủy ban kiểm tra đảng ủy trung đoàn bộ binh hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng, Hà Nội.
120. Bùi Anh Tuấn (2015), *Thẩm tra, xác minh trong công tác kiểm tra của Đảng giai đoạn hiện nay* (Luận án Tiến sĩ), Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
121. Nguyễn Minh Tuấn, Trần Khắc Việt (2028), *350 thuật ngữ xây dựng Đảng*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.

122. Ủy ban kiểm tra Trung ương (2012), *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng* (Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ), Nxb Tài chính, Hà Nội.
123. Ủy ban kiểm tra Trung ương (2016), *Hỏi - đáp về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng*, Nxb Lao động, Hà Nội.
124. Ủy ban kiểm tra Trung ương, *Hướng dẫn số 01-HD/UBKTTW ngày 21/11/2016 về “thực hiện một số điều trong Quy định số 30-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương thi hành Chương VII và Chương VIII Điều lệ Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng”*.
125. Ủy ban kiểm tra Trung ương, *Hướng dẫn số 04-HD/UBKTTW ngày 22/3/2018 về “Thực hiện một số điều của Quy định 102-QĐ/TW ngày 15/11/2017 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm”*.
126. Ủy ban kiểm tra Trung ương (2018), *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng* (Tài liệu nghiệp vụ dùng cho cấp cơ sở), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
127. Ủy ban kiểm tra Trung ương (2018), *Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng* (Tài liệu nghiệp vụ dùng cho cấp trên cơ sở), Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
128. Ủy ban kiểm tra Trung ương (2018), *Quy định và hướng dẫn thực hiện quy định về xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
129. Ngô Văn Vạn (2018), *Chất lượng đội ngũ cán bộ của ủy ban kiểm tra huyện ủy ở tỉnh Kiên Giang giai đoạn hiện nay*, Luận văn thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội.
130. Nguyễn Như Ý (Chủ biên) (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

Tài liệu tiếng nước ngoài:

131. Đặng Giai Tài (2020), *Tập trung nâng cao năng lực giám sát của cơ quan kiểm tra, giám sát kỷ luật cơ sở*, Tạp chí Kiểm tra Kỷ luật Trung Quốc, Bắc Kinh.
132. Katz, R.S. & Crotty, W. (Eds.) (2006), *Handbook of Party Politics*. London, Thousand Oaks, New Delhi.
133. Lục Hân Đồng (2022), *Nghiên cứu về việc thực hiện chức trách của cơ quan kiểm tra, giám sát kỷ luật cơ sở trong bối cảnh thực hiện chiến lược nông thôn mới: Trường hợp tại thị trấn S, tỉnh Sơn Đông*, Luận văn thạc sĩ, Đại học Tài chính Kinh tế Sơn Đông, Trung Quốc.
134. Lưu Thi Lâm & Lý Huy (2014), *Chế độ lãnh đạo kép và tính đa nhiệm: Nghiên cứu thực chứng về những khó khăn trong giám sát của tổ chức kiểm tra kỷ luật cấp xã tại Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Hành chính công, Trung Quốc.
135. Phòng Giám sát Kiểm tra số 11, Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương và Ủy ban Giám sát Nhà nước (2023), *Bám sát trực chính công tác, nghiêm túc thực hiện chức trách nhiệm vụ, thúc đẩy phát triển chất lượng cao công tác giám sát kiểm tra*, Tạp chí Kiểm tra và Giám sát Trung Quốc, Bắc Kinh.
136. Phương Sở Hồng (2025), *Quán triệt tinh thần Hội nghị toàn thể lần thứ tư Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương: Liên tục nâng cao chất lượng và hiệu quả giám sát kiểm tra kỷ luật cơ sở*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.
137. Sousa, L., Sanches, E. R., & Coroado, S. (2023), *Mapping ethics self-regulation within political parties: Norms, oversight and enforcement*, Party Politics, 29(5), 892-905.
138. Tôn Thiệu Long, Lại Tinh & Hoàng Khánh Cường (2025), *Kiên trì thúc đẩy phát triển chất lượng cao công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật trong hành trình mới thời đại mới*, Tân Hoa Xã, Bắc Kinh.

139. Trần Hạo (2026), *Thúc đẩy cải cách thể chế kiểm tra, giám sát kỷ luật, đẩy mạnh hoàn thiện hệ thống giám sát Đảng và Nhà nước*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.
140. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2021), *Quy chế công tác của Ủy ban Kiểm tra kỷ luật đảng Cộng sản Trung Quốc*, Bắc Kinh.
141. Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2023), *Quy định về xử lý kỷ luật của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Bắc Kinh.
142. Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc (2026), *Thông cáo Hội nghị toàn thể lần thứ năm Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương khóa XX*, Bắc Kinh.
143. Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật và Ủy ban Giám sát thành phố An Dương (2020), *Chú trọng nền tảng cơ sở, bù đắp các lỗ hổng giám sát: Tổng kết xây dựng tiêu chuẩn hóa và quy phạm hóa công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật cấp xã/phường trên toàn thành phố*, An Dương.
144. Viên Chí Quốc & Nghệ Tinh (2024), *Điều tiết điểm tiếp nối: Cơ chế thực hiện giám sát hiệu quả của cơ quan phái trú kiểm tra kỷ luật, giám sát*, Tạp chí Quản trị công Nhạc Lộ, số 3 (3), tr.72-83.
145. Vương Tư Anh & Trương Tử Kiện (2026), *Báo cáo đặc biệt 2025: Công tác kiểm tra, giám sát kỷ luật chất lượng cao đạt được tiến triển và hiệu quả mới*, Trang Kiểm tra Kỷ luật và Giám sát Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

BẢN ĐỒ CÁC PHƯỜNG, XÃ CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI



Nguồn: Trang thông tin Hà Nội mới

Phụ lục 2

DIỆN TÍCH, DÂN SỐ CÁC PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI

THÀNH PHỐ HÀ NỘI			
126 ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (51 PHƯỜNG, 75 XÃ)			
(Nghị quyết số 1656/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hà Nội năm 2025, có hiệu lực từ ngày 16/6/2025)			
Diện tích tự nhiên: 3.359,84 km ²		Quy mô dân số: 8.807.523 người	
51 PHƯỜNG			
Tên gọi sau sắp xếp		Tên gọi sau sắp xếp	
các phường: Hàng Bạc, Hàng Bồ, Hàng Buồm, Hàng Đào, Hàng Gai, Hàng Mã, Lý Thái Tổ + một phần các phường: Cửa Đông, Cửa Nam, Điện Biên, Đồng Xuân, Hàng Bông, Hàng Trống, Tràng Tiền	PHƯỜNG HOÀN KIẾM	các phường: Hàng Bài, Phan Chu Trinh, Trần Hưng Đạo + một phần các phường: Cửa Nam, Nguyễn Du, Phạm Đình Hổ + phần còn lại của các phường: Hàng Bông, Hàng Trống, Tràng Tiền sau sắp xếp	PHƯỜNG CỬA NAM
phường Quán Thánh + phường Trúc Bạch + một phần các phường: Cửa Nam, Điện Biên, Dội Cẩn, Kim Mã, Ngọc Hà + một phần diện tích của phường Thụy Khuê + phần còn lại của các phường: Cửa Đông, Đồng Xuân sau sắp xếp	PHƯỜNG BA ĐÌNH	phường Vinh Phúc + phường Liễu Giai + một phần của các phường: Công Vũ, Kim Mã, Ngọc Khánh, Nghĩa Đô + phần còn lại của các phường: Dội Cẩn, Ngọc Hà sau sắp xếp	PHƯỜNG NGỌC HÀ
phường Giảng Vũ + một phần các phường: Cát Linh, Láng Hạ, Ngọc Khánh, Thành Công + phần còn lại của các phường: Công Vũ, Kim Mã sau sắp xếp	PHƯỜNG GIẢNG VŨ	phường Đồng Nhân + phường Phố Huế + một phần các phường: Bạch Đằng, Lê Đại Hành, Nguyễn Du, Thanh Nhân + phần còn lại của phường Phạm Đình Hổ sau sắp xếp	PHƯỜNG HAI BÀ TRƯNG
một phần các phường: Mai Động, Thanh Lương, Vinh Hưng và Vinh Tuy	PHƯỜNG VINH TUY	các phường: Bạch Mai, Bạch Khố, Quỳnh Mai + một phần các phường: Minh Khai (quận Hai Bà Trưng), Dống Tâm, Lê Đại Hành, Phương Mai, Trương Định + phần còn lại của phường Thanh Nhân sau sắp xếp	PHƯỜNG BẠCH MAI
phường Thịnh Quang + một phần các phường: Quang Trung (quận Đống Đa), Láng Hạ, Nam Đồng, Ô Chợ Dừa, Trung Liệt	PHƯỜNG ĐỒNG ĐA	phường Kim Liên + phường Khương Thượng + một phần các phường: Nam Đồng, Phương Liên - Trung Tự, Trung Liệt + phần còn lại của các phường: Phương Mai, Quang Trung (quận Đống Đa) sau sắp xếp	PHƯỜNG KIM LIÊN
các phường: Khâm Thiên, Thổ Quan, Văn Chương + một phần các phường: Điện Biên, Hàng Bột, Văn Miếu - Quốc Tử Giám + phần còn lại của các phường: Cửa Nam, Lê Đại Hành, Nam Đồng, Nguyễn Du, Phương Liên - Trung Tự sau sắp xếp	PHƯỜNG VĂN MIẾU - QUỐC TỬ GIÁM	phường Láng Thượng + phần còn lại của các phường: Láng Hạ, Ngọc Khánh sau sắp xếp	PHƯỜNG LĂNG
phần còn lại của các phường: Cát Linh, Điện Biên, Thành Công, Ô Chợ Dừa, Trung Liệt, Hàng Bột, Văn Miếu - Quốc Tử Giám sau sắp xếp	PHƯỜNG Ô CHỢ DỪA	các phường: Chương Dương, Phúc Tân, Phúc Xá + một phần các phường: Nhật Tân, Phú Thượng, Quảng An, Thanh Lương, Từ Liêm, Yên Phụ + một phần diện tích của các phường: Bồ Đề, Ngọc Thụy + phần còn lại của phường Bạch Đằng sau sắp xếp	PHƯỜNG HỒNG HÀ
một phần của các phường: Linh Nam, Thanh Trì, Trần Phú + một phần diện tích của phường Yên Sở + phần còn lại của phường Thanh Lương sau sắp xếp	PHƯỜNG LINH NAM	một phần các phường: Giáp Bát, Hoàng Liệt, Hoàng Văn Thụ, Linh Nam, Tân Mai, Thịnh Liệt, Turgay, Trần Phú, Vinh Hưng và Yên Sở	PHƯỜNG HOÀNG MAI
một phần của phường Vinh Hưng + phần còn lại của các phường: Linh Nam, Thanh Trì, Vinh Tuy sau sắp xếp	PHƯỜNG VINH HƯNG	một phần các phường: Giáp Bát, Phương Liệt + phần còn lại của các phường: Mai Động, Minh Khai (quận Hai Bà Trưng), Dống Tâm, Trương Định, Hoàng Văn Thụ, Tân Mai, Tương Mai, Vinh Hưng sau sắp xếp	PHƯỜNG TƯƠNG MAI
một phần các phường: Đình Cống, Hoàng Liệt, Thịnh Liệt + một phần các xã: Tân Triều, Thanh Liệt + một phần diện tích, toàn bộ dân số của phường Đại Kim + phần còn lại của các phường: Giáp Bát sau sắp xếp	PHƯỜNG ĐÌNH CỐNG	một phần của: phường Hoàng Liệt, thị trấn Văn Điển, xã Tam Hiệp (huyện Thanh Trì), xã Thanh Liệt + một phần diện tích của phường Đại Kim	PHƯỜNG HOÀNG LIỆT
một phần các phường: Thịnh Liệt, Yên Sở + một phần các xã: Tân Hiệp + phần còn lại của các phường: Hoàng Liệt, Trần Phú sau sắp xếp	PHƯỜNG YÊN SỞ	một phần các phường: Nhân Chính, Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân Trung, Thượng Đình, Trung Hòa, Trung Văn	PHƯỜNG THANH XUÂN
một phần các phường: Hà Đình, Khương Đình, Khương Trung + một phần diện tích của phường Đại Kim, xã Tân Triều + phần còn lại của các phường: Thanh Xuân Trung, Thượng Đình sau sắp xếp	PHƯỜNG KHƯƠNG ĐÌNH	phường Khương Mai + phần còn lại của các phường: Thịnh Liệt, Phương Liệt, Đình Cống, Khương Đình, Khương Trung sau sắp xếp	PHƯỜNG PHƯƠNG LIỆT
một phần các phường: Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Quan Hoa, Mỹ Đình 1, Mỹ Đình 2, Yên Hòa + phần còn lại của các phường: Yên Hòa sau sắp xếp	PHƯỜNG CẦU GIẤY	phường Nghĩa Tân + một phần các phường: Cổ Nhuế 1, Mai Dịch, Nghĩa Đô, Xuân La, Xuân Tảo + phần còn lại của các phường: Dịch Vọng, Dịch Vọng Hậu, Quan Hoa sau sắp xếp	PHƯỜNG NGHĨA ĐỒ
một phần các phường: Mễ Trì, Nhân Chính, Trung Hòa + phần còn lại của phường Yên Hòa sau sắp xếp	PHƯỜNG YÊN HÒA	phường Bưởi + một phần các phường: Phú Thượng, Xuân La + phần còn lại của các phường: Nhật Tân, Quảng An, Từ Liêm, Yên Phụ, Nghĩa Đô, Thụy Khuê sau sắp xếp	PHƯỜNG TÂY HỒ
một phần các phường: Đồng Ngạc, Xuân La, Xuân Đình, Xuân Tảo + phần còn lại của các phường: Phú Thượng sau sắp xếp	PHƯỜNG PHÚ THƯỢNG	một phần phường Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm) + một phần diện tích, toàn bộ dân số của phường Tây Tựu + một phần diện tích của xã Kim Chung (huyện Hoài Đức)	PHƯỜNG TÂY TỰU
phường Phú Diễn + một phần các phường: Cổ Nhuế 1, Mai Dịch, Phúc Diễn	PHƯỜNG PHÚ DIỄN	một phần phường Xuân Đình + phần còn lại của các phường: Cổ Nhuế 1, Xuân La, Xuân Tảo sau sắp xếp	PHƯỜNG XUÂN ĐÌNH
phường Đức Thắng + một phần các phường: Cổ Nhuế 2, Thụy Phương + một phần diện tích của phường Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm) + phần còn lại của các phường: Đồng Ngạc, Xuân Đình sau sắp xếp	PHƯỜNG ĐỒNG NGẠC	phường Liên Mạc + phường Thượng Cát + một phần diện tích các phường: Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm), Tây Tựu + phần còn lại của các phường: Cổ Nhuế 2, Thụy Phương sau sắp xếp	PHƯỜNG THƯỢNG CÁT
phường Cầu Diễn + một phần các phường: Mễ Trì, Phú Đô + phần còn lại của các phường: Mai Dịch, Mỹ Đình 1, Mỹ Đình 2 sau sắp xếp	PHƯỜNG TỬ LIÊM	phường Phương Canh + phường Xuân Phương + một phần các phường: Đại Mỗ, Tây Mỗ + một phần diện tích của xã Vạn Phúc + phần còn lại của các phường: Minh Khai (quận Bắc Từ Liêm), Phúc Diễn sau sắp xếp	PHƯỜNG XUÂN PHƯƠNG
một phần các phường: Đại Mỗ, phường Dương Nội, xã An Khánh + phần còn lại của phường Tây Mỗ sau sắp xếp	PHƯỜNG TÂY MỖ	một phần các phường: Dương Nội, Phú La, Mỗ Lao + phần còn lại của các phường: Mễ Trì, Nhân Chính, Trung Hòa, Phú Đô, Trung Văn sau sắp xếp	PHƯỜNG ĐẠI MỖ
một phần các phường: Cự Khối, Phúc Đồng, Thạch Bàn + một phần các xã: Bồ Đề, Gia Thụy + một phần diện tích, toàn bộ dân số của phường Long Biên + một phần diện tích các phường: Bồ Đề, Bồ Đề, Gia Thụy	PHƯỜNG LONG BIÊN	phường Ngọc Lâm + một phần các phường: Bồ Giang, Gia Thụy, Thượng Thanh + một phần diện tích phường Phúc Đồng + phần còn lại của các phường: Ngọc Thụy, Bồ Đề, Long Biên sau sắp xếp	PHƯỜNG BỒ ĐỀ
một phần các phường: Giang Biên, Phúc Đồng, Việt Hưng + một phần diện tích phường Phúc Lợi + phần còn lại của các phường: Gia Thụy, Đức Giang, Thượng Thanh sau sắp xếp	PHƯỜNG VIỆT HƯNG	một phần phường Thạch Bàn + một phần xã Cổ Bi + phần còn lại của các phường: Giang Biên, Việt Hưng, Phúc Lợi, Phúc Đồng sau sắp xếp	PHƯỜNG PHÚC LỢI
phường Phúc La + phường Vạn Phúc + một phần các phường: Quang Trung (quận Hà Đông), Đại Mỗ, Hà Cầu, La Khê, Văn Quán + một phần xã Tân Triều + phần còn lại của phường Mỹ Lao sau sắp xếp	PHƯỜNG HÀ ĐÔNG	một phần các phường: Dương Nội, Phú La, Yên Nghĩa + một phần xã La Phù + phần còn lại của các phường: Đại Mỗ, La Khê sau sắp xếp	PHƯỜNG DƯƠNG NỘI
một phần phường Đồng Mai + phần còn lại của phường Yên Nghĩa sau sắp xếp	PHƯỜNG YÊN NGHĨA	phường Phú Lãm + một phần các phường: Kiến Hưng, Phú Lương + một phần các xã: Cự Khê, Hữu Hòa	PHƯỜNG PHÚ LƯƠNG
một phần các phường: Kiến Hưng, Phú Lương + phần còn lại của các phường: Quang Trung (quận Hà Đông), Hà Cầu, Phú La sau sắp xếp	PHƯỜNG KIẾN HƯNG	một phần xã Tả Thanh Oai + phần còn lại của các phường: Đại Kim, Thanh Xuân Bắc, Hà Đình, Văn Quán, xã Thanh Liệt và phần còn lại của xã Tân Triều sau sắp xếp	PHƯỜNG THANH LIỆT
phường Biên Giang + thị trấn Chúc Sơn + các xã: Đại Yên, Ngọc Hòa, Phương Châu, Tiến Phương, Thụy Hương + phần còn lại của phường Đồng Mai sau sắp xếp	PHƯỜNG CHƯỜNG MỸ	các phường: Ngõ Quỳ, Phú Thịnh, Viên Sơn + xã Đường Lãm + một phần các phường: Trung Hưng, Sơn Lặc + một phần xã Thanh Mỹ	PHƯỜNG SƠN TÂY
phường Xuân Khanh + phường Trung Sơn Trầm + xã Xuân Sơn + phần còn lại của các phường: Trung Hưng, Sơn Lặc và phần còn lại của xã Thanh Mỹ sau sắp xếp	PHƯỜNG TÙNG THIÊN		
infographics.vn		TTXVN Vietnam News Agency	

Phụ lục 3

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY PHƯỜNG Ở THÀNH PHỐ HÀ NỘI HIỆN NAY

Xin chào đồng chí!

Hiện nay tôi đang tiến hành nghiên cứu “*Công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội hiện nay*”, những ý kiến đóng góp của đồng chí sẽ giúp tôi hoàn thành đề tài nghiên cứu.

Kính mong đồng chí quan tâm, dành thời gian trả lời bảng câu hỏi sau. Mọi thông tin trả lời của đồng chí sẽ được sử dụng vào mục đích nghiên cứu, đảm bảo tính khuyết danh, đồng chí không cần ghi tên.

(Xin đánh dấu nhân (x) vào ô ☐ bên cạnh, hoặc dấu nhân (x) vào dòng, cột trong biểu, bảng tương ứng có nội dung phù hợp với ý kiến của đồng chí hoặc ghi thêm ý kiến khác vào ô cuối cùng trong biểu, bảng của câu hỏi).

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Năm sinh:

Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ

Trình độ học vấn: ☐ Trung cấp ☐ Đại học ☐ Sau đại học

Trình độ lý luận: ☐ Sơ cấp ☐ Trung cấp ☐ Cao cấp

Chức vụ, đơn vị công tác:

☐ Lãnh đạo đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

☐ Cấp ủy, đảng viên các chi bộ, đảng bộ trong đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

☐ Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong hệ thống chính trị phường ở thành phố Hà Nội

☐ Cán bộ, chuyên gia, nhà nghiên cứu lĩnh vực kiểm tra của UBKT ở thành phố Hà Nội

II. NỘI DUNG

Câu 1: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm			
2	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS			
3	Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng			
4	Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường			
	Ý kiến khác:			

Câu 2: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về thực trạng nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Thực hiện tốt	Đạt yêu cầu	Thực hiện chưa tốt	Không thực hiện	Vi phạm
1	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
2	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS					
3	Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng					
4	Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường					

Câu 3: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về hình thức kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Kiểm tra thường xuyên			
2	Kiểm tra định kỳ			
3	Kiểm tra đột xuất			
	Ý kiến khác:			

Câu 4: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương pháp kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Dựa vào tổ chức đảng của đảng bộ phường trong quá trình thực hiện kiểm tra			
2	Phát huy tính tự giác, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra trong thực hiện kiểm tra			
3	Phát huy vai trò xây dựng Đảng của nhân dân phường trong tham gia vào thực hiện kiểm tra của UBKT đảng ủy phường			
4	Coi trọng và thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh trong các cuộc kiểm tra			
5	Phối hợp chặt chẽ việc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với hoạt động thanh tra của các cơ quan chức năng phường và thành phố Hà Nội			
	Ý kiến khác:			

Câu 5: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên tắc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là chức năng, nhiệm vụ trọng yếu nhất của UBKT đảng ủy phường; UBKT đảng ủy phường phải tiến hành công tác kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng; các tổ chức đảng và đảng viên của đảng bộ phường phải thường xuyên tự kiểm tra			
2	UBKT đảng ủy phường tiến hành công tác kiểm tra dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường			
3	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung			
4	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ trọng yếu của UBKT đảng ủy phường, phải chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục khuyết điểm, vi phạm, không để tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài, lan rộng; xử lý cương quyết, nghiêm minh, kịp thời các sai phạm			
5	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải tuân thủ đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương pháp công tác theo quy định của Đảng; chủ động, kịp thời, công khai, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh			
6	Các tổ chức đảng, đảng viên của đảng bộ			

	phường đều phải chịu sự kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, không có ngoại lệ			
	Ý kiến khác:			

Câu 6: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về quy trình kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	UBKT đảng ủy phường xây dựng, ban hành quyết định kiểm tra			
2	UBKT đảng ủy phường phổ biến, quán triệt quyết định của UBKT về cuộc kiểm tra đã được quyết định, kế hoạch kiểm tra, thành lập tổ (đoàn) kiểm tra			
3	Tổ (đoàn) kiểm tra gặp gỡ, hướng dẫn, gợi ý tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra viết giải trình về những nội dung kiểm tra; tiến hành thẩm tra, xác minh những nội dung kiểm tra cần thẩm tra, xác minh...			
4	Tổ (đoàn) kiểm tra tổng hợp kết quả thẩm tra, xác minh; xây dựng dự thảo kết luận cuộc kiểm tra; trao đổi, thảo luận trong tổ (đoàn) kiểm tra và thông báo với tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra và các tổ chức, cá nhân có liên quan về dự thảo kết luận cuộc kiểm tra; kết luận những vấn đề thuộc thẩm quyền, những vấn đề cần tiếp tục thẩm tra, xác minh; những vấn đề vượt thẩm quyền cần báo cáo, xin ý kiến BTVĐU phường			
5	UBKT đảng ủy phường thông báo kết			

	luận kiểm tra và hình thức kỷ luật đảng (nếu sai phạm đến mức phải thi hành kỷ luật đảng)			
6	UBKT đảng ủy phường tiến hành tổng kết, đúc rút kinh nghiệm cuộc kiểm tra; ổn định tổ chức đảng được kiểm tra để lãnh đạo thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị			
	Ý kiến khác:			

Câu 7: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định			
2	UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định			
3	Tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm			
4	Hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác			

	kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường			
5	Sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường			
	Ý kiến khác:			

Câu 8: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Thực hiện tốt	Đạt yêu cầu	Thực hiện chưa tốt	Không thực hiện	Vi phạm
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định					
2	UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định					
3	Tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối					

	hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm					
4	Hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường					
5	Sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường					

Câu 9: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sự lãnh đạo đúng đắn và chất lượng lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội			
2	Có vai trò, tác dụng to lớn trong phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm; phòng, chống vi phạm, mất đoàn kết, chủ động nhận diện, dự báo, cảnh báo sai phạm, phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến, tạo thuận lợi cho nhân tố mới,			

	diễn hình tiên tiến phát triển, phát huy tác dụng			
3	Là yếu tố rất cần thiết xây dựng chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường vững mạnh hoạt động hiệu quả, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường			
4	Là yếu tố góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân phường đối với sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường, tạo thành sức mạnh to lớn thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường			
5	Có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả của công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội			
	Ý kiến khác:			

Câu 10. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân ưu điểm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp lãnh đạo và sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đối với công tác KT,GS.			
2	Hệ thống quy định, hướng dẫn về công tác KT,GS của Đảng ngày càng hoàn thiện			

3	Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vai trò của công tác kiểm tra ngày càng được nâng cao			
4	Sự nỗ lực, chủ động của UBKT đảng ủy phường và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra			
5	Điều kiện kinh tế - xã hội và trình độ quản lý ở thành phố Hà Nội tạo môi trường thuận lợi cho công tác kiểm tra			
6	Sự tham gia ngày càng tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, Nhân dân và phương tiện thông tin đại chúng đã góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội			
	Ý kiến khác:			

Câu 11. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân hạn chế công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các nội dung dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Ở một số nơi, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác kiểm tra chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc			
2	Năng lực và kinh nghiệm của một số ủy viên UBKT và cán bộ, công chức cơ quan UBKT đảng ủy phường còn hạn chế			
3	Sự phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các cơ quan, bộ phận liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra ở một số nơi			

	chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ			
4	Điều kiện tổ chức và nguồn lực phục vụ công tác kiểm tra ở phường còn nhiều hạn chế			
5	Tính chất phức tạp của các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển đô thị ở Hà Nội đặt ra nhiều thách thức đối với công tác KT			
	Ý kiến khác:			

Câu 12. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các phương hướng dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Quán triệt sâu sắc Văn kiện Đại hội XIV của Đảng; Văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố về công tác kiểm tra, nhất là Nghị quyết Trung ương 2 khóa XIV nêu trên, tạo chuyển biến về nhận thức của ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT, đảng ủy, BTVDU phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới			
2	Tập trung vào việc tạo chuyển biến về chất lượng UBKT, cơ quan UBKT, cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường			
3	Coi trọng thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của UBKT đảng ủy phường là kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc khi có dấu hiệu vi phạm			
4	Có quy chế, quy định về phối hợp giữa			

	UBKT đảng ủy phường và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường và thực hiện nghiêm quy chế, quy định đó.			
5	Đảng ủy, BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường			
	Ý kiến khác:			

Câu 13. Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về những giải pháp chủ yếu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới? (Đồng chí có thể cho ý kiến về các giải pháp dưới đây)

TT	Nội dung	Đồng ý	Không đồng ý	Khó trả lời
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra, đảng ủy, BTVĐU phường, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị phường về tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thời gian tới			
2	Xây dựng UBKT, cơ quan UBKT và đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT thời gian tới			
3	Xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra; coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm			
4	Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra với công			

	tác giám sát của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường; với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng, với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn ủy ban nhân dân phường và công tác giám sát của HĐND phường			
5	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể CT-XH phường trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; coi trọng và thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường			
6	Đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra; coi trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội đối với công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường			
	Ý kiến khác:			

Trân trọng cảm ơn ý kiến của Đồng chí!

Phụ lục 4

SỐ LIỆU CHẠY TẦN SUẤT

- Số phiếu phát ra: 1.000
- Số phiếu thu về: 987
- Số phiếu hợp lệ: 978
- Số phiếu không hợp lệ: 09

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN**Nhóm tuổi:**

Nhóm tuổi	Số lượng	Tỷ lệ
Dưới 35 tuổi	287	29,35%
Từ 35 đến dưới 60 tuổi	571	58,38%
Trên 60 tuổi	120	12,27%
Tổng	978	100%

Giới tính:

Giới tính	Số lượng	Tỷ lệ
Nam	517	52,86%
Nữ	461	47,14%
Tổng	978	100%

Trình độ học vấn:

Trình độ học vấn	Số lượng	Tỷ lệ
Trung cấp	157	16,05%
Đại học	576	58,89%
Sau đại học	245	25,06%
Tổng	978	100%

Trình độ lý luận:

Trình độ lý luận	Số lượng	Tỷ lệ
Sơ cấp	211	21,57%
Trung cấp	398	40,70%
Cao cấp	369	37,73%
Tổng	978	100%

Chức vụ, đơn vị công tác:

Chức vụ, đơn vị công tác	Số lượng	Tỷ lệ
Lãnh đạo đảng ủy phường ở thành	115	11,76%

phố Hà Nội		
Cấp ủy, đảng viên các chi bộ, đảng bộ trong đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội	329	33,64%
Cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong hệ thống chính trị phường ở thành phố Hà Nội	435	44,48%
Cán bộ, chuyên gia, nhà nghiên cứu lĩnh vực kiểm tra của UBKT ở thành phố Hà Nội	99	10,12%
<i>Tổng</i>	<i>978</i>	<i>100%</i>

II. NỘI DUNG

Câu 1: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	947	96,83%	14	1,43%	17	1,74%
2	Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ KT,GS	928	94,89%	19	1,94%	31	3,17%
3	Kiểm tra việc thi hành kỷ luật trong Đảng	937	95,81%	16	1,64%	25	2,55%
4	Kiểm tra tài chính của cấp ủy cấp dưới và của cơ quan tài chính của đảng ủy phường	901	92,13%	26	2,66%	51	5,21%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 2: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về thực trạng nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Thực trạng nội dung kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Thực hiện tốt		Đạt yêu cầu		Thực hiện chưa tốt		Không thực hiện		Vi phạm	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ

Câu 4: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương pháp kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Phương pháp kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Dựa vào tổ chức đảng của đảng bộ phường trong quá trình thực hiện kiểm tra	901	92,13%	26	2,66%	51	5,21%
2	Phát huy tính tự giác, tự phê bình và phê bình của tổ chức đảng và đảng viên được kiểm tra trong thực hiện kiểm tra	878	89,78%	27	2,76%	73	7,46%
3	Phát huy vai trò xây dựng Đảng của nhân dân phường trong tham gia vào thực hiện kiểm tra của UBKT đảng ủy phường	799	81,7%	89	9,10%	90	9,20%
4	Coi trọng và thực hiện tốt việc thẩm tra, xác minh trong các cuộc kiểm tra	845	86,40%	54	5,52%	79	8,08%
5	Phối hợp chặt chẽ việc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường với hoạt động thanh tra của các cơ quan chức năng phường và thành phố Hà Nội	889	90,90%	27	2,76%	62	6,34%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 5: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên tắc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Nguyên tắc kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường là chức năng, nhiệm vụ trọng yếu nhất của UBKT đảng ủy phường; UBKT đảng ủy phường phải tiến hành công tác kiểm tra theo quy định của Điều lệ Đảng; các tổ chức đảng và đảng viên của đảng bộ phường phải thường xuyên tự kiểm tra	949	97,03%	11	1,12%	18	1,84%
2	UBKT đảng ủy phường tiến hành công tác kiểm tra dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, BTVĐU phường	925	94,58%	17	1,74%	36	3,68%
3	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực để phát huy, phải bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung	931	95,19%	14	1,43%	33	3,37%
4	Kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm là nhiệm vụ trọng yếu của UBKT đảng ủy phường, phải chủ động phát hiện sớm để phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục	878	89,78%	27	2,76%	73	7,46%

	khuyết điểm, vi phạm, không để tích tụ thành sai phạm lớn, kéo dài, lan rộng; xử lý cương quyết, nghiêm minh, kịp thời các sai phạm						
5	Kiểm tra của UBKT đảng ủy phường phải tuân thủ đúng nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền, phương pháp công tác theo quy định của Đảng; chủ động, kịp thời, công khai, dân chủ, khách quan, công tâm, thận trọng, chặt chẽ, chính xác, nghiêm minh	928	94,89%	19	1,94%	31	3,17%
6	Các tổ chức đảng, đảng viên của đảng bộ phường đều phải chịu sự kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, không có ngoại lệ	889	90,90%	27	2,76%	62	6,34%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 6: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về quy trình kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Quy trình kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	UBKT đảng ủy phường xây dựng, ban hành quyết định kiểm tra	904	92.43%	21	2.15%	53	5.42%
2	UBKT đảng ủy phường phổ biến, quán triệt quyết	911	93.15%	13	1.33%	54	5.52%

Câu 7: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định	889	90,90%	27	2,76%	62	6,34%
2	UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định	880	89.98%	25	2.56%	73	7.46%
3	Tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm	837	85.58%	23	2.35%	118	12.07%
4	Hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường	875	89.47%	24	2.45%	79	8.08%
5	Sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường	896	91.62%	14	1.43%	68	6.95%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 8: Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về mức độ thực hiện nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Mức độ thực hiện nội dung công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Thực hiện tốt		Đạt yêu cầu		Thực hiện chưa tốt		Không thực hiện		Vi phạm	
		Số người	Tỷ lệ	Số ngư ời	Tỷ lệ	Số ngư ời	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Một là, xây dựng chương trình, kế hoạch kiểm tra của UBKT đảng ủy phường, trong đó có chương trình, kế hoạch tham mưu cho đảng ủy phường về công tác kiểm tra, ban hành các quyết định kiểm tra theo quy định	856	87.53%	84	8.59%	38	3.89%	0	0,00%	0	0,00%
2	Hai là, UBKT đảng ủy phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra và thực hiện các quyết định kiểm tra theo quy định	829	84.76%	90	9.20%	59	6.03%	0	0,00%	0	0,00%
3	Ba là, tham gia và là nòng cốt trong các cuộc kiểm tra của đảng	871	89.06%	65	6.65%	42	4.29%	0	0,00%	0	0,00%

	ủy, BTVĐU; tham gia và chủ trì phối hợp với văn phòng, ban xây dựng Đảng đảng ủy phường; UBND, các cơ quan chuyên môn của UBND phường trong các cuộc kiểm tra, nhất là kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm										
4	Bốn là, hướng dẫn về công tác kiểm tra và kỷ luật đảng và bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho cấp ủy, cán bộ kiểm tra của cấp dưới, cán bộ văn phòng, ban xây dựng Đảng của đảng ủy phường	832	85.07%	81	8.28%	65	6.65%	0	0,00%	0	0,00%
5	Năm là, sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường	893	91.31%	60	6.13%	25	2.56%	0	0,00%	0	0,00%

Câu 9: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về vai trò của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Vai trò của công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Là một trong những yếu tố quan trọng tạo nên sự lãnh đạo đúng đắn và chất lượng lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường ở thành phố Hà Nội.	883	90.29%	26	2.66%	69	7.06%
2	Có vai trò, tác dụng to lớn trong phòng ngừa, ngăn chặn sai lầm, khuyết điểm; phòng, chống vi phạm, mất đoàn kết, chủ động nhận diện, dự báo, cảnh báo sai phạm, phát hiện nhân tố mới, điển hình tiên tiến, tạo thuận lợi cho nhân tố mới, điển hình tiên tiến phát triển, phát huy tác dụng.	873	89.26%	35	3.58%	70	7.16%
3	Là yếu tố rất cần thiết xây dựng chính quyền, MTTQ, các tổ chức CT-XH phường vững mạnh hoạt động hiệu quả, thực hiện thắng lợi chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường.	904	92.43%	21	2.15%	53	5.42%
4	Là yếu tố góp phần củng cố, nâng cao niềm tin của nhân dân phường đối với sự lãnh đạo của đảng ủy, BTVĐU phường, tạo thành sức mạnh to lớn thực	911	93.15%	13	1.33%	54	5.52%

	hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đảng bộ phường.						
5	Có vai trò rất quan trọng đối với chất lượng, hiệu quả của công tác giám sát của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội.	899	91,92%	12	1,23%	67	6,85%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 10: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân ưu điểm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Nguyên nhân ưu điểm công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của các cấp lãnh đạo và sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy đối với công tác KT,GS.	892	91,21%	29	2,97%	57	5,83%
2	Nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vai trò của công tác kiểm tra ngày càng được nâng cao	824	84,25%	71	7,26%	83	8,49%
3	Hệ thống quy định, hướng dẫn về công tác KT,GS của Đảng ngày càng hoàn thiện	871	89,06%	34	3,48%	73	7,46%
4	Sự nỗ lực, chủ động của UBKT đảng ủy phường	837	85,58%	49	5,01%	92	9,41%

	và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra						
5	Điều kiện kinh tế - xã hội và trình độ quản lý ở thành phố Hà Nội tạo môi trường thuận lợi cho công tác kiểm tra	845	86,40%	35	3,58%	98	10,02%
6	Sự tham gia ngày càng tích cực của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức CT-XH, Nhân dân và phương tiện thông tin đại chúng đã góp phần quan trọng nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội	881	90,08%	19	1,94%	78	7,98%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 11: Xin Đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về nguyên nhân hạn chế công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội?

Bảng. Nguyên nhân hạn chế công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Ở một số nơi, nhận thức của cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của công tác kiểm tra chưa thật sự đầy đủ, sâu sắc	896	91,62%	15	1,53%	67	6,85%
2	Năng lực và kinh nghiệm của một số ủy viên UBKT và cán bộ, công chức cơ quan UBKT đảng ủy phường còn hạn chế	863	88,24%	40	4,09%	75	7,67%
3	Sự phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường với các	851	87,01%	39	3,99%	88	9,00%

	cơ quan, bộ phận liên quan trong thực hiện công tác kiểm tra ở một số nơi chưa thật sự chặt chẽ, đồng bộ						
4	Điều kiện tổ chức và nguồn lực phục vụ công tác kiểm tra ở phường còn nhiều hạn chế	793	81,08%	89	9,10%	96	9,82%
5	Tính chất phức tạp của các vấn đề phát sinh trong quá trình phát triển đô thị ở Hà Nội đặt ra nhiều thách thức đối với công tác kiểm tra	827	84,56%	64	6,54%	87	8,90%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 12: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới?

Bảng. Phương hướng tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Quán triệt sâu sắc Văn kiện Đại hội XIV của Đảng; Văn kiện Đại hội XVIII Đảng bộ Thành phố về công tác kiểm tra, nhất là Nghị quyết Trung ương 2 khóa XIV nêu trên, tạo chuyển biến về nhận thức của ủy viên UBKT, cán bộ cơ quan UBKT, đảng ủy, BTVĐU phường về tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường thời gian tới	899	91,92%	12	1,23%	67	6,85%

2	Tập trung vào việc tạo chuyển biến về chất lượng UBKT, cơ quan UBKT, cán bộ kiểm tra của đảng ủy phường	795	81,29%	86	8,79%	97	9,92%
3	Coi trọng thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm của UBKT đảng ủy phường là kiểm tra đảng viên, kể cả đảng ủy viên đảng ủy phường, cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc khi có dấu hiệu vi phạm	838	85,69%	64	6,54%	76	7,77%
4	Có quy chế, quy định về phối hợp giữa UBKT đảng ủy phường và các cơ quan có liên quan trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường và thực hiện nghiêm quy chế, quy định đó.	846	86,50%	57	5,83%	75	7,67%
5	Đảng ủy, BTVĐU phường coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của UBKT đảng ủy phường	852	87,12%	31	3,17%	95	9,71%
	Ý kiến khác: Không có						

Câu 13: Xin đồng chí vui lòng cho biết ý kiến của mình về những giải pháp chủ yếu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới?

Bảng. Những giải pháp chủ yếu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường ở thành phố Hà Nội những năm tới

TT	Nội dung	Đồng ý		Không đồng ý		Khó trả lời	
		Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ	Số người	Tỷ lệ
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra, cơ quan ủy ban kiểm tra, đảng ủy, BTVĐU	896	91,62%	31	3,17%	51	5,21%

	phường, các cấp ủy, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị phường về tăng cường công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường thời gian tới.						
2	Xây dựng UBKT, cơ quan UBKT và đội ngũ ủy viên UBKT đảng ủy phường đáp ứng tốt yêu cầu tăng cường công tác kiểm tra của UBKT thời gian tới.	837	85,58%	34	3,48%	107	10,94%
3	Xác định đúng nội dung từng cuộc kiểm tra, lựa chọn hình thức, phương pháp kiểm tra phù hợp, thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình kiểm tra; coi trọng kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.	865	88,45%	29	2,97%	84	8,59%
4	Phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra với công tác giám sát của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường; với công tác kiểm tra của văn phòng, ban xây dựng Đảng, với công tác thanh tra của cơ quan chuyên môn ủy ban nhân dân phường và công tác giám sát của HĐND phường	865	88,45%	29	2,97%	84	8,59%
5	Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể CT-XH phường trong công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường; coi trọng và thực hiện tốt việc sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác kiểm tra của UBKT đảng ủy phường	834	85,28%	42	4,29%	102	10,43%

6	Đảng ủy, BTVĐU phường tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tạo thuận lợi về phương tiện làm việc cho ủy ban kiểm tra; coi trọng việc hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Hà Nội đối với công tác kiểm tra của ủy ban kiểm tra đảng ủy phường	810	82,82%	39	3,99%	129	13,19%
	Ý kiến khác: Không có						